



Hướng Dẫn Sử Dụng

Ứng Dụng RalliSmart

1. Giới thiệu ứng dụng - Tải và cài đặt ứng dụng

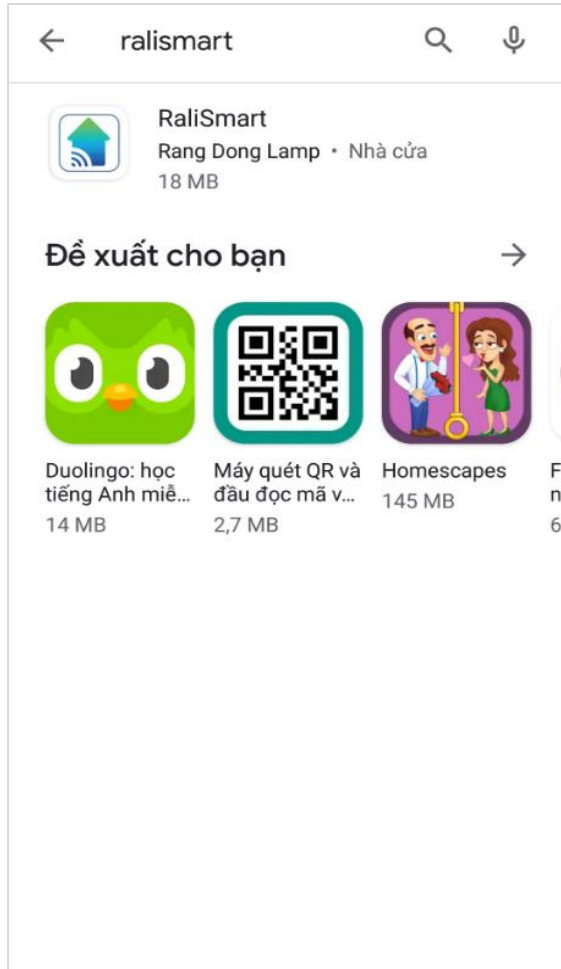
“RalliSmart” là ứng dụng hỗ trợ điều khiển từ xa các thiết bị đèn LED thông minh do Công ty Cổ phần Bóng Đèn Phích Nước Rạng Đông nghiên cứu và phát triển, chạy trên hệ điều hành Android và iOS

Ứng dụng áp dụng các chuẩn kết nối phổ biến hiện nay như Wi-Fi, 3G/4G

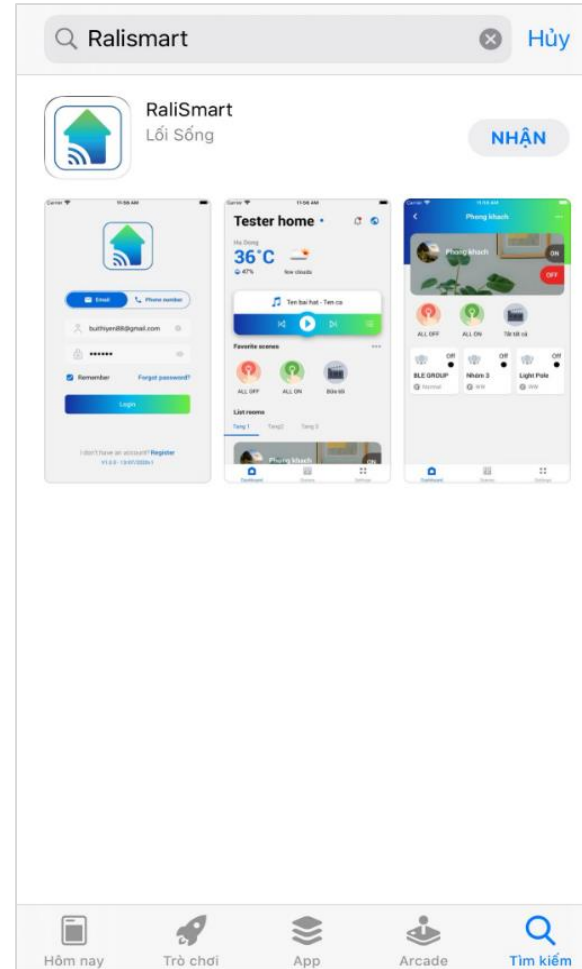
Ứng dụng “RalliSmart” cho phép điều khiển và cập nhật trạng thái các thiết bị đèn LED thông minh trong ngôi nhà, văn phòng công sở... qua mạng LAN và Internet. Bằng việc sử dụng ứng dụng Rạng Đông người dùng dễ dàng sử dụng thiết bị, điều khiển thiết bị, đặt lịch hoạt động cho thiết bị, điều khiển nhóm thiết bị, cài đặt và kích hoạt kịch bản cho thiết bị, ngoài ra ứng dụng còn mang đến cho người dùng trải nghiệm về môi trường chiếu sáng mới, chiếu sáng vì hạnh phúc và sức khỏe con người, chiếu sáng lấy con người làm trung tâm “Green - Smart - Human Centric Lighting”

1. Giới thiệu ứng dụng - Tải và cài đặt ứng dụng

Tìm kiếm ứng dụng “RaliSmart” trên CH play đối với các máy hệ điều hành Android hoặc AppStore đối với máy hệ điều hành IOS



CH Play

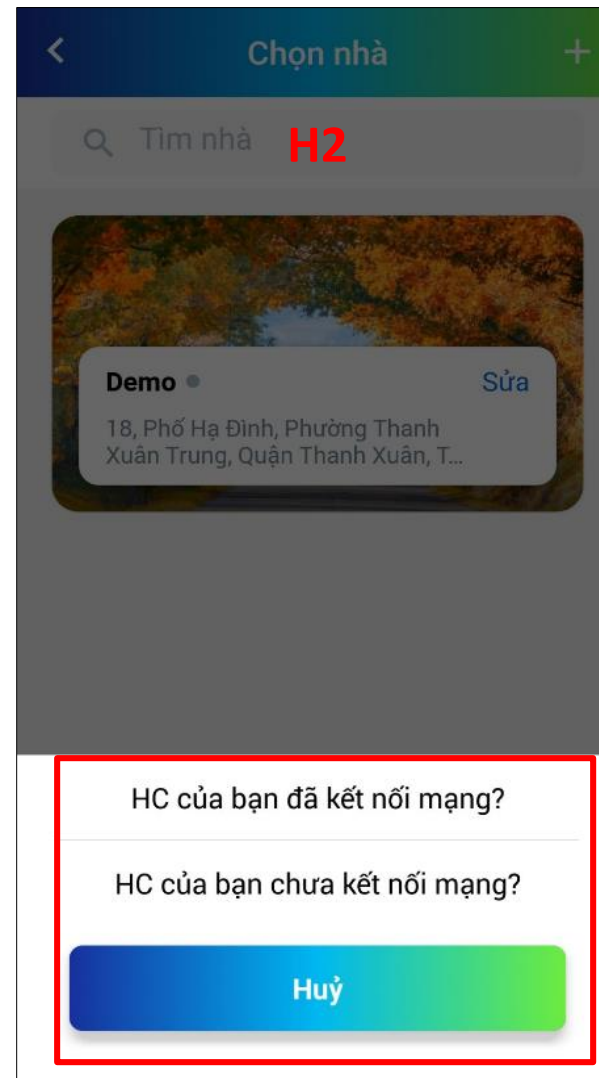
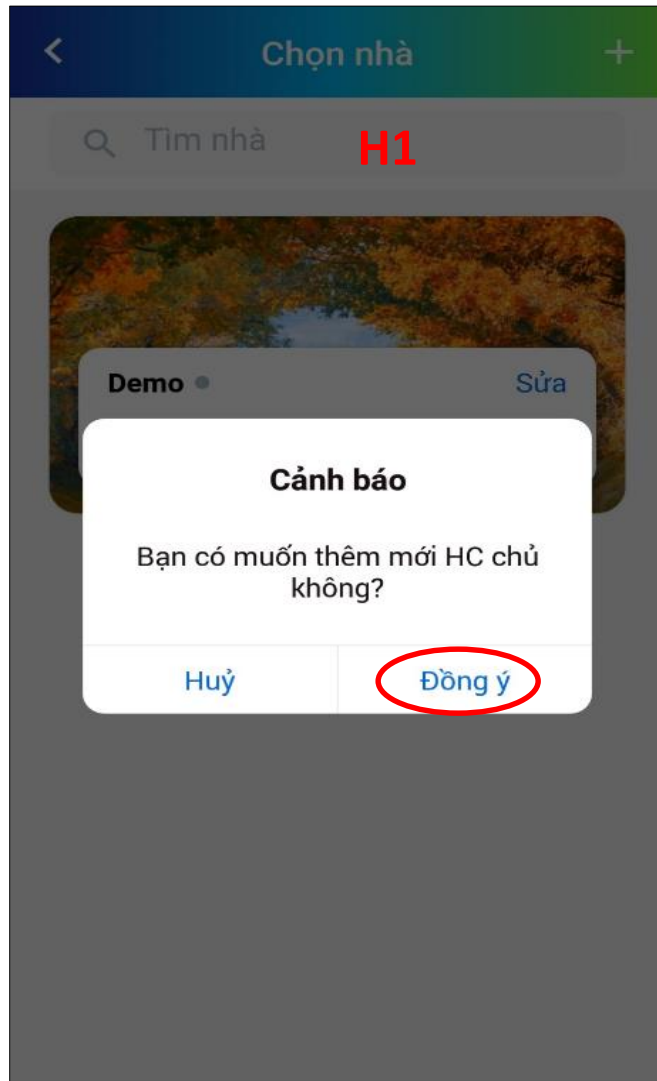


AppStore

2. Cấu hình mạng cho bộ điều khiển trung tâm

B1: Chọn nhà chưa có HC để thực hiện cấu hình HC chủ vào nhà, ứng dụng hiển thị thông báo (H1), chọn “Đồng ý” để tiếp tục.

B2: Ứng dụng yêu cầu chọn chế độ cài đặt cho HC (H2).

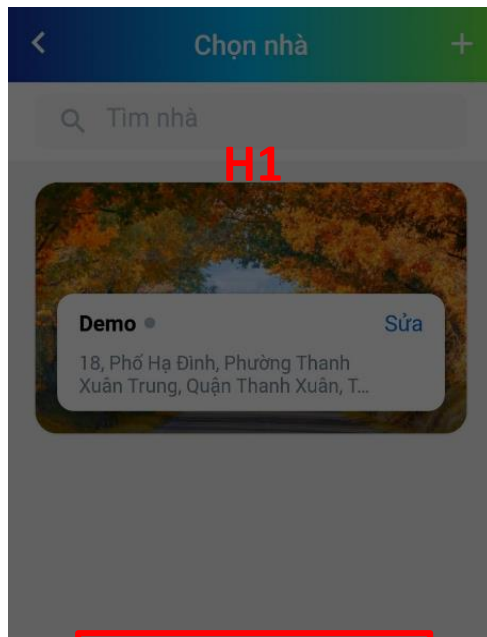


2. Cấu hình mạng cho bộ điều khiển trung tâm

2.1 HC của bạn đã kết nối mạng

Điều kiện để cài đặt theo cách này thì HC của bạn đã kết nối đến modem của nhà bạn bằng LAN
B1: Chọn chế độ “HC của bạn đã kết nối mạng?”(H1), ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Thêm HC vào nhà (H2)

B2: Nhập MAC của HC hoặc quét mã QR của HC, Chọn “Tiếp”, chờ đợi đến khi có thông báo “Thành Công”, chọn “Đồng ý” (H3)



HC của bạn đã kết nối mạng?

HC của bạn chưa kết nối mạng?

Huỷ



H2



Thành công

Đồng ý

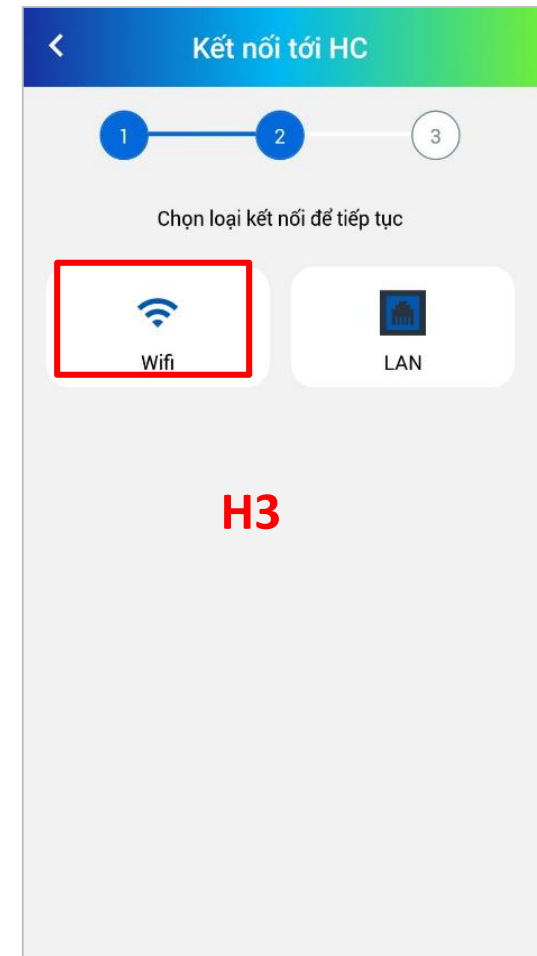
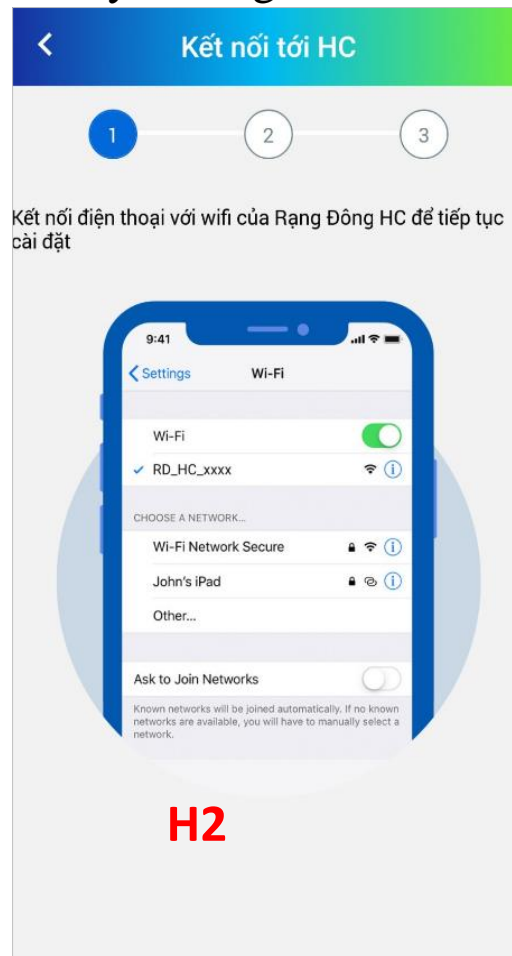
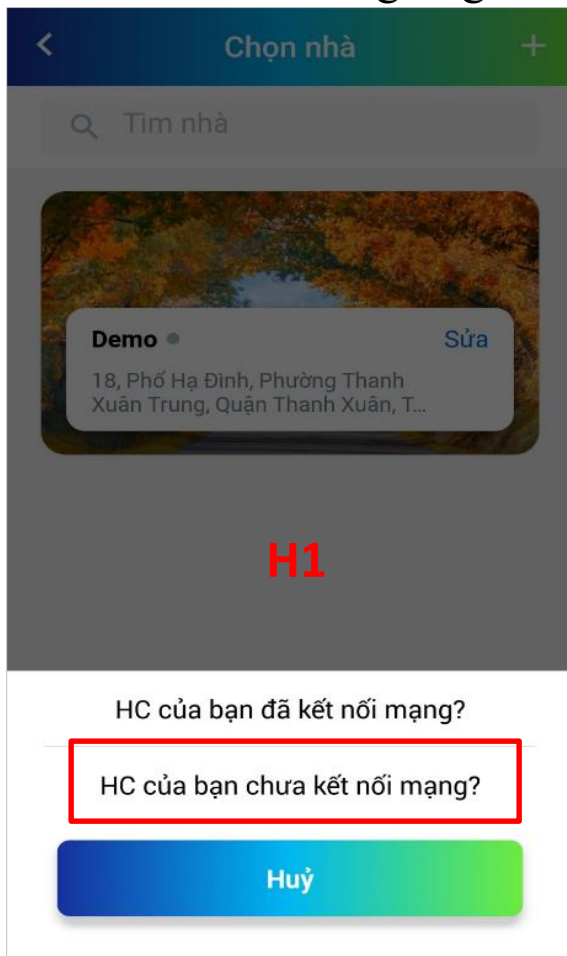
H3

2. Cấu hình mạng cho bộ điều khiển trung tâm

2.2 HC của bạn chưa kết nối mạng

B1: Chọn chế độ “HC của bạn chưa kết nối mạng?”(H1), ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Kết nối tới HC (H2)

B2: Gạt màn hình sang phải, sau đó chọn kết nối mạng do HC phát ra (RD_HC_XXXX – XXXX tương ứng với 4 kí tự cuối của mã MAC in trên HC) bạn nhập mật khẩu ABC123456, kết nối thành công ứng dụng sẽ chuyển sang H3, Chọn “Wifi”

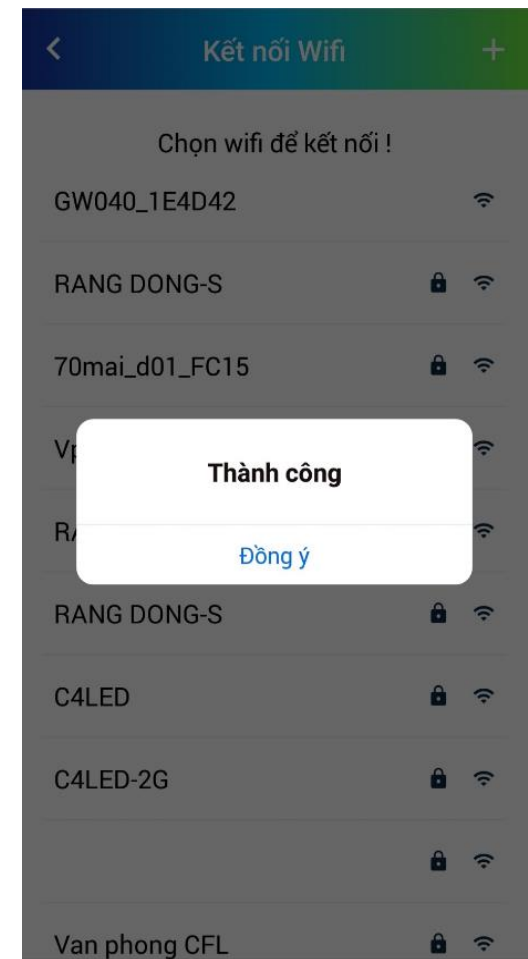
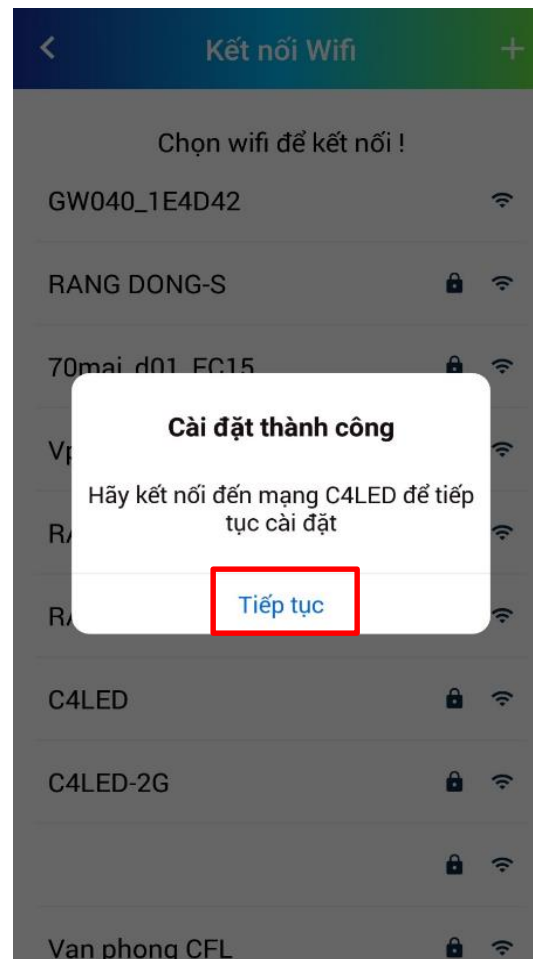
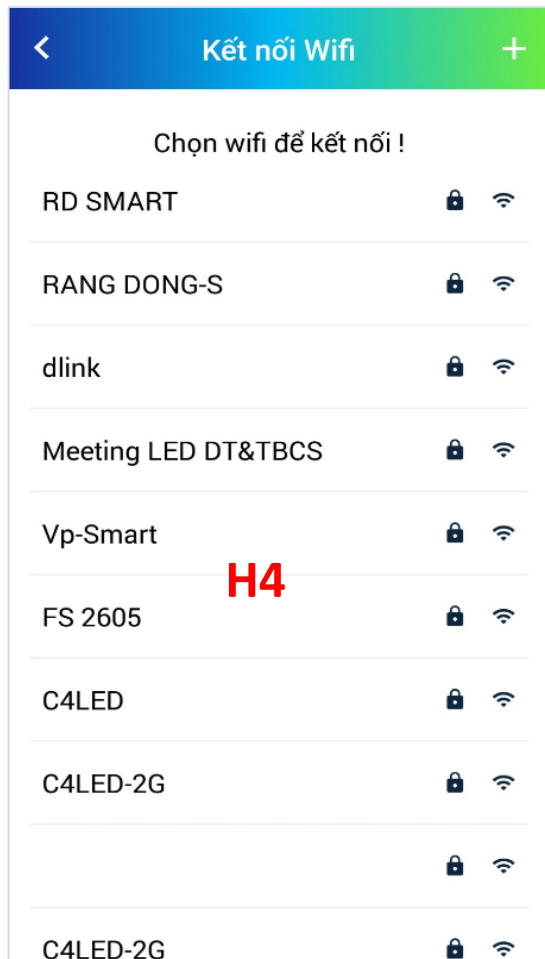


2. Cấu hình mạng cho bộ điều khiển trung tâm

2.2 HC của bạn chưa kết nối mạng

B3: Sau khi chọn “Wifi” ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Danh sách Wifi (H4), chọn mạng Wifi bạn muốn HC kết nối, nhập mật khẩu của mạng và chọn “Tiếp tục” (H5).

B4: Chờ đợi đến khi ứng dụng hiển thị thông báo “Thành công”, chọn “Đồng ý”(H6) để hoàn thành quá trình cài đặt mạng Wifi cho HC.




3. Đăng ký/Đăng nhập/Quên mật khẩu

Đăng ký tài khoản

Nếu bạn chưa có tài khoản, bạn cần tạo một tài khoản mới. Quá trình đăng ký tài khoản được miêu tả như sau:

1. Chọn “Đăng ký” (H1) ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình đăng ký (H2)
2. Có 2 phương thức để đăng ký tài khoản của ứng dụng RalliSmart của Rạng Đông là đăng ký bằng Email và đăng ký bằng Số điện thoại

H1




Email Số điện thoại

Ghi nhớ [Quên mật khẩu?](#)

Tôi chưa có tài khoản? [Đăng ký](#)

V1.0.12 - 13/07/2020v1

H2



Email Số điện thoại

Tôi đã có tài khoản? [Đăng nhập](#)

3. Đăng ký/Đăng nhập/Quên mật khẩu

2.1 Đăng ký bằng Email

B1: Sau khi ứng dụng chuyển sang màn hình đăng ký (H2), bạn có thể chọn “Email” để sử dụng hình thức đăng ký tài khoản bằng email.

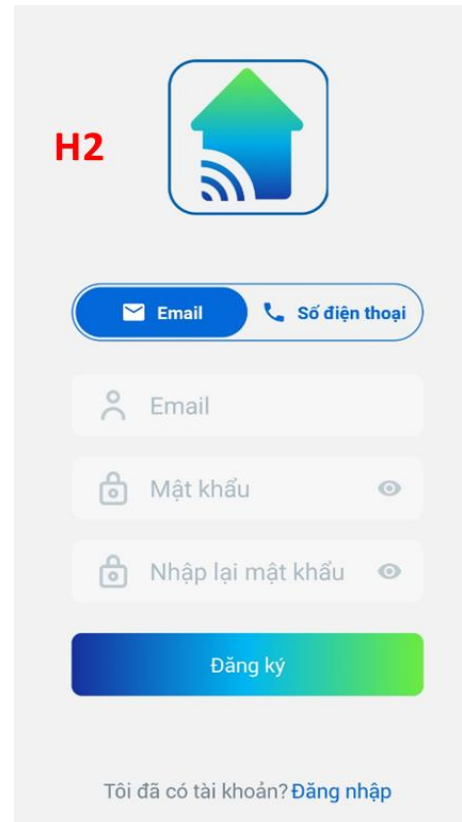
B2: Nhập lần lượt Email, Mật khẩu, Nhập lại mật khẩu bạn muốn đăng ký vào (H2). Lưu ý số ký tự của mật khẩu phải lớn hơn hoặc bằng 6.

B3: Sau khi nhập xong, bạn chọn “ Đăng ký”. Hệ thống sẽ gửi về cho email của bạn 1 mã số gồm 6 chữ số. Nhập mã vừa nhận vào (H3) và chọn “Xong”, hệ thống sẽ có thông báo cho bạn với nội dung “Tài khoản đã được tạo thành công”. Như vậy bạn đã đăng ký thành công tài khoản trên ứng dụng RalliSmart của Rạng

Đồng bằng Email Note:

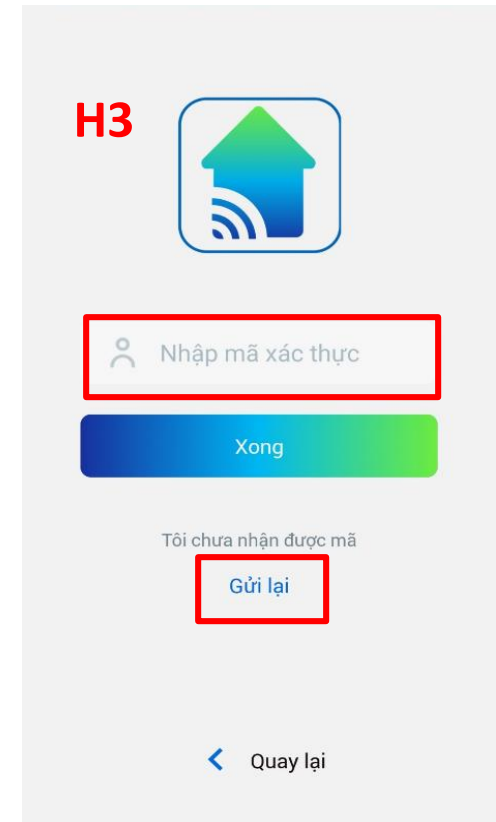
Trong trường hợp hệ thống không gửi mã xác nhận vào email của bạn, Nhấn “Gửi lại” và vui lòng chờ.

H2



The registration screen (H2) features a house icon with a Wi-Fi signal. Below the icon are two selection buttons: "Email" (selected) and "Số điện thoại". There are three input fields: "Email", "Mật khẩu" (password), and "Nhập lại mật khẩu" (confirm password), each with a lock icon and an eye icon for visibility. A large blue and green "Đăng ký" button is at the bottom. At the very bottom, there is a link: "Tôi đã có tài khoản? Đăng nhập".

H3



The verification screen (H3) features the same house icon. A red box highlights the "Nhập mã xác thực" (enter verification code) input field. Below it is a blue and green "Xong" button. A message "Tôi chưa nhận được mã" (I haven't received the code) is displayed, with a red box around the "Gửi lại" (resend) button. At the bottom, there is a blue arrow and the text "Quay lại" (back).

3. Đăng ký/Đăng nhập/Quên mật khẩu

2.2 Đăng ký bằng Số điện thoại

B1: Sau khi, ứng dụng chuyển sang màn hình đăng ký (H2), bạn có thể chọn “Số điện thoại” để sử dụng hình thức đăng ký tài khoản bằng số điện thoại.

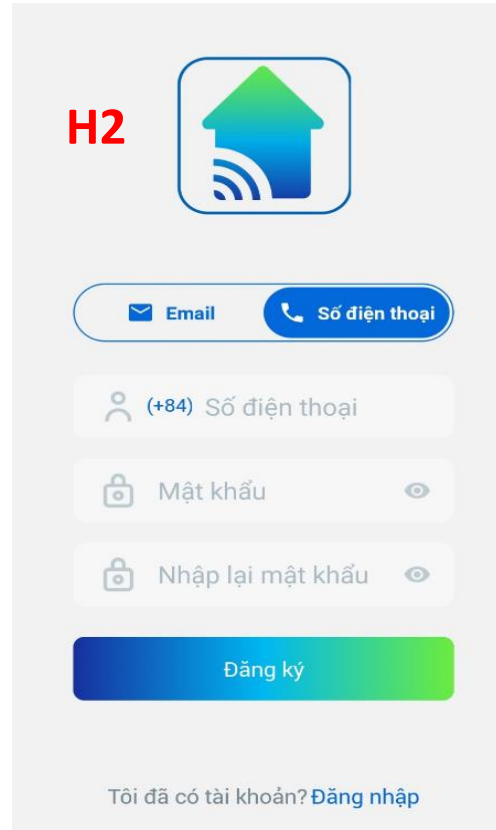
B2: Nhập lần lượt Số điện thoại, Mật khẩu, Nhập lại mật khẩu bạn muốn đăng ký vào (H2). Lưu ý số ký tự của mật khẩu phải lớn hơn hoặc bằng 6.

B3: Sau khi nhập xong, bạn chọn “Đăng ký”. Hệ thống sẽ gửi về cho số điện thoại của bạn 1 mã số gồm 6 chữ số. Nhập mã vừa nhận vào (H3) và chọn “Xong”, hệ thống sẽ có thông báo cho bạn với nội dung “Tài khoản đã được tạo thành công”. Như vậy bạn đã đăng ký thành công tài khoản trên ứng dụng RalliSmart của Rạng Đông

bằng Số điện thoại Note:

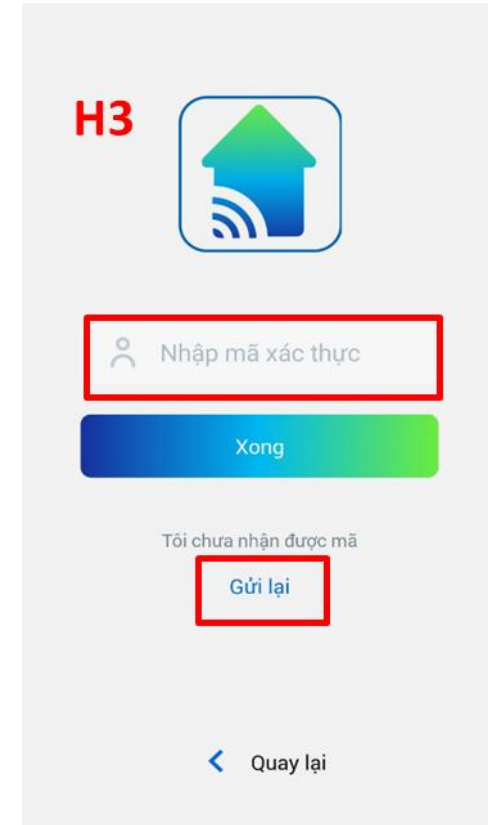
Trong trường hợp hệ thống không gửi mã xác nhận vào số điện thoại của bạn, Nhấn “Gửi lại” và vui lòng chờ.

H2



The screenshot shows a registration form with a house icon and a Wi-Fi signal. At the top left is the label 'H2'. Below the icon are two buttons: 'Email' and 'Số điện thoại'. Underneath are four input fields: a phone number field with a person icon and '(+84)' prefix, a password field with a lock icon and an eye icon, and a 'Nhập lại mật khẩu' field with a lock icon and an eye icon. At the bottom is a large green button labeled 'Đăng ký'. At the very bottom, there is a link: 'Tôi đã có tài khoản? Đăng nhập'.

H3



The screenshot shows a verification screen with a house icon and a Wi-Fi signal. At the top left is the label 'H3'. Below the icon is a red-bordered input field with a person icon and the text 'Nhập mã xác thực'. Below that is a large green button labeled 'Xong'. Further down, there is a link 'Tôi chưa nhận được mã' and a red-bordered button labeled 'Gửi lại'. At the bottom is a blue arrow pointing left with the text 'Quay lại'.

3. Đăng ký/Đăng nhập/Quên mật khẩu

Đăng nhập

Nếu bạn đã có tài khoản của ứng dụng RalliSmart của Rạng Đông, bạn có thể đăng nhập vào hệ thống bằng 2 cách:

- Đăng nhập bằng số điện thoại
- Đăng nhập bằng Email

1. Đăng nhập bằng số điện thoại


B1: Chọn đăng nhập bằng số điện thoại


B2: Nhập số điện thoại, mật khẩu của bạn vừa sử dụng để đăng ký

B3: Chọn “Đăng nhập” để hoàn thành quá trình đăng nhập

Notes:

+ Bạn có thể chọn “Ghi nhớ” để tự động đăng nhập các lần sau

+ Bạn có thể xem mật khẩu khi đăng nhập bằng cách chọn vào biểu tượng 



The screenshot displays the login interface for the RalliSmart application. At the top is the app's logo, a house with a signal icon. Below it are two buttons: 'Email' and 'Số điện thoại'. The 'Số điện thoại' button is highlighted in blue. Underneath are two input fields: one for the phone number, labeled '(+84) Số điện thoại', and one for the password, labeled 'Mật khẩu'. The 'Mật khẩu' field has an eye icon to its right, which is circled in red. Below the password field is a checked checkbox labeled 'Ghi nhớ', also circled in red, and a link 'Quên mật khẩu?'. A large blue and green 'Đăng nhập' button is positioned below the input fields. At the bottom of the screen, there is a link 'Tôi chưa có tài khoản? Đăng ký' and the version information 'V1.0.12 - 16/07/2020v1'.

3. Đăng ký/Đăng nhập/Quên mật khẩu

Đăng nhập

2. Đăng nhập bằng email


B1: Chọn đăng nhập bằng số điện thoại

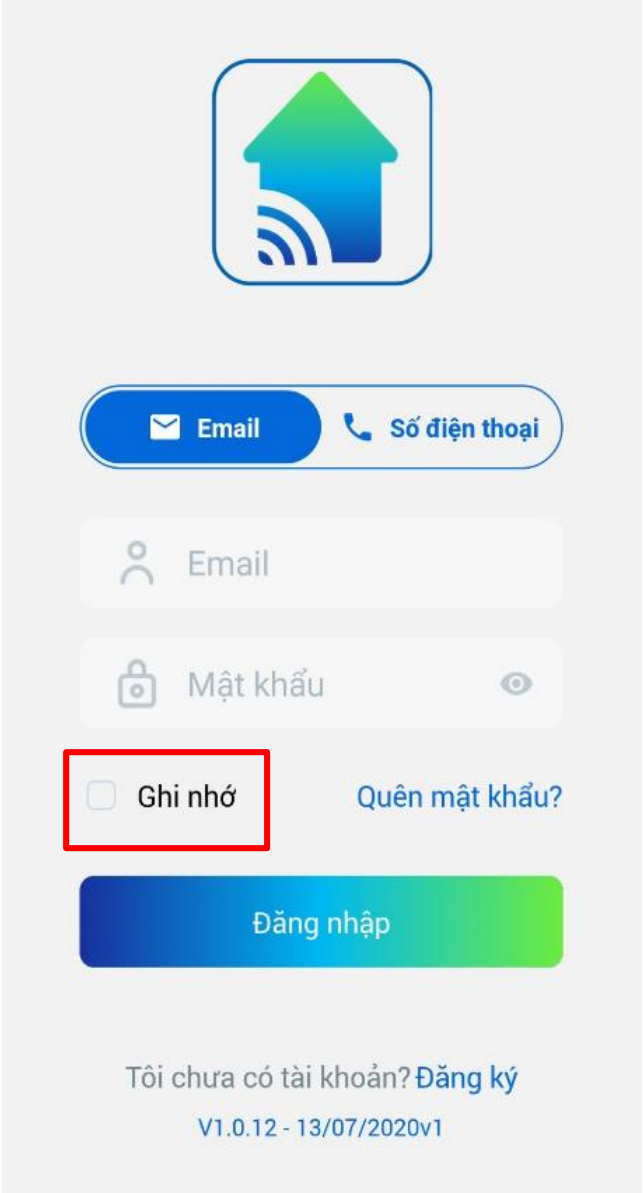
B2: Nhập Email, mật khẩu của bạn vừa sử dụng để đăng ký

B3: Chọn “Đăng nhập” để hoàn thành quá trình đăng nhập

Notes:

+ Bạn có thể chọn “Ghi nhớ” để tự động đăng nhập các lần sau

+ Bạn có thể xem mật khẩu khi đăng nhập bằng cách chọn vào biểu tượng 



The image shows a login screen with a house icon at the top. Below the icon are two buttons: "Email" (with an envelope icon) and "Số điện thoại" (with a phone icon). There are two input fields: "Email" and "Mật khẩu" (with a lock icon and a visibility icon). Below the password field is a checkbox labeled "Ghi nhớ" (highlighted with a red box) and a link "Quên mật khẩu?". At the bottom is a large "Đăng nhập" button. At the very bottom, there is a link "Tôi chưa có tài khoản? Đăng ký" and a version number "V1.0.12 - 13/07/2020v1".

3. Đăng ký/Đăng nhập/Quên mật khẩu


Quên mật khẩu

Trong trường hợp bạn quên mật khẩu đăng nhập của tài khoản, bạn có thể sử dụng chức năng “Quên mật khẩu” của ứng dụng để tạo mới mật khẩu.

B1: Tại màn hình đăng nhập (H1) chọn chức năng “Quên mật khẩu”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Gửi mã xác nhận” (H2)

B2. Tại màn hình Gửi mã xác nhận (H2), bạn chọn Email/Số điện thoại tùy thuộc vào tài khoản đăng ký của bạn là Email/Số điện thoại. Nhập Email/Số điện thoại của bạn vào, sau đó chọn “Gửi mã xác nhận”

H1




Email Số điện thoại

Ghi nhớ

Tôi chưa có tài khoản? [Đăng ký](#)

VI.0.12 - 13/07/2020v1

H2



Email Số điện thoại

3. Đăng ký/Đăng nhập/Quên mật khẩu

Quên mật khẩu

B3: Hệ thống sẽ gửi 1 mã xác nhận vào Email/ Số điện thoại dùng để tạo tài khoản của bạn. Nhập mã xác thực vừa nhận được vào H3, sau đó chọn “Tiếp”. Lưu ý trong trường hợp hệ thống không gửi mã xác thực cho bạn, vui lòng chọn “Gửi lại” và chờ trong ít phút.

B4: Sau khi nhập mã xác thực, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Đặt lại mật khẩu, tại đây bạn cần nhập mật khẩu mới vào “Mật khẩu” và “Nhập lại mật khẩu”, chọn “Lưu” để hoàn thành quá trình lấy lại mật khẩu. Hệ thống sẽ gửi về thông báo

H3




Xong

Tôi chưa nhận được mã

Gửi lại

[← Quay lại](#)

H4



Lưu



4. Cấu hình nhà

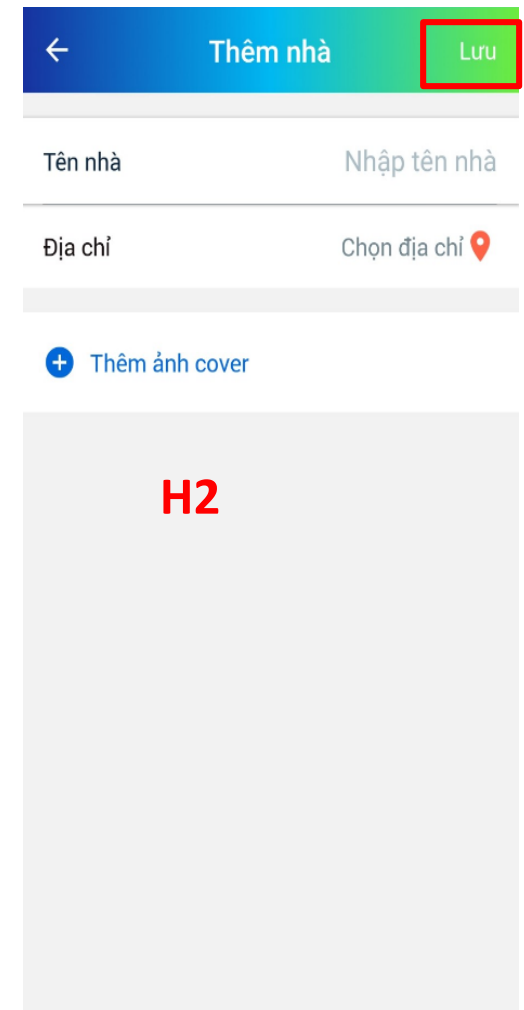
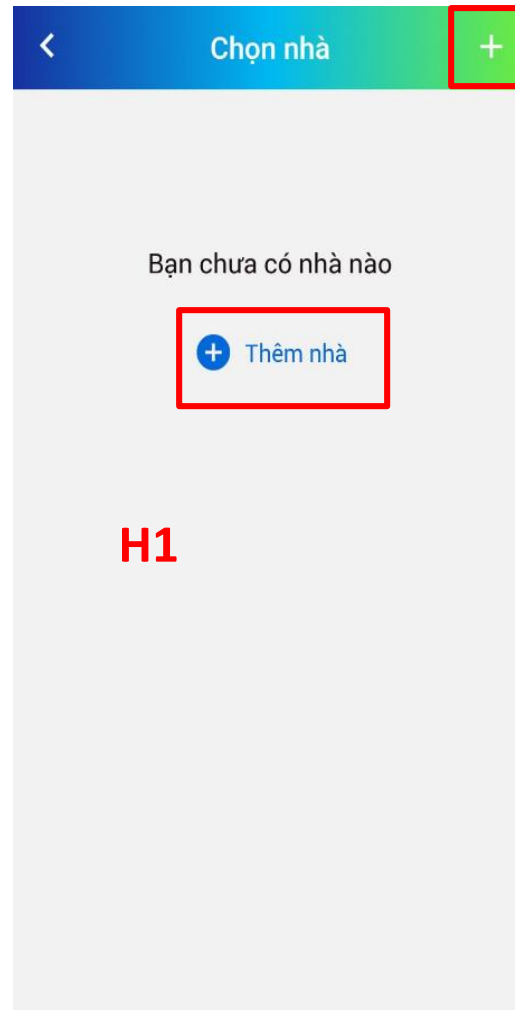
4.1. Thêm nhà mới

Sau khi đăng nhập lần đầu tiên, bạn cần tạo ngôi nhà, để thiết lập tạo nhà, bạn cần thực hiện các bước sau

B1: Tại màn hình “Chọn nhà” (H1), bạn cần chọn “Thêm nhà” hoặc dấu “+” góc phải trên cùng màn hình, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Thêm nhà”(H2).

B2: Tại màn hình “Thêm nhà”(H2), bạn cần điền các thông tin như : Tên nhà, địa chỉ và chọn ảnh đại diện cho ngôi nhà. Sau đó chọn “Lưu” để hoàn thành quá trình tạo nhà

Lưu ý: Đối với trường hợp tài khoản đã có nhà sẵn

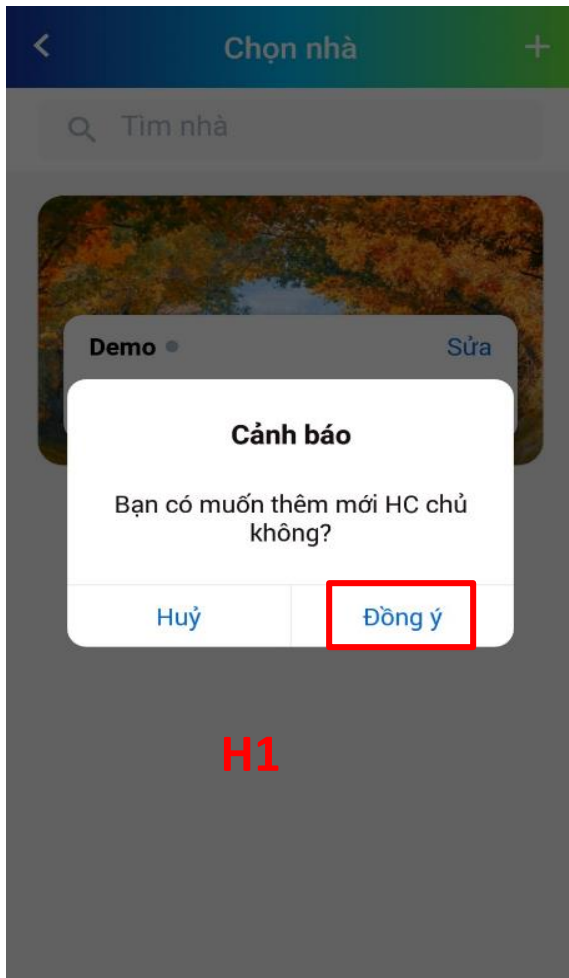


4. Cấu hình nhà

4.2. Thêm bộ điều khiển trung tâm HC vào nhà - HC chính

B1: Chọn nhà bạn cần cấu hình HC chính cho hệ thống. Ứng dụng sẽ hiển thị thông báo “Bạn có muốn thêm mới HC chủ không” (H1) bạn chọn “Đồng ý” để tiếp tục cài đặt

B2: Ứng dụng hiển thị thông báo chọn kiểu HC, chọn “HC của bạn đã kết nối mạng”, nhập địa chỉ MAC của HC (H2) và chọn “Tiếp”. Sau đó HC sẽ hiển thị thông báo “Cấu hình thành công”



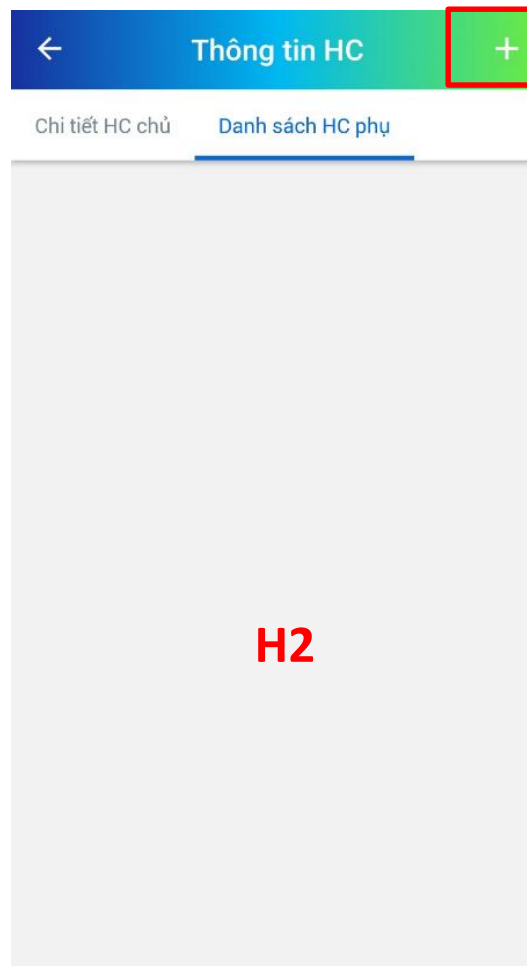
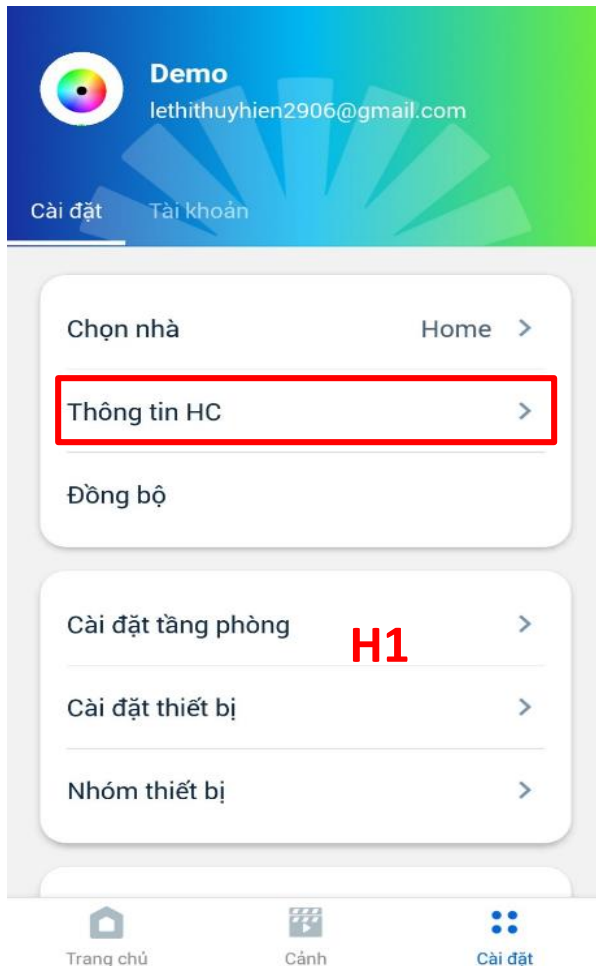
Hoặc có thể chọn quét mã QR code bằng cách ấn vào icon **QR** (khoanh đỏ) và quét camera lên tem QR có dán lên trên bộ điều khiển trung tâm
=> Lỗi layout quét QR

4. Cấu hình nhà

4.2. Thêm bộ điều khiển trung tâm HC vào nhà - HC phụ

B1: Tại Tab “Cài đặt” chọn “Thông tin HC”(H1), tại màn hình “Thông tin HC” chọn Danh sách HC phụ (H2)

B2: Chọn biểu tượng "+", chọn “HC của bạn đã kết nối mạng?”, nhập địa chỉ MAC của HC (H2) và chọn “Tiếp”. Sau đó HC sẽ hiển thị thông báo “Cấu hình thành công” (H3)



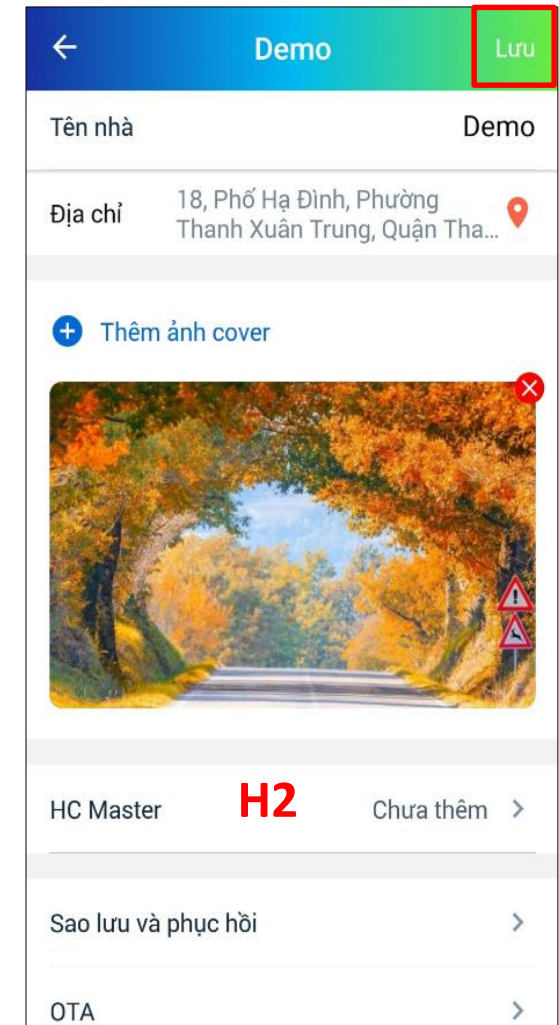
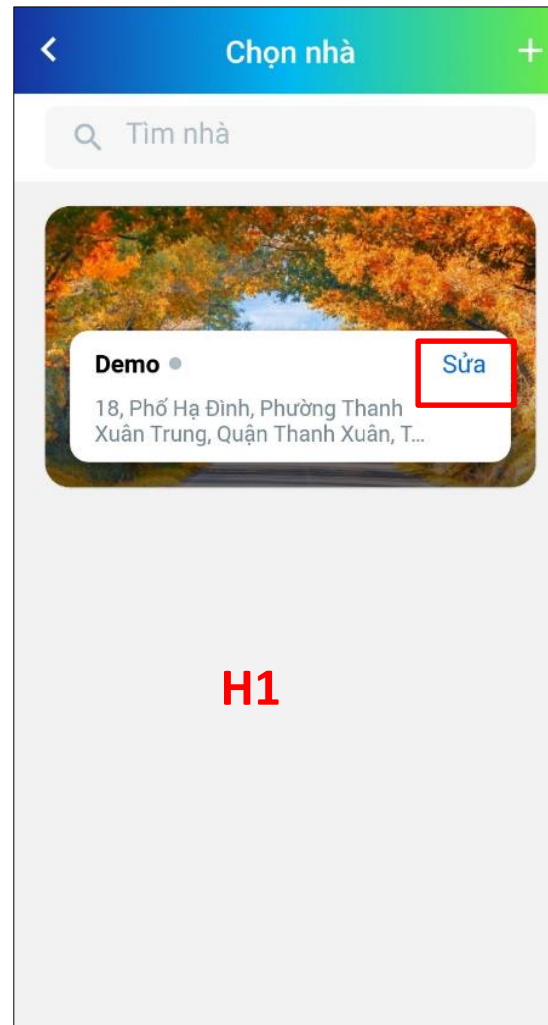
4. Cấu hình nhà

4.3. Sửa nhà

Tại màn hình danh sách ngôi nhà (H1), chọn ngôi nhà bạn muốn sửa. Chọn “Sửa” ứng dụng sẽ hiển thị ra màn hình chi tiết ngôi nhà (H2). Tại đây bạn có thể chỉnh sửa các thông tin như:

- Tên nhà
- Địa chỉ
- Ảnh cover của ngôi nhà

Sau đó bạn ấn “Lưu”.



4. Cấu hình nhà

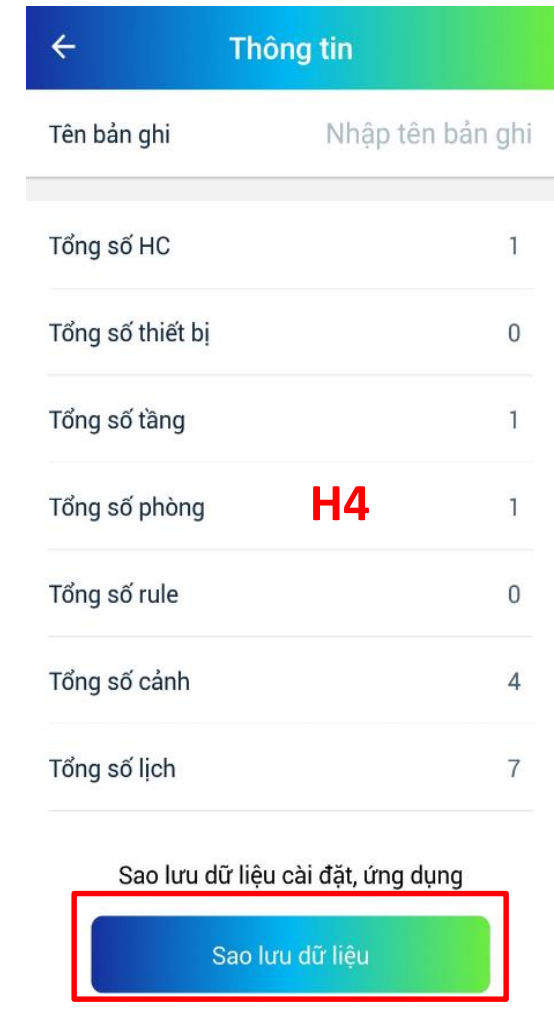
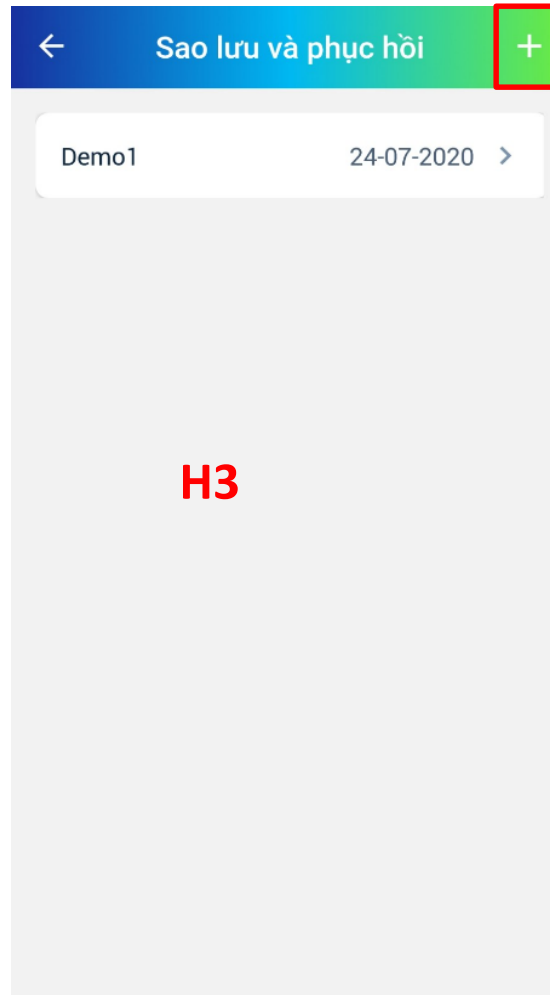
4.3.1 Sao lưu và phục hồi

Sao lưu: Cho phép người dùng sao lưu lại dữ liệu trong nhà tại mọi thời điểm.

B1: Trong màn hình chi tiết ngôi nhà (H2), chọn chức năng “Sao lưu và phục hồi”, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình danh sách bản sao lưu (H3)

B2: Để tạo bản sao lưu, chọn dấu + góc phải trên cùng màn hình, ứng dụng sẽ hiển thị ra màn hình “Thông tin” (H4).

B3: Tại màn hình Thông tin (H4), điền tên bản ghi sau đó ấn “Sao lưu dữ liệu” hệ thống sẽ thực hiện quá trình sao lưu dữ liệu.



4. Cấu hình nhà

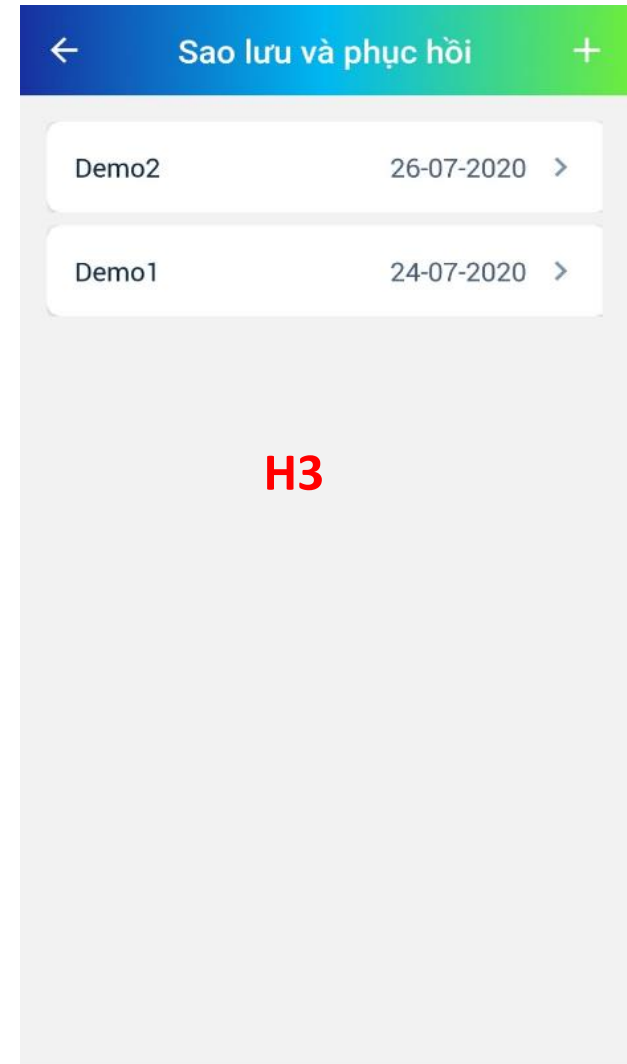
4.3.1 Sao lưu và phục hồi

Phục hồi: Cho phép phục hồi lại dữ liệu trong nhà từ bản sao lưu

Tại danh sách màn hình bản sao (H3), bạn chọn trực tiếp bản sao lưu muốn phục hồi.

Tại màn hình chi tiết bản sao lưu, chọn phục hồi dữ liệu, hệ thống sẽ gửi cho bạn một mã pin để xác thực. Sau khi nhập mã pin vừa nhận, chọn “Xong” để phục hồi dữ liệu từ bản sao lưu.

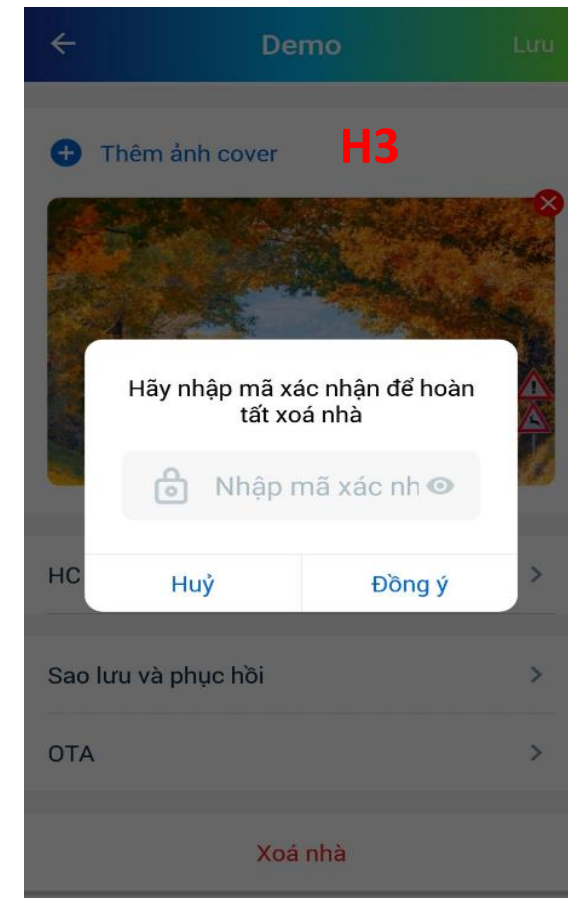
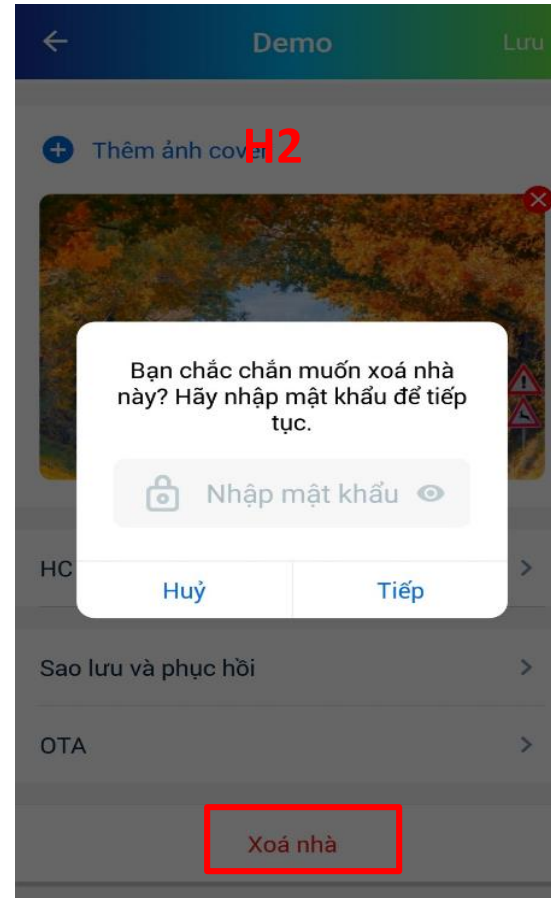
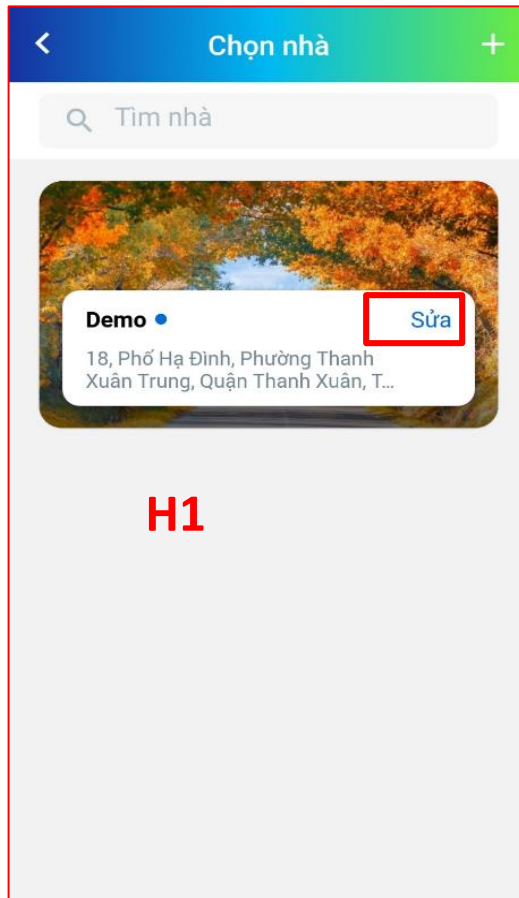
Các dữ liệu của nhà đã được sao lưu trước đó sẽ được khôi phục lại



4. Cấu hình nhà

4.4 Xoá nhà

Chức năng này cho phép bạn có thể xoá ngôi nhà của bạn khỏi tài khoản. Tại màn hình danh sách ngôi nhà (H1) chọn ngôi nhà bạn muốn xoá, chọn “Sửa” ứng dụng chuyển sang màn hình chi tiết ngôi nhà (H2), chọn “Xoá nhà” ứng dụng sẽ hiển thị một thông báo yêu cầu phải nhập mật khẩu của tài khoản của bạn. Sau khi nhập mật khẩu, chọn “Tiếp” ứng dụng sẽ gửi về tài khoản của bạn (Email/Số điện thoại) một mã xác thực, nhập mã xác thực này vào thông báo (H3) và chọn “Đồng ý”, chờ xong giây lát ngôi nhà sẽ được xoá khỏi tài khoản quản lý của bạn.



4. Cấu hình nhà

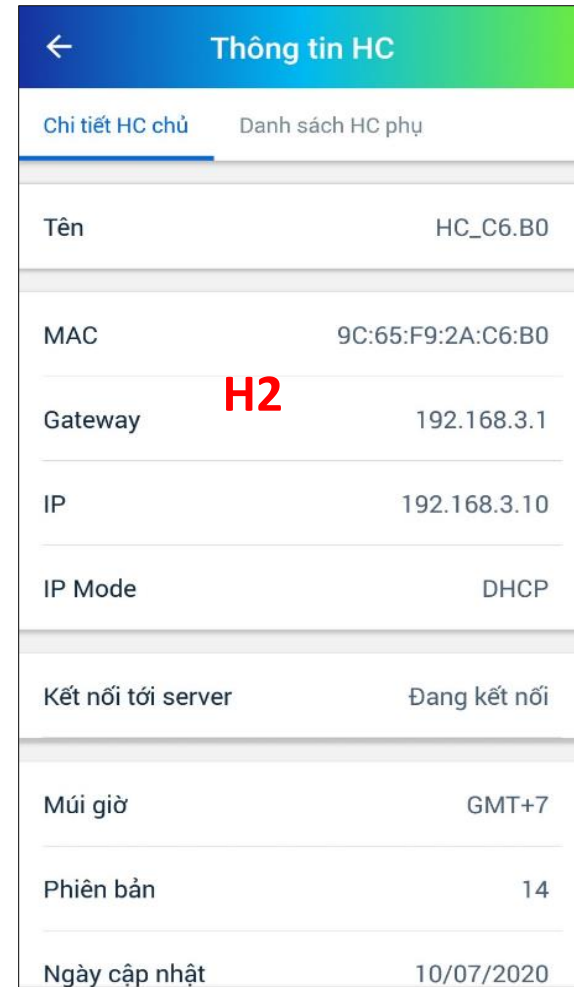
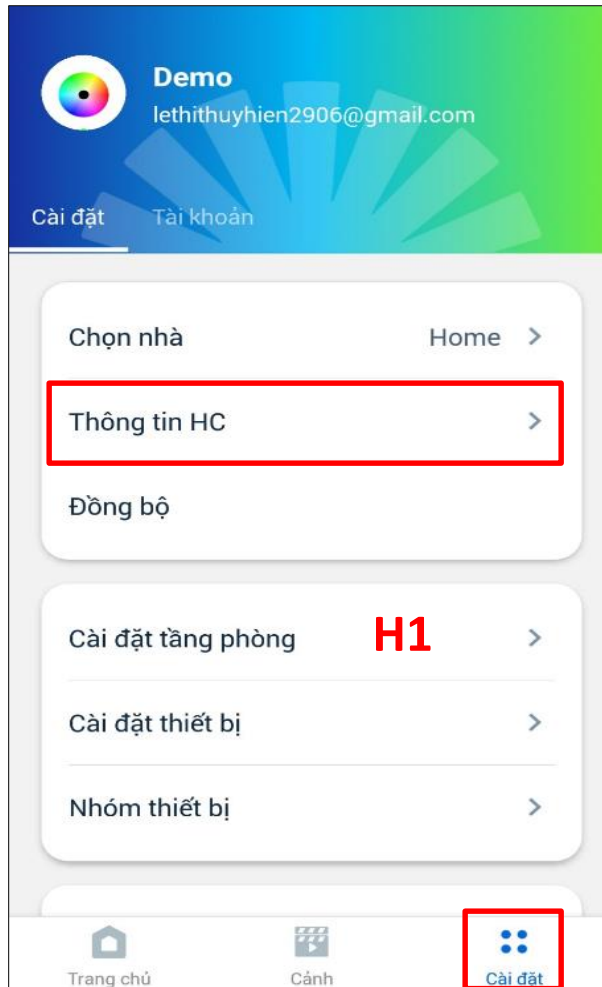
4.5 Xem thông tin HC

Nếu bạn muốn xem thông tin HC được cấu hình trong ngôi nhà của mình:

B1: Chọn ngôi nhà của bạn muốn xem thông tin

B2: Chọn Tab Cài đặt

B3: Chọn thông tin HC (H1) để xem thông tin chi tiết HC (H2)



4. Cấu hình nhà

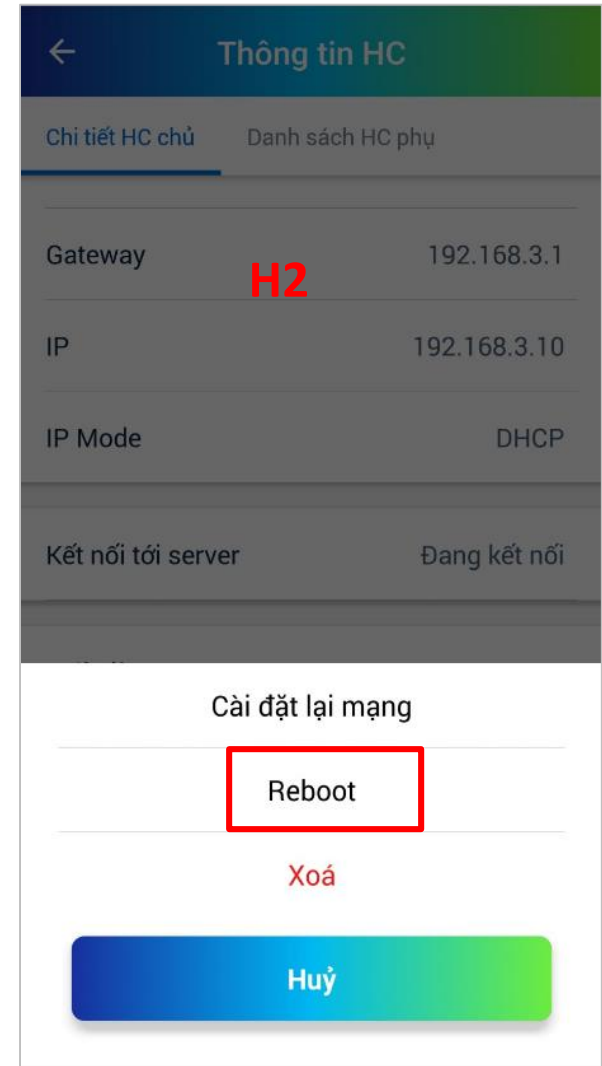
4.6 Reboot bộ điều khiển trung tâm

Notes: Chỉ thực hiện được chức năng này trên ứng dụng khi HC đang online

B1: Người dùng chọn chức năng xem thông tin HC

B2: Chọn HC cần Reboot

B3: Sau đó chọn “Cài Đặt” (H1), chọn “Reboot” (H2), HC sẽ thực hiện khởi động lại



4. Cấu hình nhà

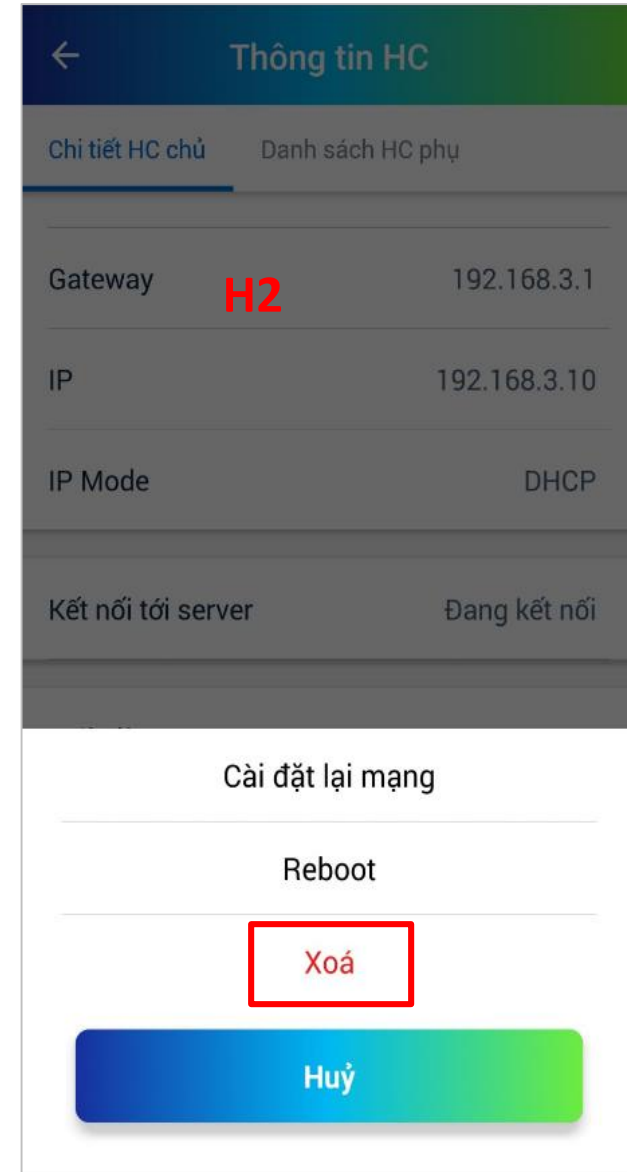
4.6 Xoá HC khỏi nhà

B1: Người dùng chọn chức năng xem thông tin HC

B2: Chọn HC cần Xoá

B3: Sau đó chọn “Cài Đặt” (H1), chọn “Xoá” (H2), Sau khi nhấn xoá hệ thống sẽ gửi mã xác nhận về tài khoản.

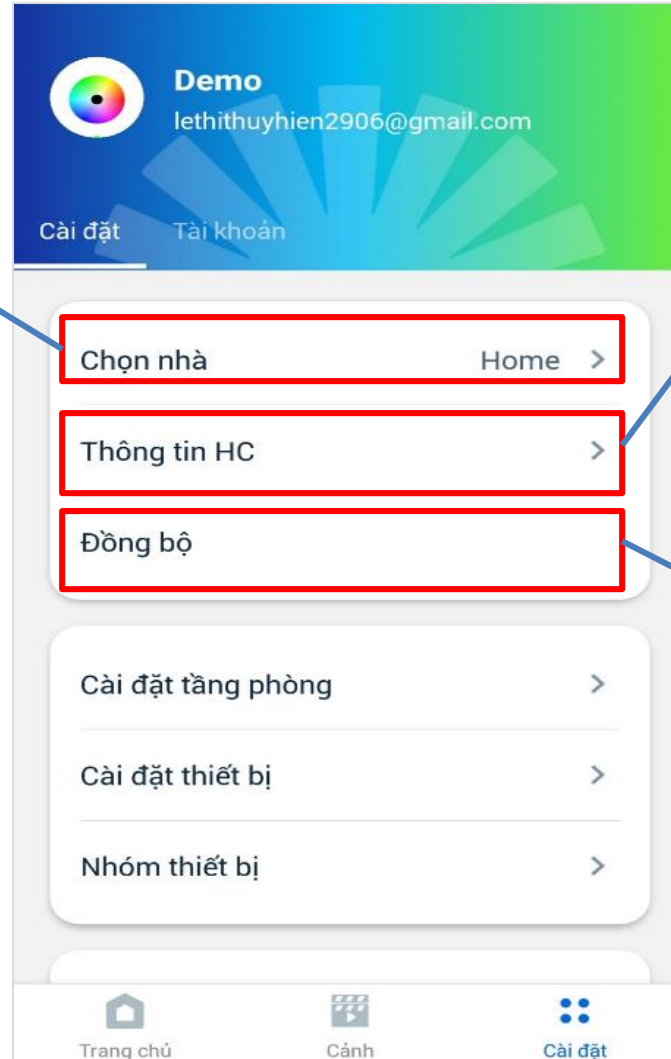
Người dùng nhập mã xác nhận để hoàn thành thao tác



5. Cài đặt nhà

Để thực hiện cài đặt cho ngôi nhà của bạn, khi đăng nhập thành công, chọn Tab “Cài Đặt” ứng dụng sẽ hiển thị ra màn hình cài đặt. Từ đây bạn có thể thực hiện các thao tác như chọn nhà, đồng bộ dữ liệu, cài đặt thiết bị, nhóm thiết bị....

Nhấn vào đây sẽ hiển thị danh sách nhà được quản lý bởi tài khoản, người dùng có thể tùy ý chọn các ngôi nhà trong danh sách mình quản lý để sử dụng



Chọn chức năng này để xem thông tin HC đã được cấu hình, cài đặt trong ngôi nhà

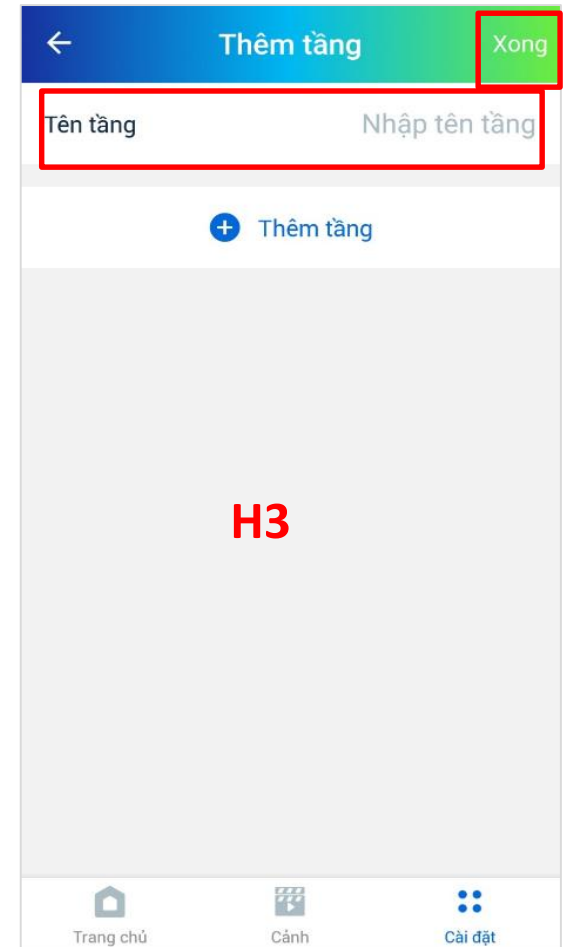
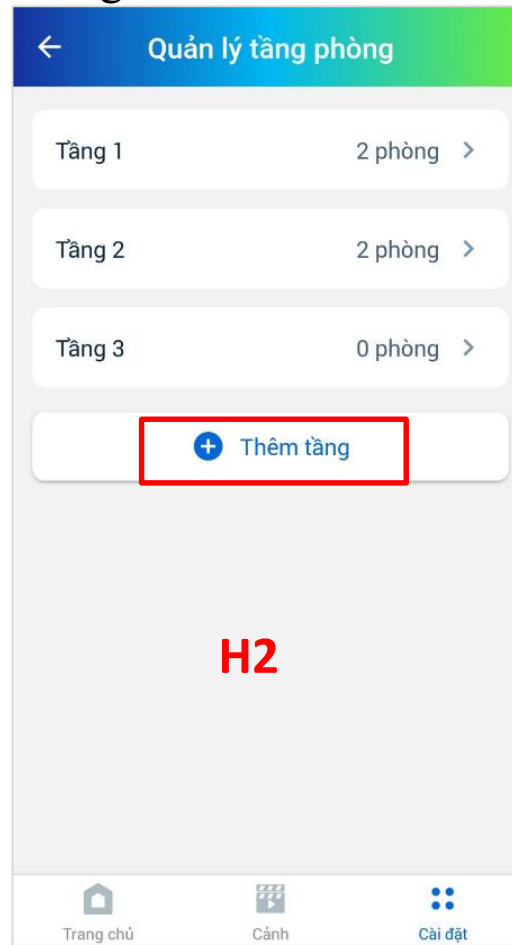
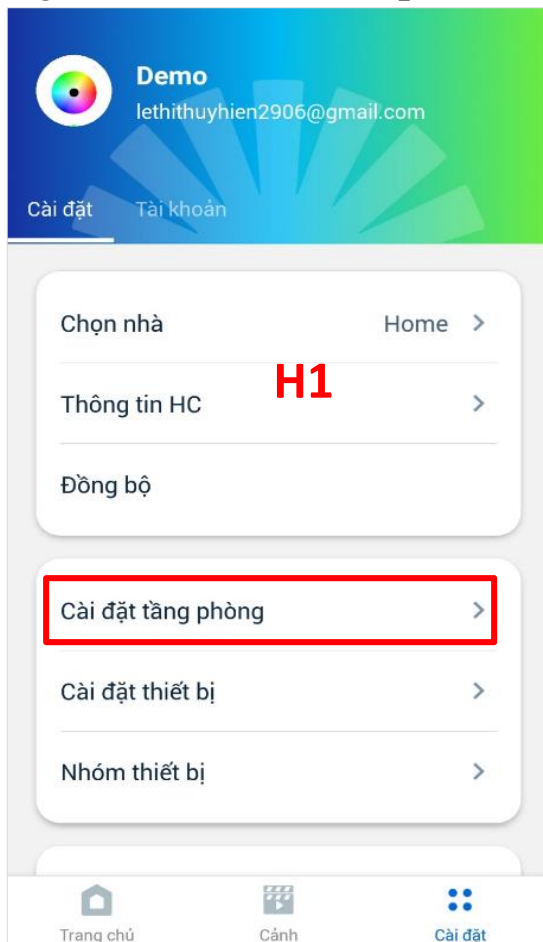
Chọn chức năng này để đồng bộ dữ liệu giữa Server và App.

5. Cài đặt nhà

1. Cài đặt tầng

1. Thêm tầng


+ Tại màn hình “Cài đặt” (H1) chọn chức năng “Cài đặt tầng phòng”, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình quản lý tầng phòng (H2), để thêm tầng mới bạn chọn “Thêm tầng” ứng dụng sẽ hiển thị màn hình “Thêm tầng” (H3). Tại đây bạn cần nhập tên cho tầng trong mục “Tên tầng” và nhấn “Xong” để hoàn thành quá trình tạo tầng mới



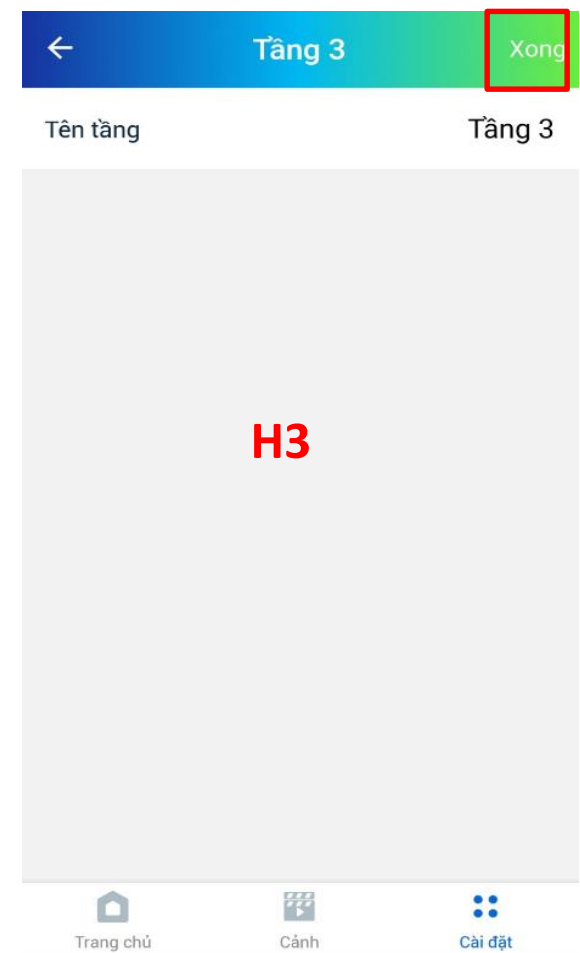
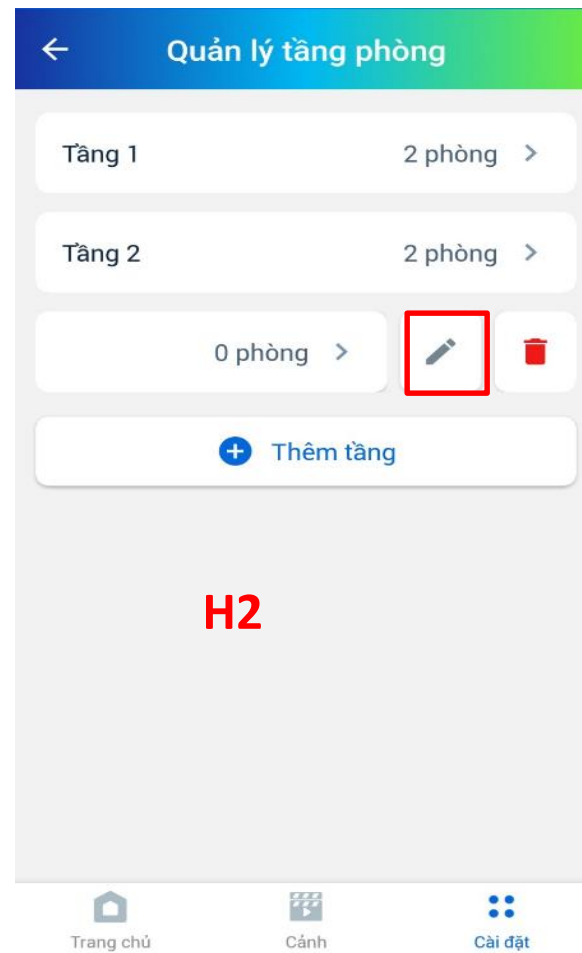
5. Cài đặt nhà

5.1.2 Sửa tầng

B1: Trong màn hình cài đặt (H1) chọn chức năng “Cài đặt tầng phòng”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Quản lý tầng phòng (H2)

B2: Tại màn hình Quản lý tầng phòng (H2) chọn tầng bạn muốn sửa sau đó vuốt sang trái, tiếp tục chọn biểu tượng chỉnh sửa  , ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình chi tiết tầng (H3)


B3: Điền tên tầng bạn muốn thay đổi, chọn “Xong” để hoàn thành quá trình chỉnh sửa tầng

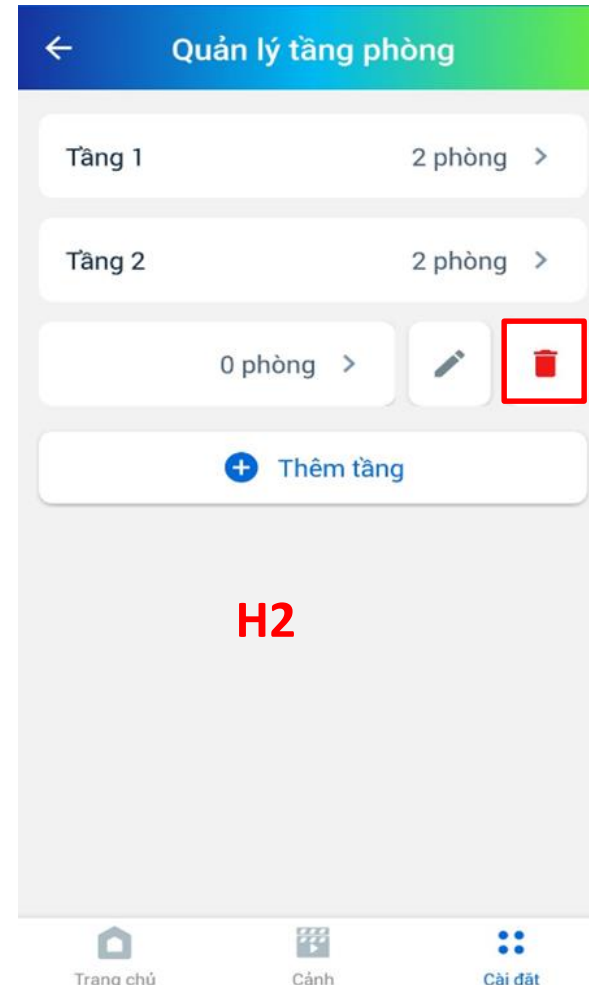


5. Cài đặt nhà

5.1.3 Xoá tầng

B1: Trong màn hình cài đặt (H1) chọn chức năng “Cài đặt tầng phòng”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Quản lý tầng phòng (H2).

B2: Tại màn hình Quản lý tầng phòng (H2) chọn tầng bạn muốn xoá sau đó vuốt sang trái, tiếp tục chọn biểu tượng xoá 

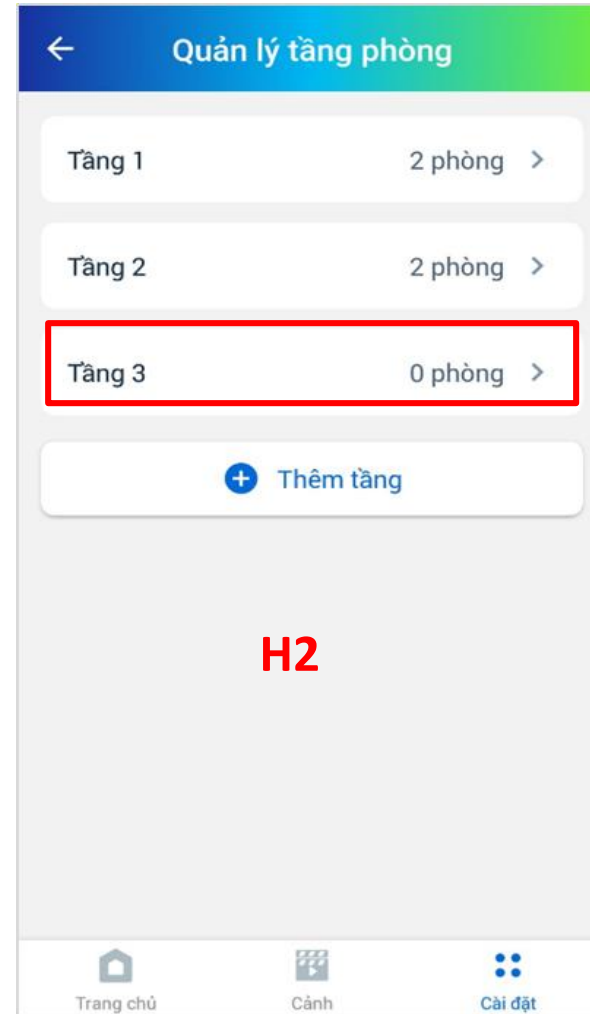
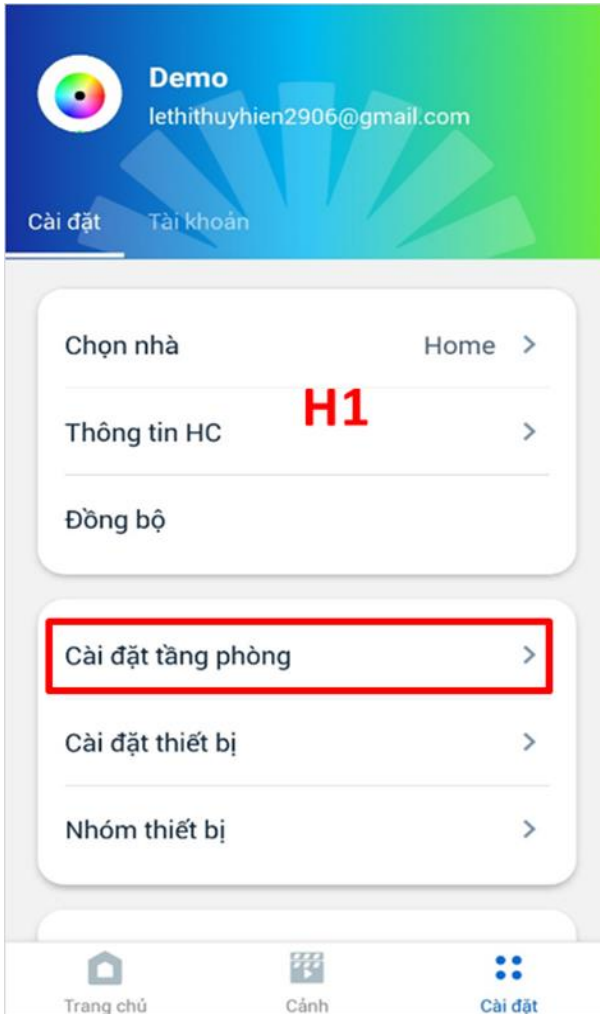


5. Cài đặt nhà

5.2 Cài đặt phòng - Thêm phòng

B1: Tại màn hình Cài đặt (H1) chọn tính năng Cài đặt tầng phòng, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Quản lý tầng phòng (H2)

B2: Tại màn hình Quản lý tầng phòng (H2) chọn tầng bạn muốn thêm phòng



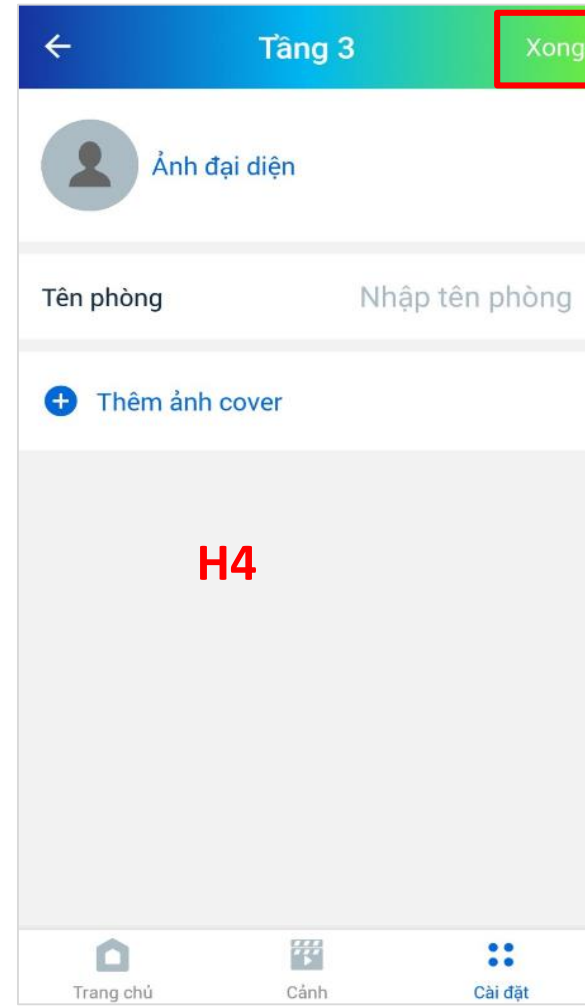
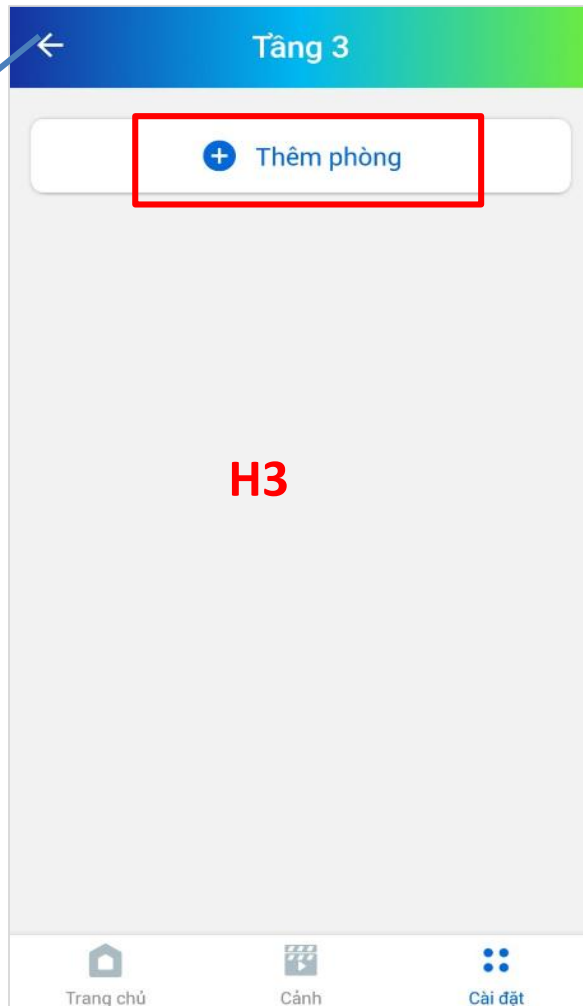
5. Cài đặt nhà

5.2 Cài đặt phòng - Thêm phòng

B3: Sau khi chọn tầng, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết tầng (H3), để thêm phòng chọn “Thêm phòng”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Thêm phòng (H4)

B4: Nhập tên phòng, chọn ảnh đại diện phòng, chọn ảnh cover của phòng, sau đó chọn “Xong” để hoàn tất quá trình thêm phòng

Chọn vào đây để quay lại màn hình trước

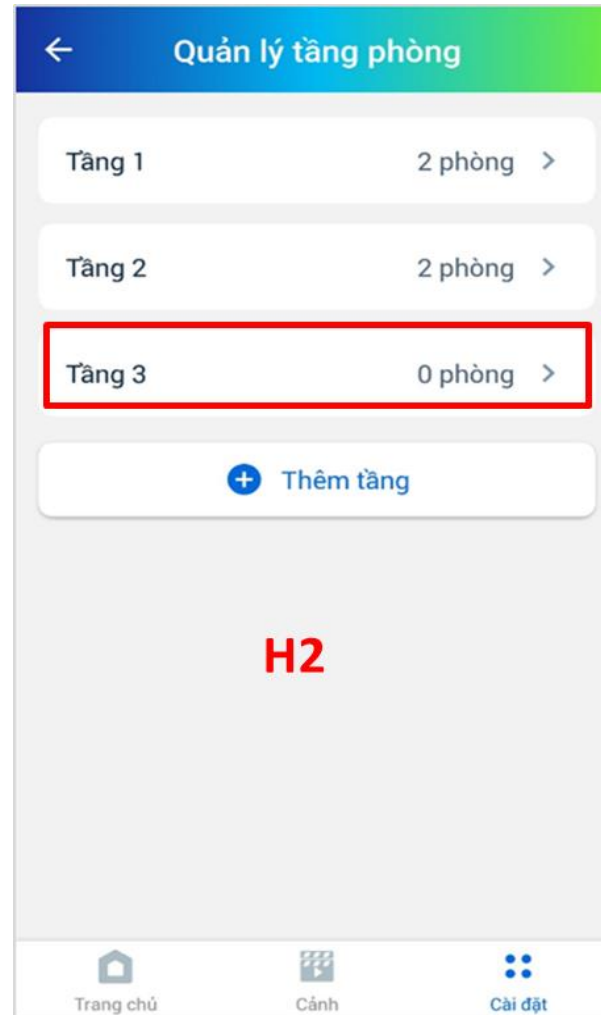


5. Cài đặt nhà

5.2 Cài đặt phòng - Chỉnh sửa


B1: Tại màn hình Cài đặt (H1) chọn tính năng Cài đặt tầng phòng, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Quản lý tầng phòng (H2)

B2: Tại màn hình Quản lý tầng phòng (H2) chọn tầng bạn muốn Chỉnh sửa phòng

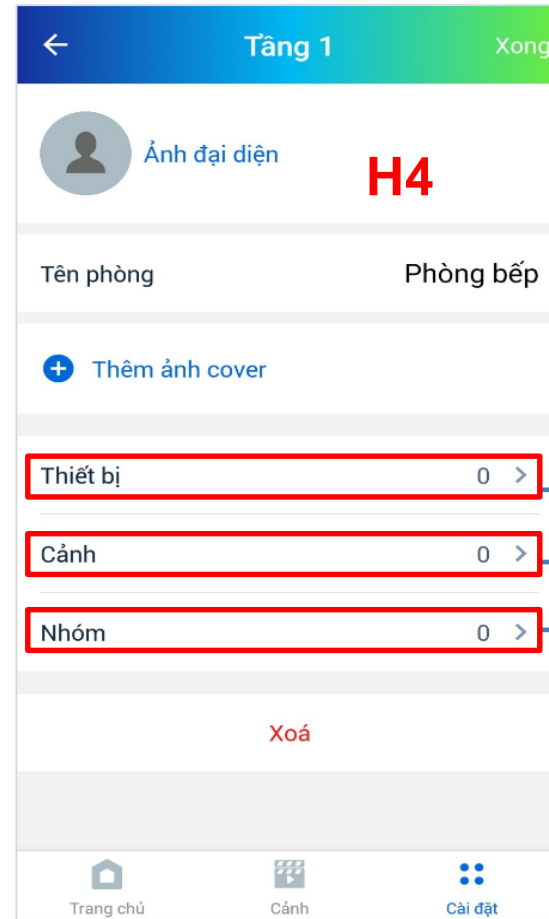
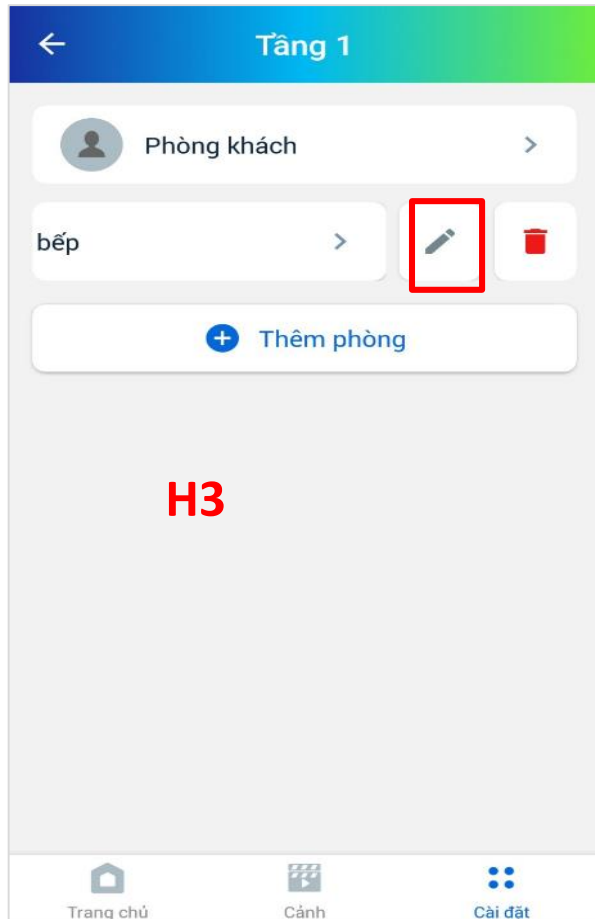


5. Cài đặt nhà

5.2 Cài đặt phòng - *Chỉnh sửa phòng*

B3: Sau khi chọn tầng, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết tầng (H3), chọn phòng bạn muốn chỉnh sửa và vuốt sang trái, chọn biểu tượng  , ứng dụng chuyển sang màn hình chi tiết phòng (H4)

B4: Nhập tên phòng, chọn ảnh đại diện phòng, chọn ảnh cover của phòng, sau đó chọn “Xong” để hoàn tất quá trình chỉnh sửa phòng



Thêm sửa xoá thiết bị trong phòng

Thêm sửa xoá Cảnh trong phòng

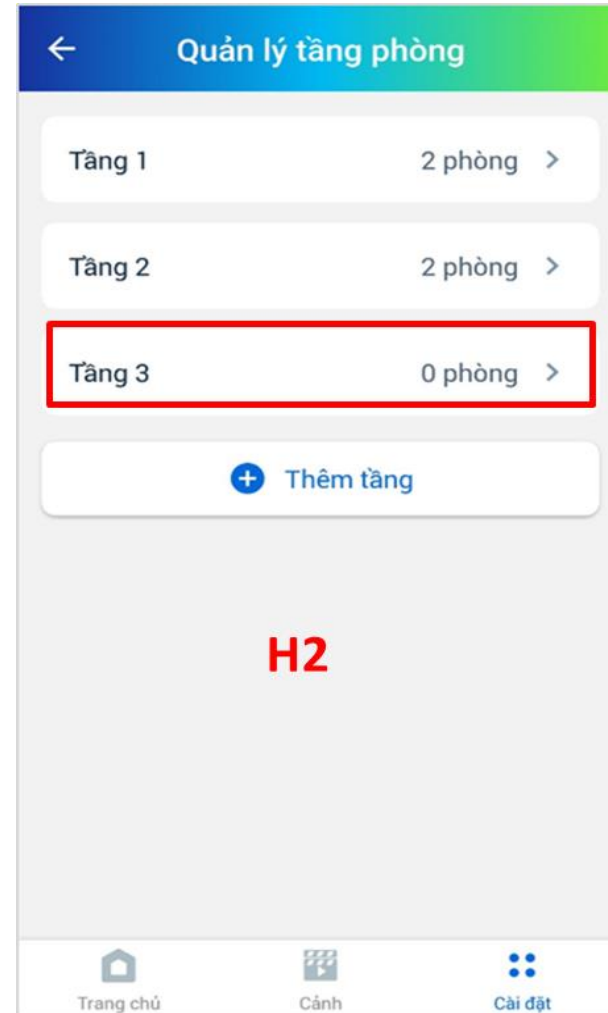
Thêm sửa xoá nhóm thiết bị trong phòng

5. Cài đặt nhà

5.2 Cài đặt phòng - Xoá phòng

B1: Tại màn hình Cài đặt (H1) chọn tính năng Cài đặt tầng phòng, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Quản lý tầng phòng (H2)

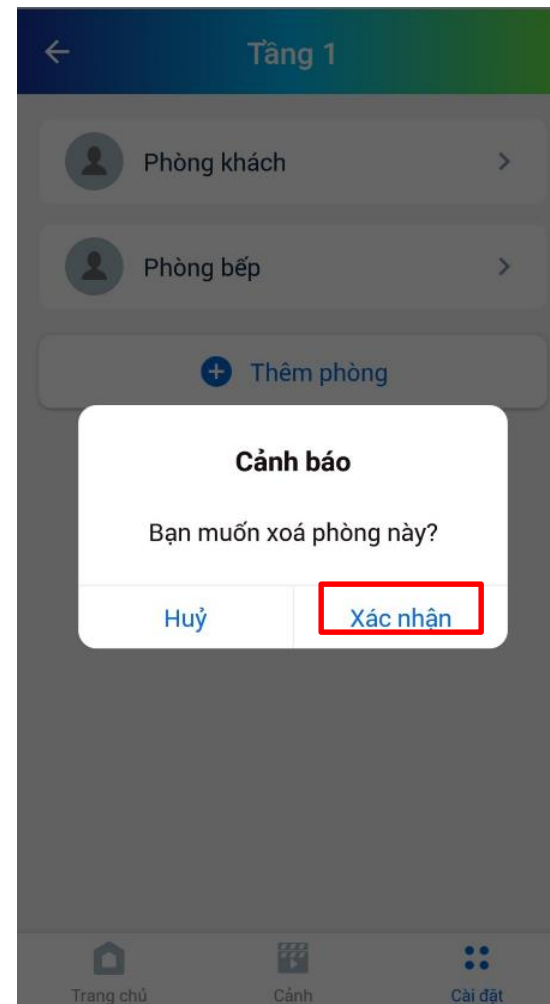
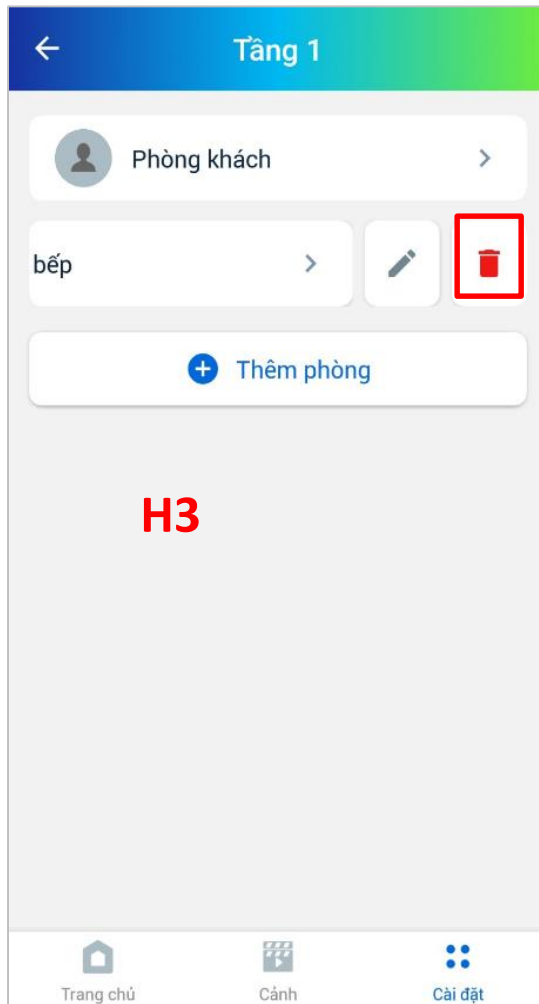
B2: Tại màn hình Quản lý tầng phòng (H2) chọn tầng bạn muốn Xoá phòng



5. Cài đặt nhà

5.2 Cài đặt phòng - Xoá phòng

B3: Sau khi chọn tầng, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết tầng (H3), chọn phòng bạn muốn xoá và vuốt sang trái, chọn biểu tượng . Chọn “Xác nhận” để hoàn thành thao tác

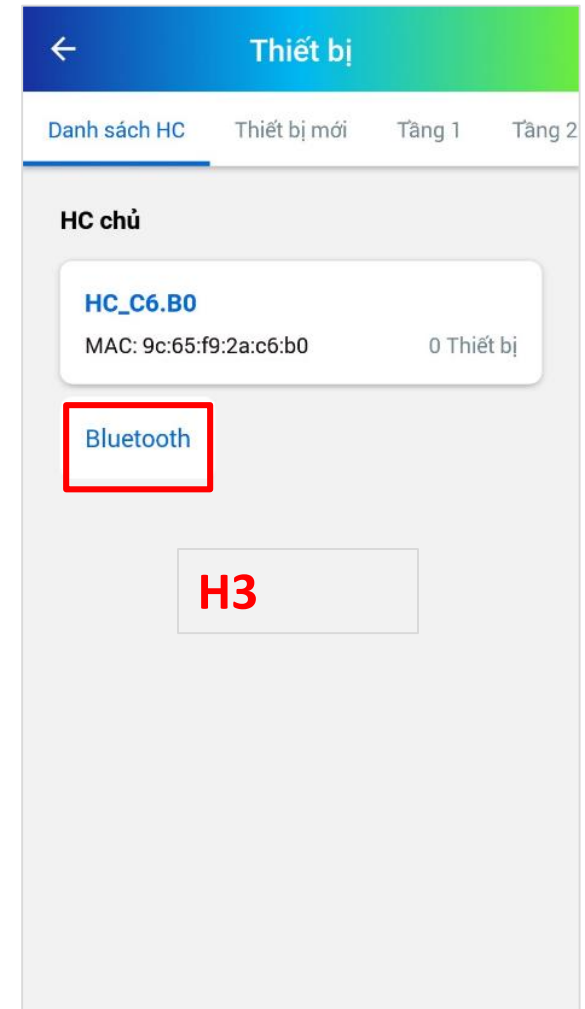
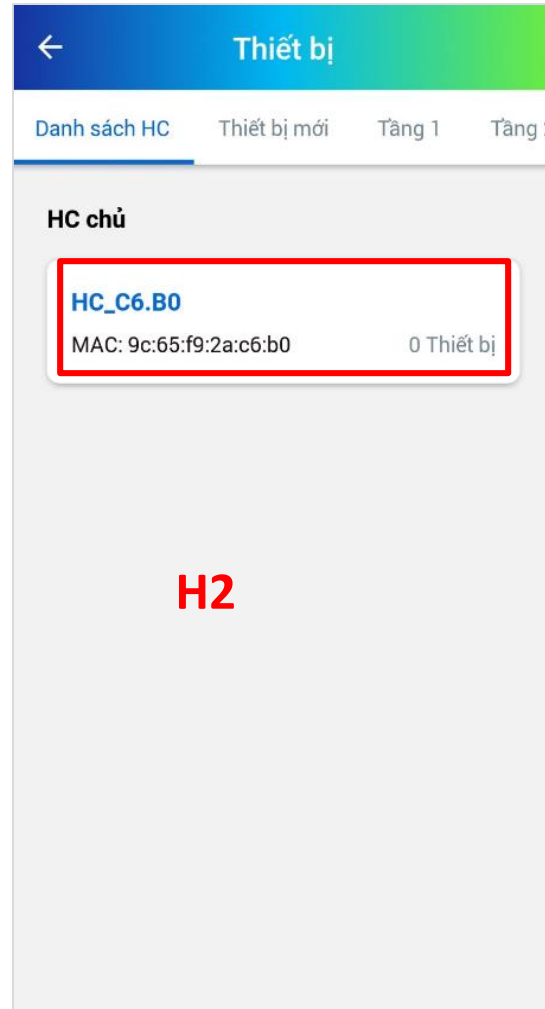
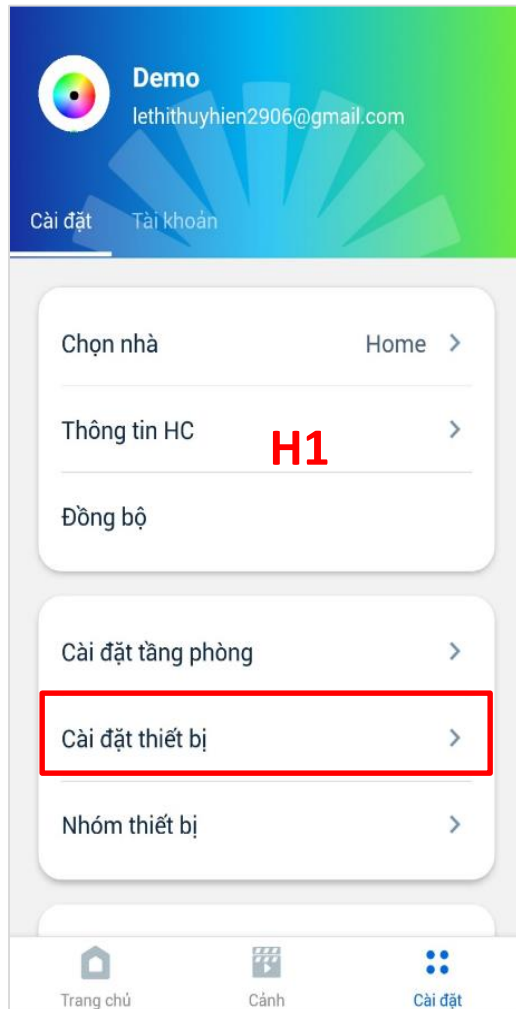


6. Thiết bị

6.1 Thêm thiết bị - Thao tác trên APP

B1: Tại màn hình Cài đặt (H1) chọn chức năng “Cài đặt thiết bị”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Thiết bị (H2)

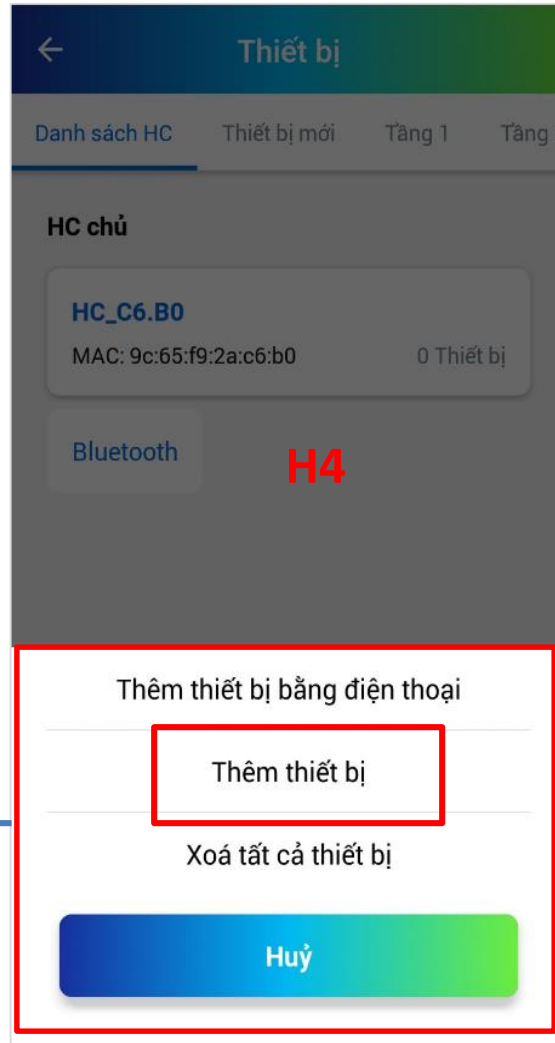
B2: Chọn HC bạn muốn thêm thiết bị vào, ứng dụng sẽ hiển thị nút “Bluetooth” bên dưới tên HC (H3), Chọn nút “Bluetooth”.



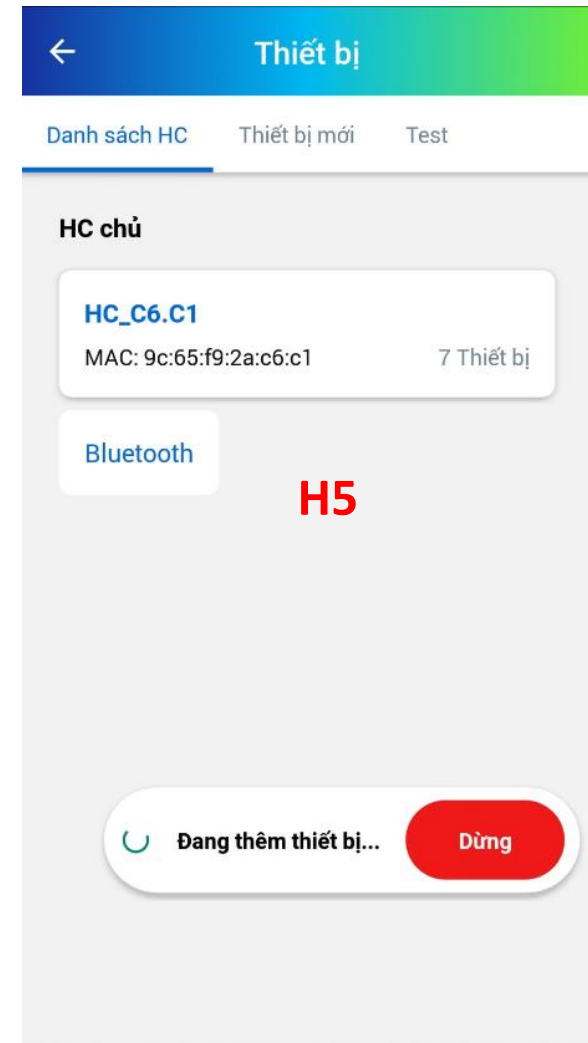
6. Thiết bị

6.1 Thêm thiết bị - Thao tác trên APP – C1: Thêm thiết bị

B3: Sau khi chọn nút “Bluetooth” ứng dụng sẽ hiển thị Popup thông báo(H4), sau đó chọn “Thêm thiết bị”, ứng dụng sẽ gửi lệnh cho HC tự động quét và thêm thiết bị xung quanh vào và xuất hiện trạng thái “Đang thêm thiết bị” (H5). Tại đây bạn cần thao tác với thiết bị thực



Popup thông báo

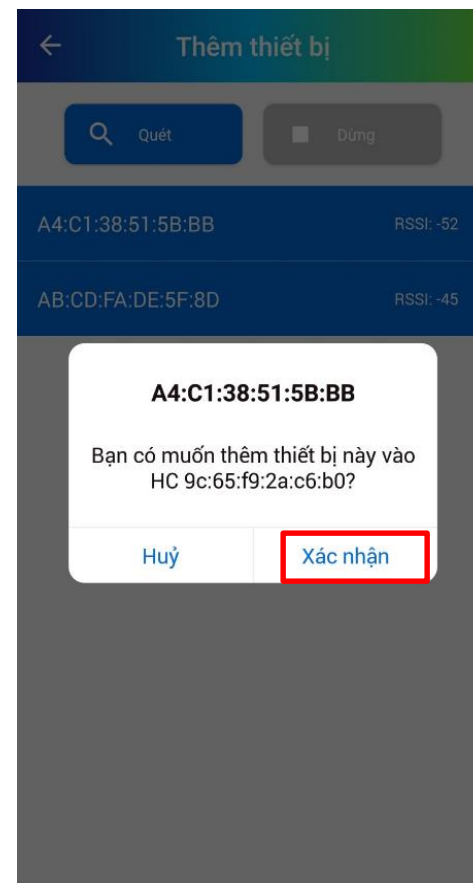
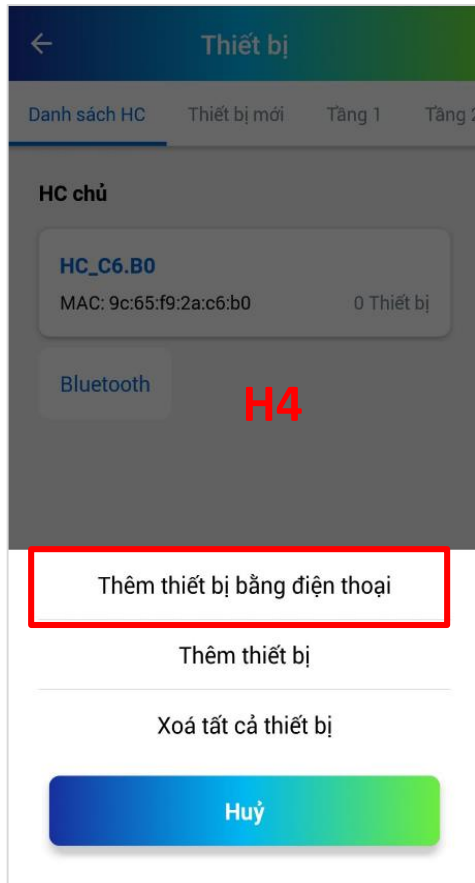


6. Thiết bị

6.1 Thêm thiết bị - Thao tác trên APP – C2: Thêm thiết bị bằng điện thoại

B3: Để “Thêm thiết bị bằng điện thoại” bạn bật Bluetooth của máy và cho phép ứng dụng truy cập quyền này.

B4: Sau khi chọn nút “Bluetooth” ứng dụng sẽ hiển thị Popup thông báo(H4), sau đó chọn “Thêm thiết bị bằng điện thoại”, sau đó bạn chọn “Quét” (H5). Ứng dụng sẽ quét những thiết bị xung quanh và bạn kích vào từng thiết bị quét được và xác nhận muốn thêm vào nhà **(app bị lỗi, chưa có ảnh viết tiếp)**



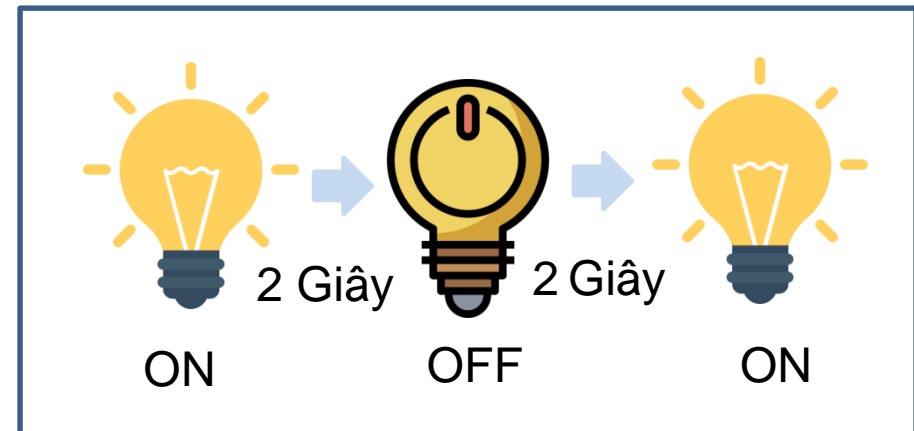
6. Thiết bị

6.1 Thêm thiết bị - Thao tác với thiết bị

B4: Cấp nguồn cho thiết bị

B5: Đối với thiết bị đèn Bật/Tắt - Bật/Tắt - Bật/Tắt - Bật/Tắt - Bật 5 lần cho đến khi đèn có hiện tượng Bật =>Tắt => Bật, lúc này đèn đang ở trạng thái chờ kết nối. Đối với việc cài đặt các thiết bị khác như công tắc cảnh, cảm biến ánh sáng, cảm biến PIR... sẽ được hướng dẫn cụ thể đối với từng loại.

B6: Trong vòng 8s thực hiện tắt nguồn rồi cấp nguồn thêm một lần nữa để xác nhận Reset. Nếu đèn nháy chuyển sang sáng trắng là reset thành công.

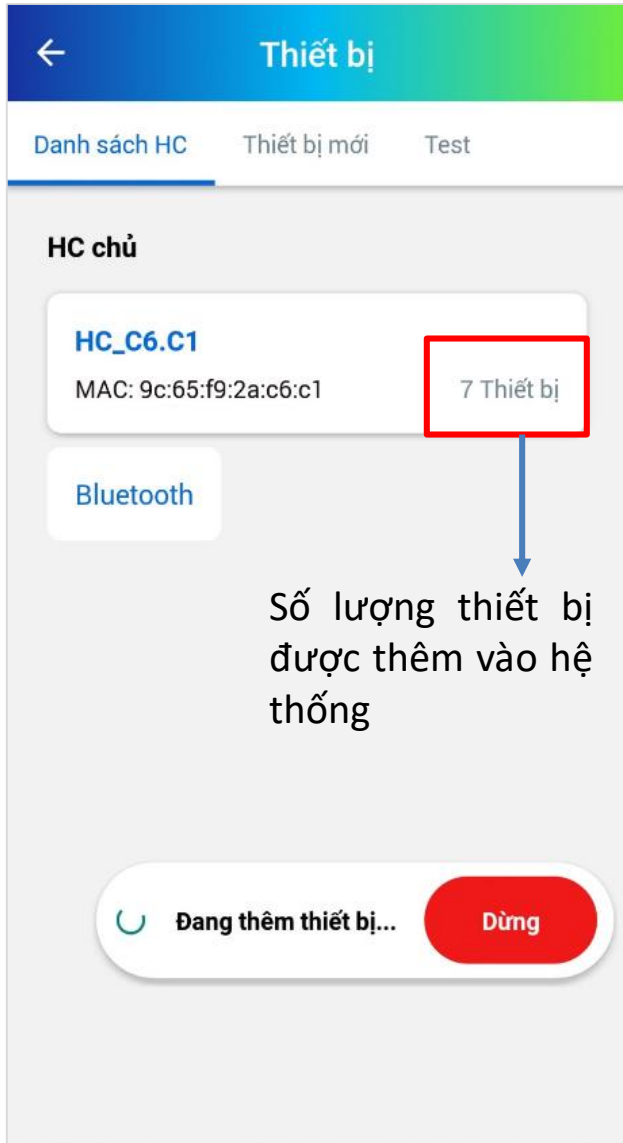


Note: Đèn downlight thời gian cách 2s giữa mỗi lần bật tắt còn led dây là 5s

6. Thiết bị

6.1 Thêm thiết bị - Thao tác trên APP – Thêm thiết bị

B6: Hệ thống sẽ tự động hiển thị các thiết bị được thêm vào



Chọn Tab thiết bị mới để xem các thiết bị đã được kết nối


Trạng thái mất kết nối



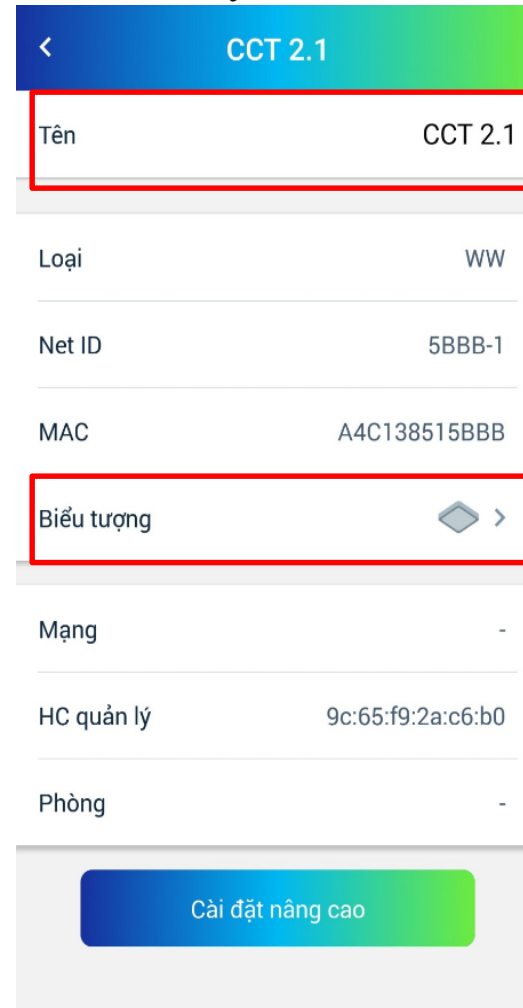
6. Thiết bị

6.2 Sửa thiết bị

Sau khi thêm thiết bị thành công, bạn có thể sửa thông tin của thiết bị như sau

B1: Từ màn hình danh sách Thiết bị mới (H1) chọn thiết bị bạn muốn chỉnh sửa, sau đó chọn biểu tượng , ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết thiết

bị(H2) B2: Tại màn hình này, bạn có thể thay đổi tên, thay đổi icon thiết bị..





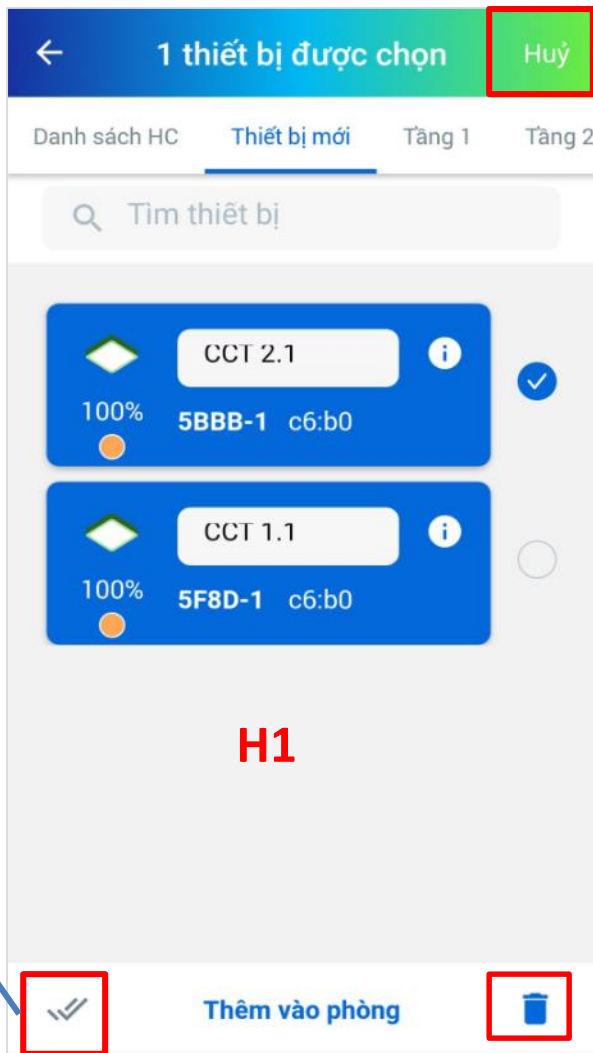
Chọn để thay đổi tên thiết bị

Chọn để thay đổi icon thiết bị

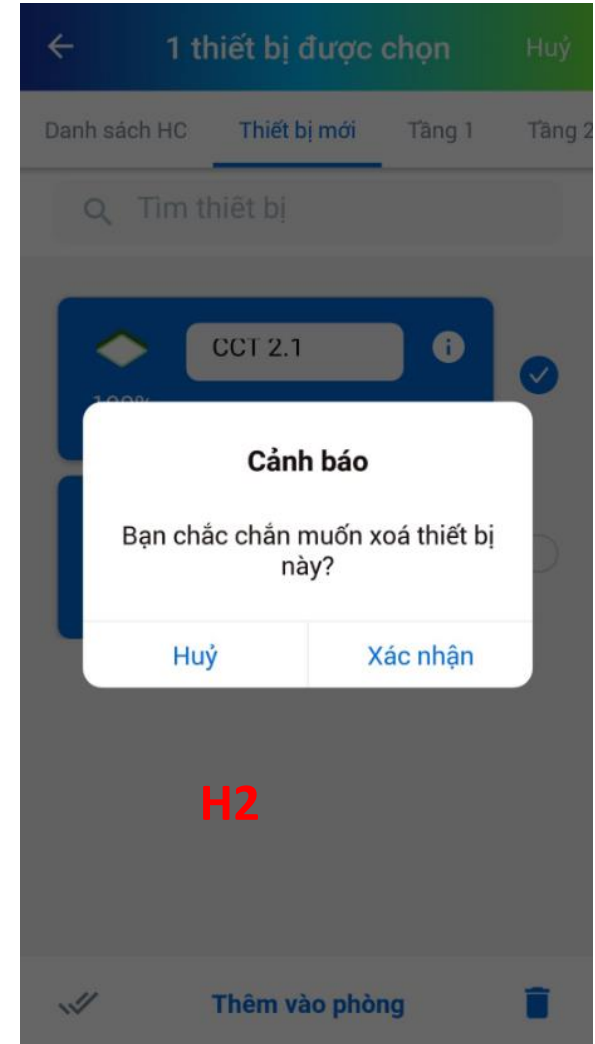
6. Thiết bị

6.3 Xoá thiết bị

+ Tại màn hình “Thiết bị mới” (H1) chọn thiết bị bạn muốn xoá, chọn biểu tượng , sau đó chọn biểu tượng , ứng dụng sẽ hiển thị thông báo (H2), chọn “Xác nhận” để hoàn thành thao tác xoá thiết bị




Hủy
thao tác

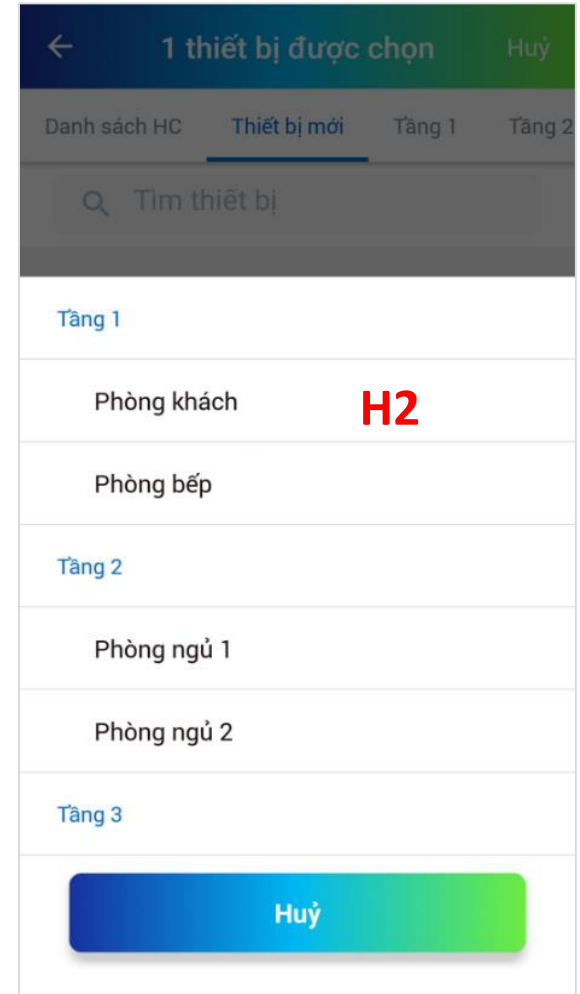
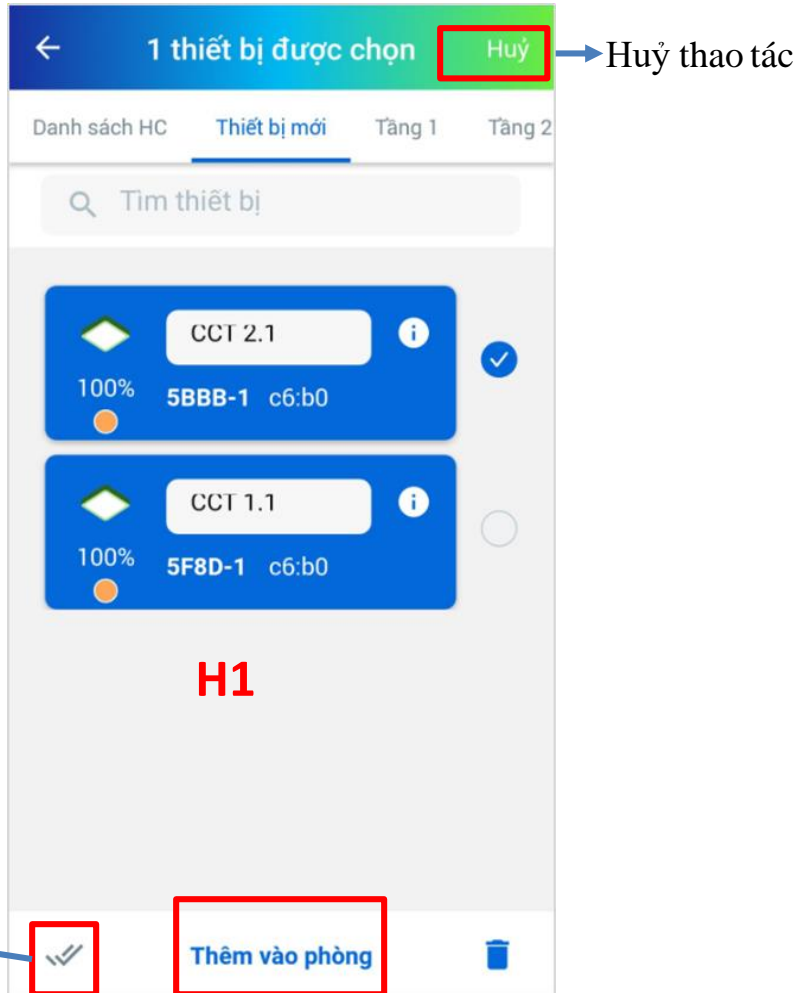


6. Thiết bị

6.4 Thêm thiết bị vào phòng

B1: Tại màn hình “Thiết bị mới” (H1) chọn thiết bị bạn muốn thêm vào phòng, chọn icon  sau đó chọn “Thêm vào phòng”, ứng dụng sẽ hiển thị danh sách các Tầng/Phòng (H2).

B2: Chọn phòng bạn muốn thêm thiết bị vào



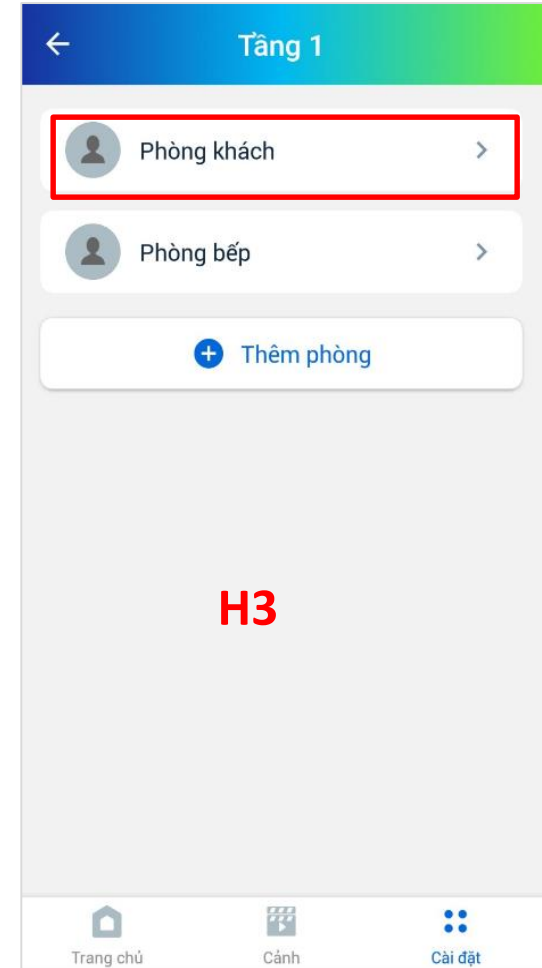
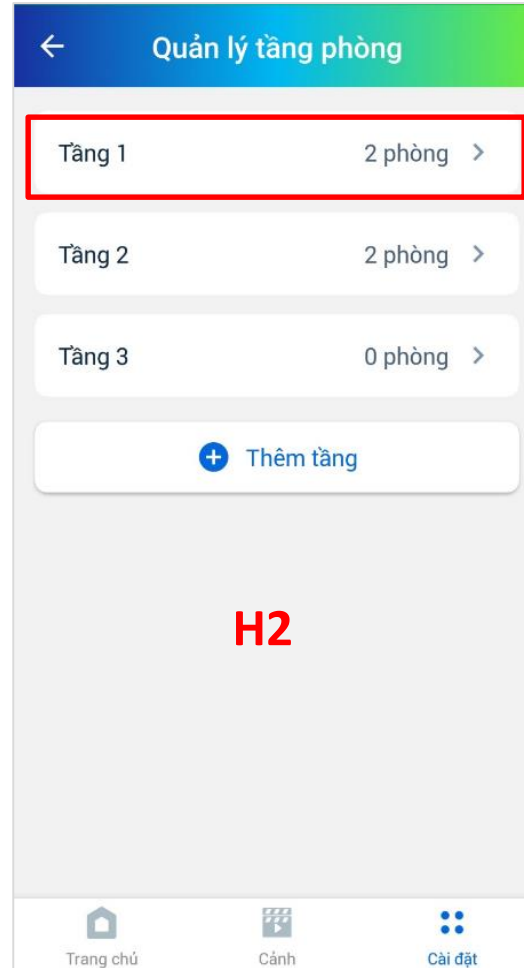
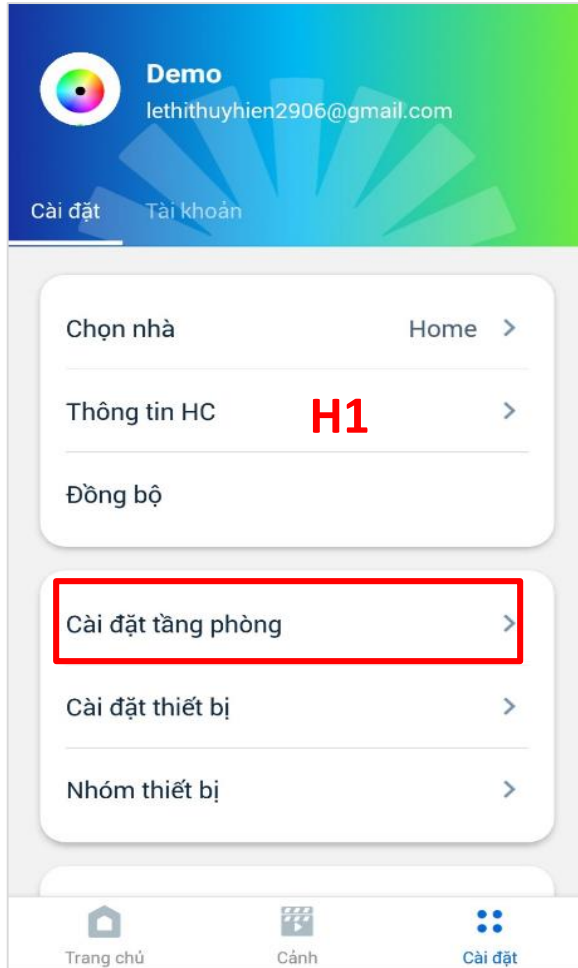
6. Thiết bị

6.4 Xoá thiết bị khỏi phòng

B1: Tại Tab “Cài đặt” (H1) chọn chức năng Cài đặt tầng phòng

B2: Ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Quản lý tầng phòng (H2), chọn Tầng cần xoá thiết bị


B3: Chọn phòng trong tầng (H3)



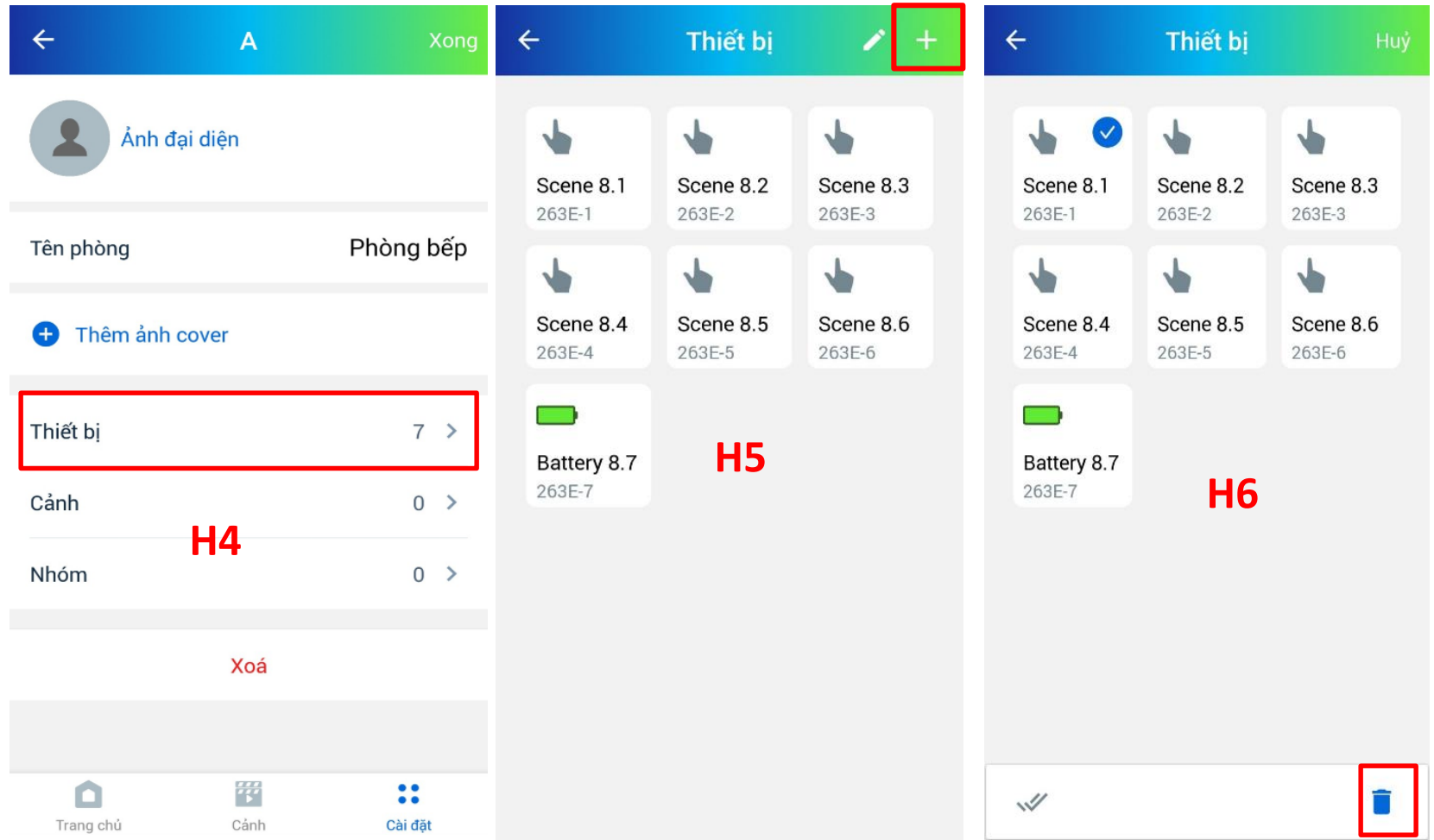
6. Thiết bị

6.4 Xoá thiết bị khỏi phòng

B4: Tại màn hình Chi tiết phòng(H4), chọn “Thiết bị”, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình danh sách thiết bị trong phòng

B5: Chọn biểu tượng  (H5)

B6: Sau đó chọn biểu tượng  của thiết bị bạn muốn xoá, chọn biểu tượng  để hoàn thành thao tác

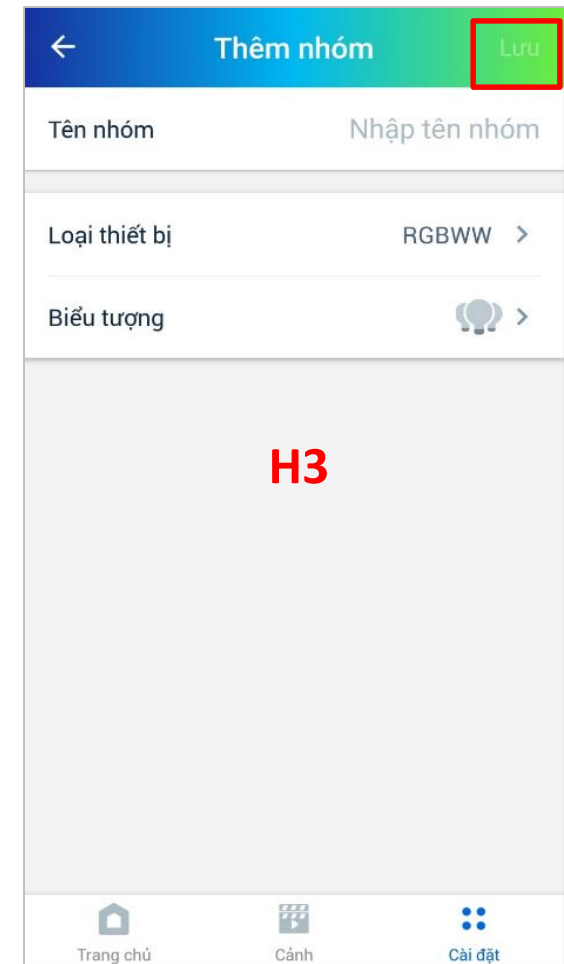
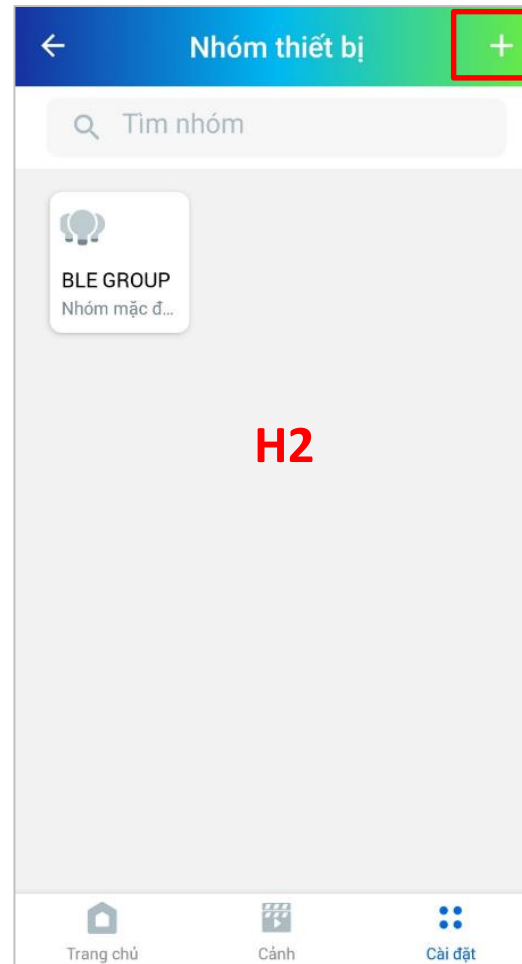


7. Nhóm thiết bị

7.1 Thêm nhóm thiết bị

B1: Tại Tab “Cài đặt”(H1), chọn chức năng “Nhóm thiết bị”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Nhóm thiết bị”(H2)

B2: Để thêm nhóm, chọn biểu tượng +, sau đó ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Thêm nhóm” (H3), tại đây bạn nhập tên nhóm, chọn loại thiết bị (Các thiết bị cùng chủng loại thì mới tạo được nhóm), chọn biểu tượng của thiết bị, sau đó chọn “Lưu”.



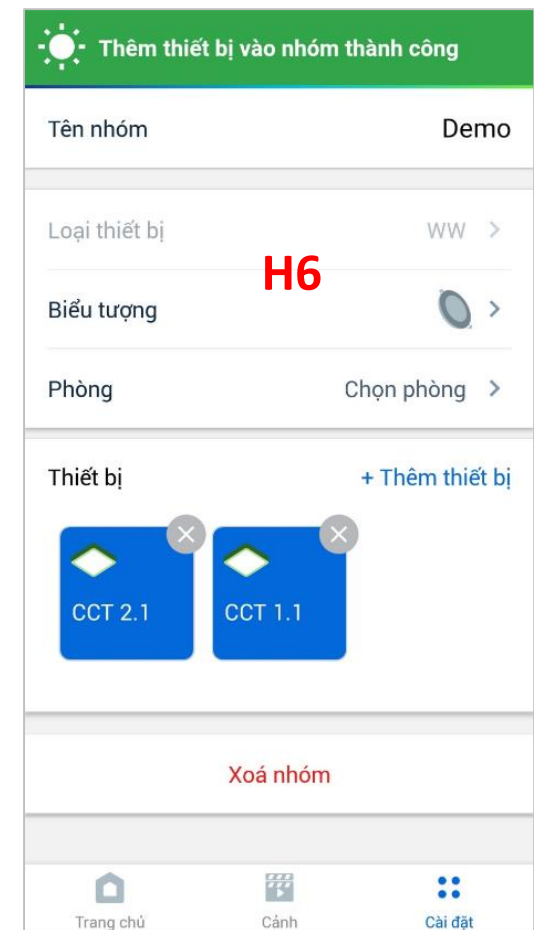
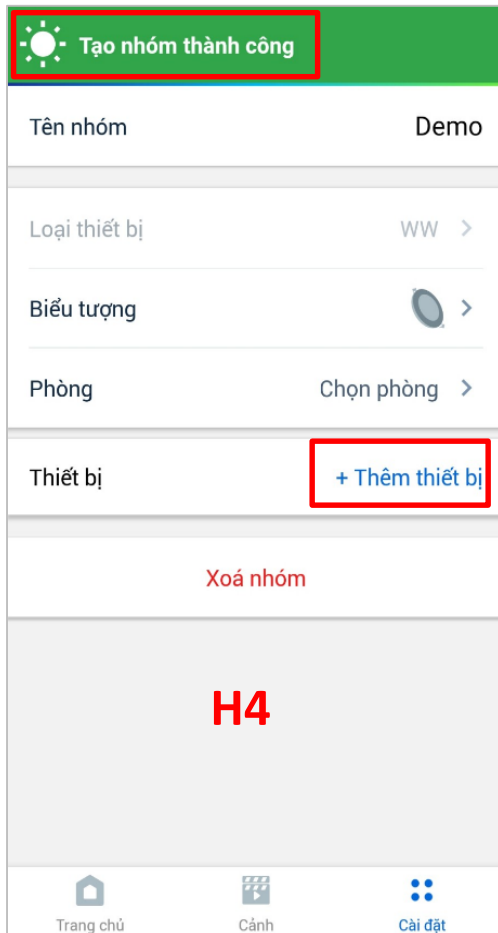
7. Nhóm thiết bị

7.1 Thêm nhóm thiết bị

B3: Sau khi chọn “Lưu”, ứng dụng sẽ hiển thị thông báo “Tạo nhóm thành công” (H4), để thêm thiết bị vào nhóm chọn “Thêm thiết bị”.

B4: Tại màn hình “Thêm thiết bị”(H5) chọn các thiết bị bạn muốn thêm vào sau đó chọn “Xong”.

B5: Ứng dụng sẽ hiển thị thông báo “Thêm thiết bị vào nhóm thành công” (H6). Như vậy bạn đã hoàn thành thao tác thêm nhóm thiết bị

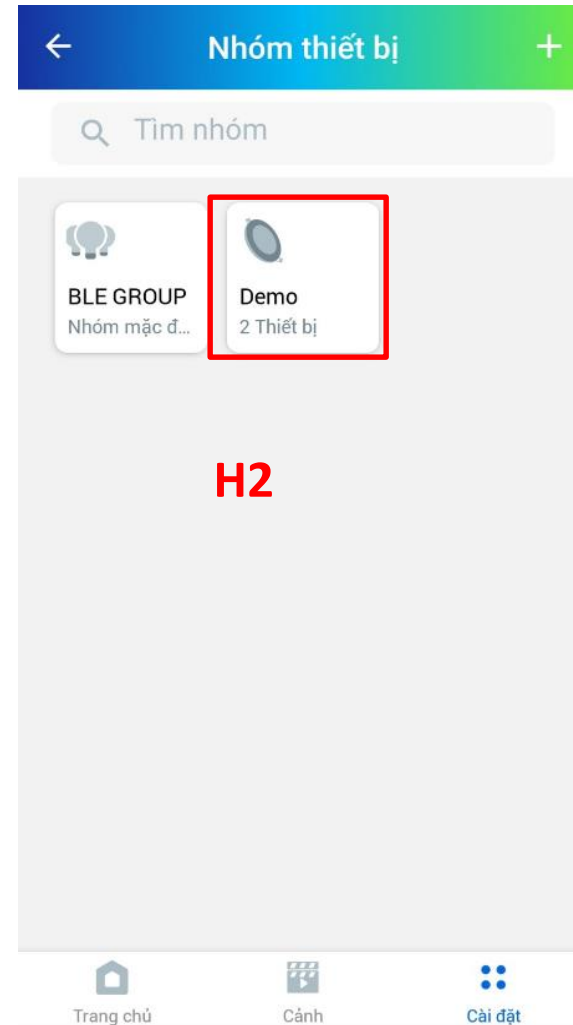
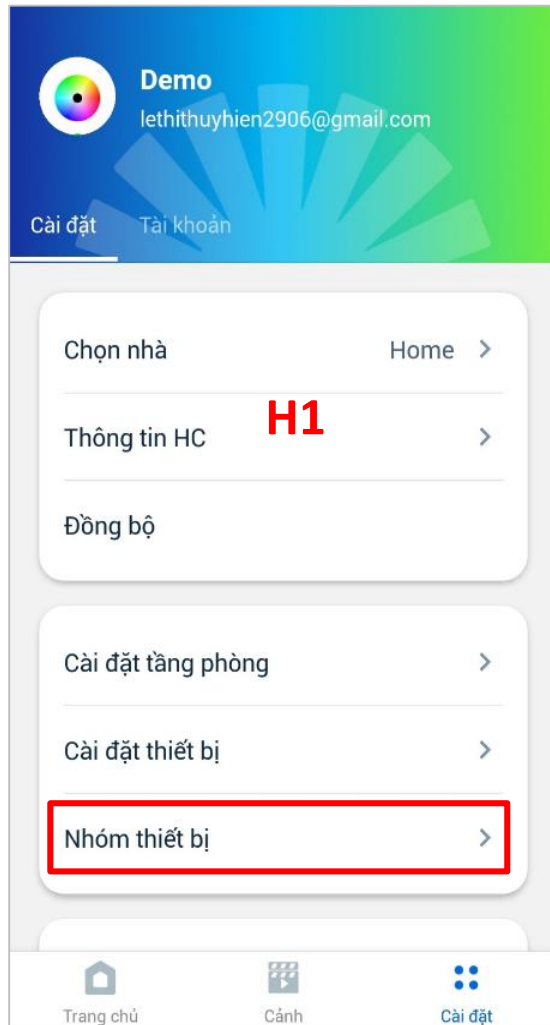


7. Nhóm thiết bị

7.1 Sửa nhóm thiết bị

B1: Tại Tab “Cài đặt”(H1), chọn chức năng “Nhóm thiết bị”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Nhóm thiết bị”(H2)

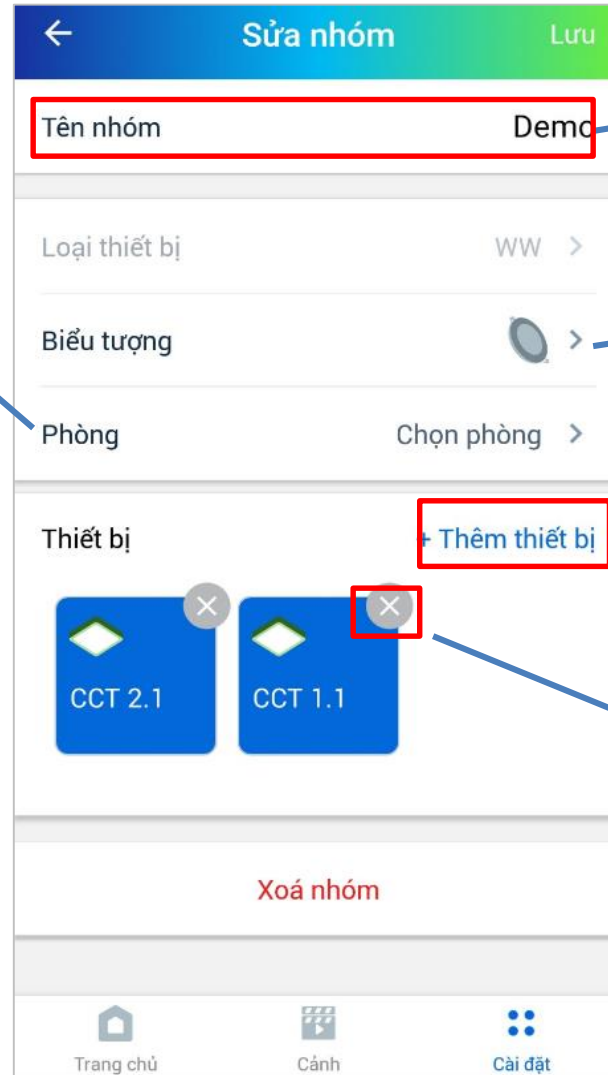
B2: Để sửa nhóm, chọn nhóm bạn muốn sửa, sau đó ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết nhóm (H3)



7. Nhóm thiết bị

7.1 Sửa nhóm thiết bị

Thay đổi phòng
cho nhóm thiết bị



Sửa tên nhóm

Chọn vào đây để sửa biểu
tượng nhóm

Chọn để thêm thiết
bị vào nhóm

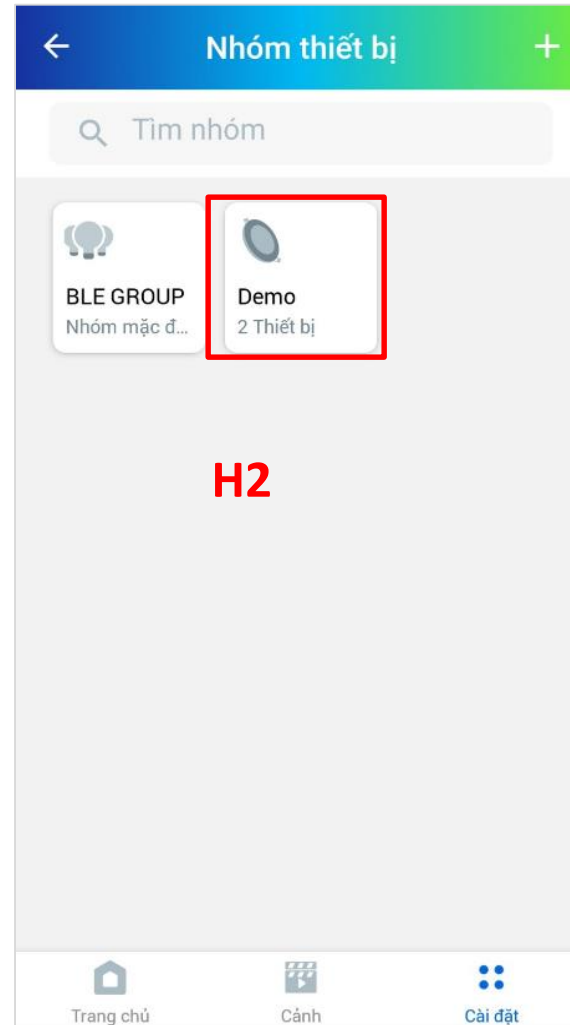
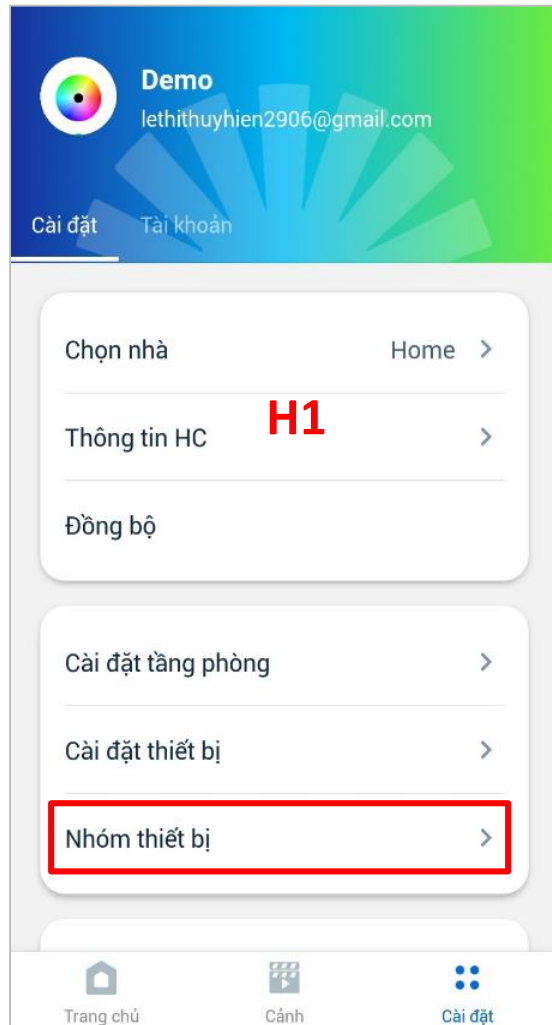
Chọn để xoá thiết bị
trong nhóm

7. Nhóm thiết bị

7.1 Xoá nhóm thiết bị

B1: Tại Tab “Cài đặt”(H1), chọn chức năng “Nhóm thiết bị”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Nhóm thiết bị”(H2)

B2: Để xoá nhóm, chọn nhóm bạn muốn xoá, sau đó ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết nhóm (H3)



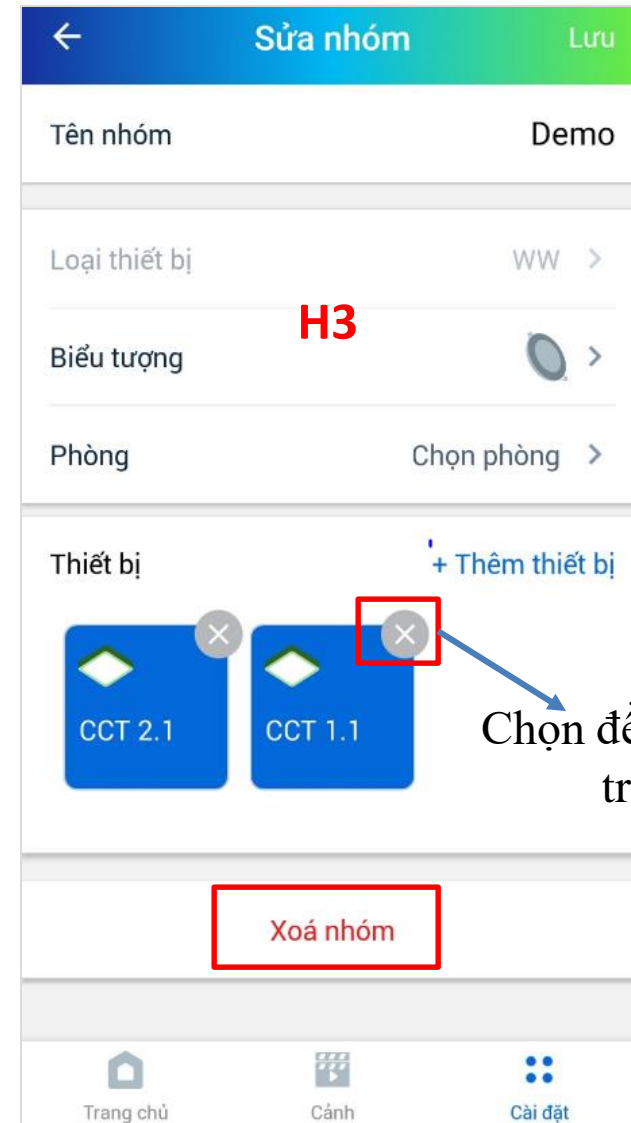
7. Nhóm thiết bị

7.1 Xoá nhóm thiết bị

Để xoá nhóm thiết bị

B3: Xoá từng thiết bị trong nhóm, hoặc chọn chức năng “Xoá tất cả thiết bị”

B4: Sau khi hoàn thành xoá hết thiết bị trong nhóm chọn “Xoá nhóm” để hoàn thành thao tác



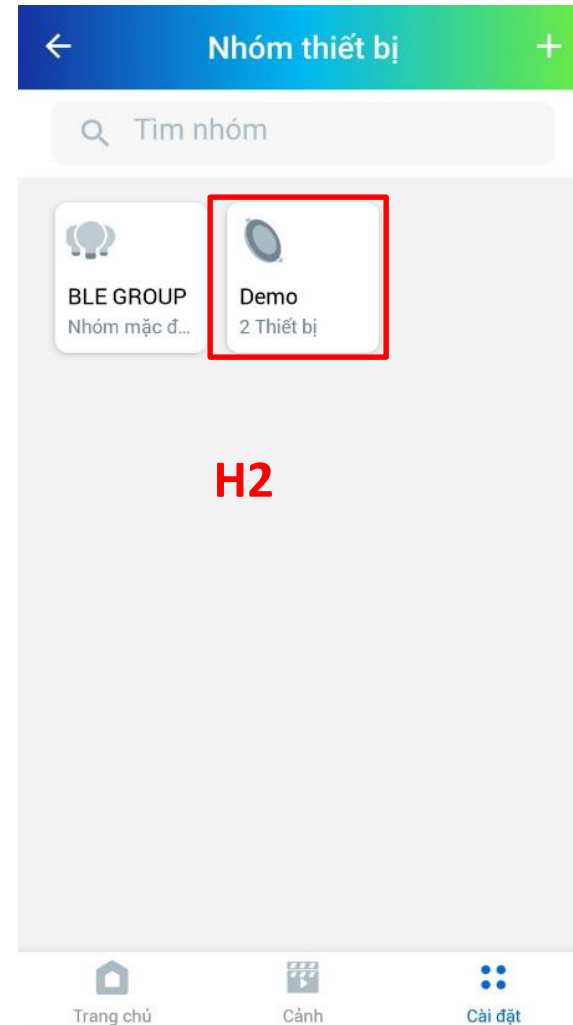
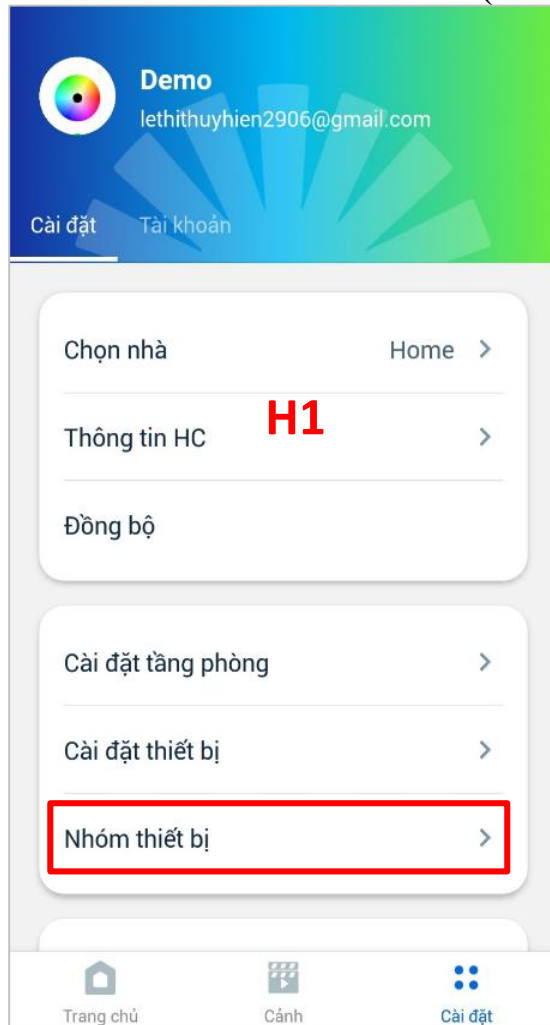
Chọn để xoá thiết bị trong nhóm

7. Nhóm thiết bị

7.2 Thêm nhóm thiết bị vào phòng

B1: Tại Tab “Cài đặt”(H1), chọn chức năng “Nhóm thiết bị”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Nhóm thiết bị”(H2)

B2: Để thêm nhóm vào phòng, chọn nhóm bạn muốn thêm vào phòng, sau đó ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết nhóm (H3)

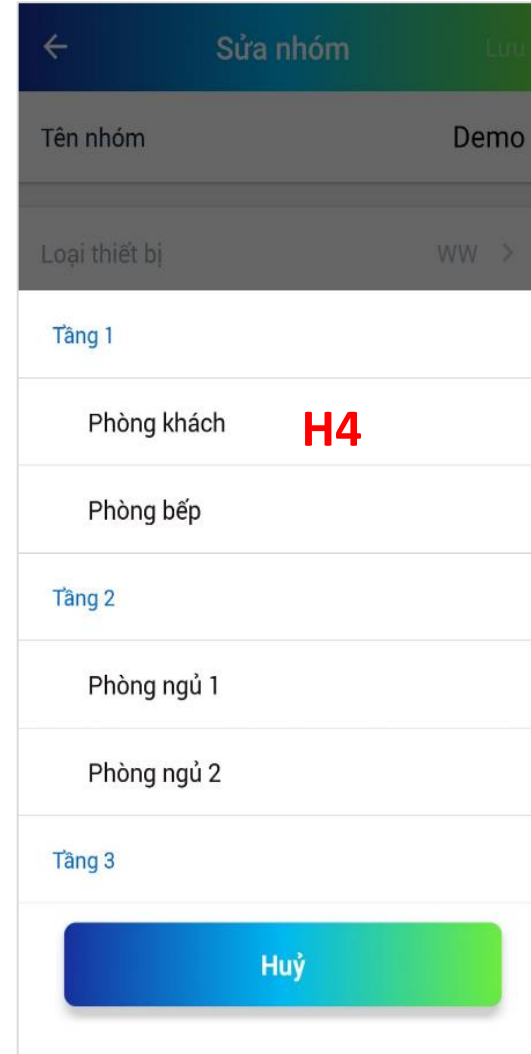
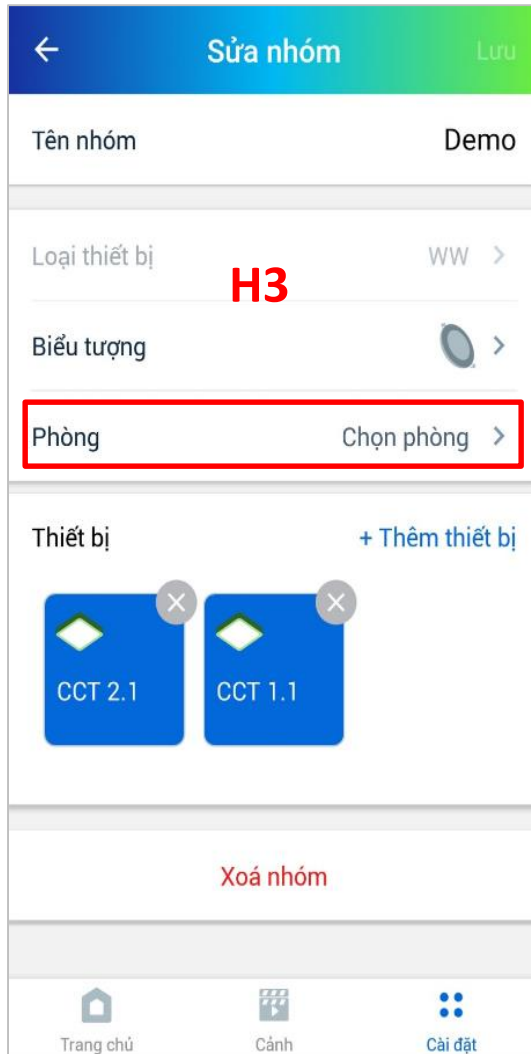


7. Nhóm thiết bị

7.2 Thêm nhóm thiết bị vào phòng

B3: Chọn “Phòng”, ứng dụng sẽ hiển thị Danh sách Tầng/Phòng (H4)

B4: Chọn Phòng bạn muốn thêm nhóm thiết bị vào để hoàn thành quá trình



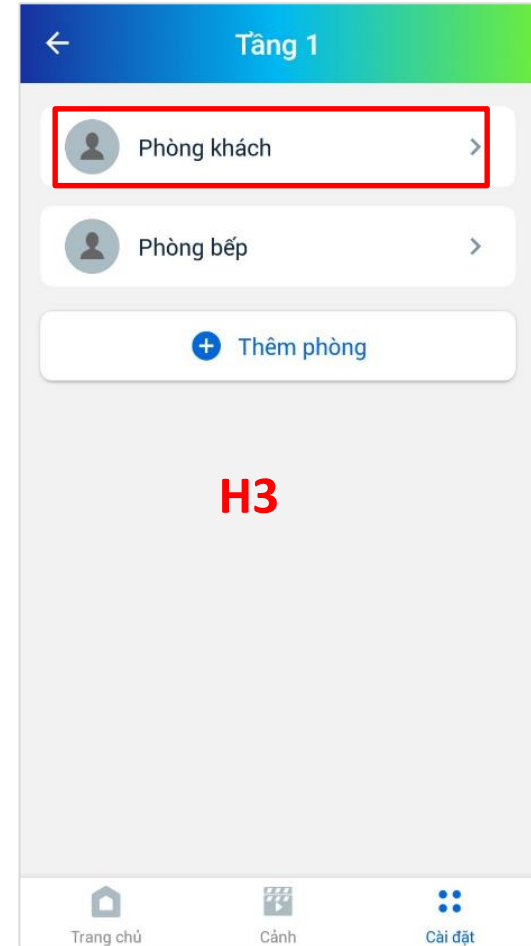
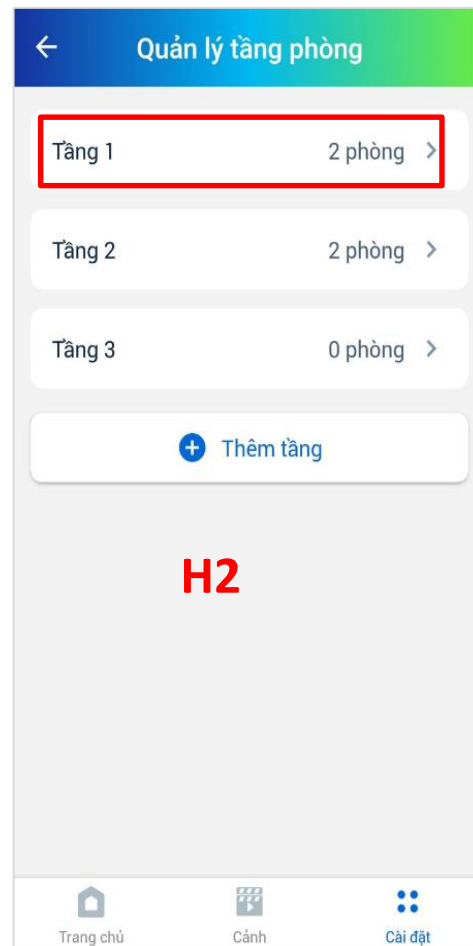
7. Nhóm thiết bị

7.2 Xoá nhóm thiết bị khỏi phòng

B1: Tại Tab “Cài đặt” (H1) chọn chức năng Cài đặt tầng phòng

B2: Ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Quản lý tầng phòng (H2), chọn Tầng cần xoá thiết bị

B3: Chọn phòng trong tầng (H3)

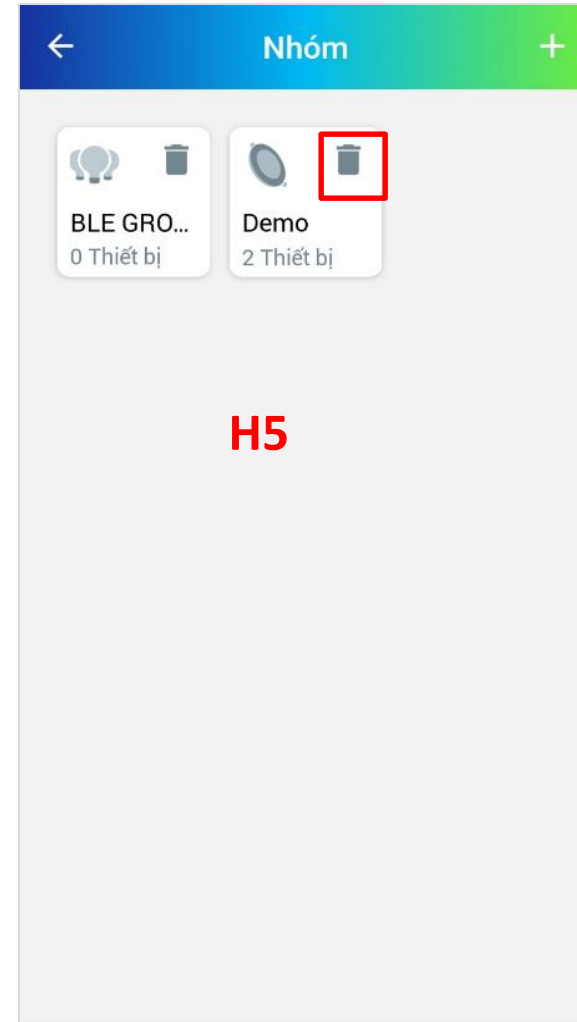
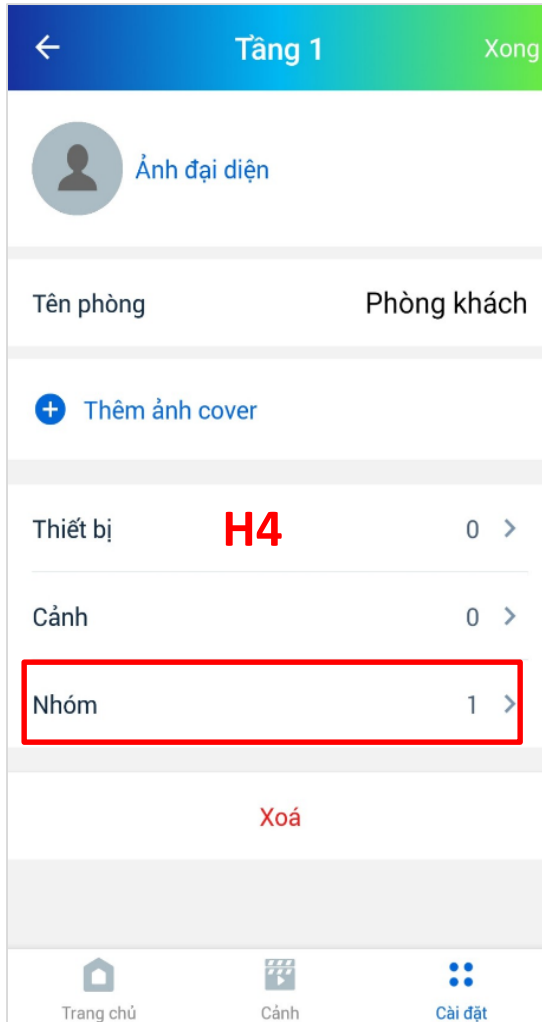


7. Nhóm thiết bị

7.2 Xoá nhóm thiết bị khỏi phòng

B4: Tại màn hình Chi tiết phòng(H4), chọn “Nhóm”, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình danh sách nhóm thiết bị trong phòng

B5: Chọn biểu tượng  (H5) để xoá nhóm khỏi phòng

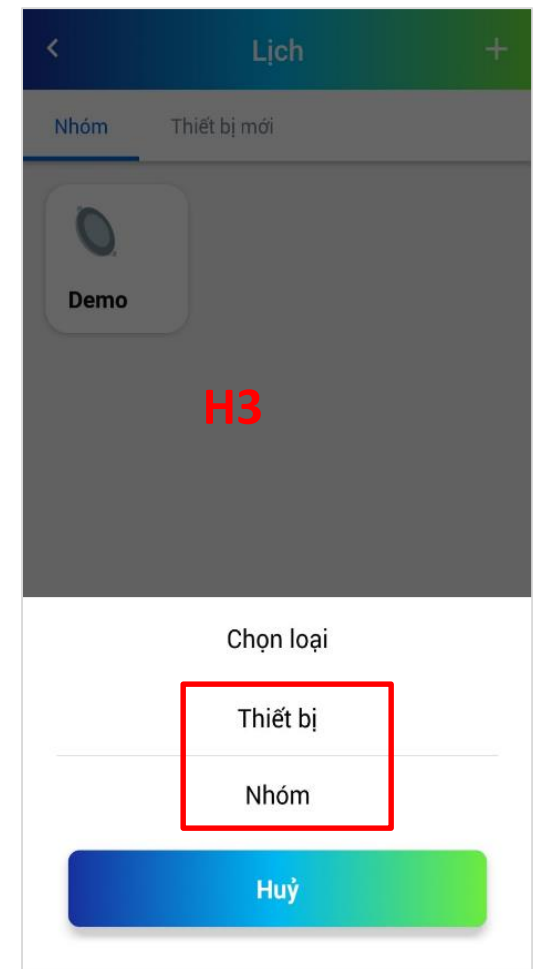
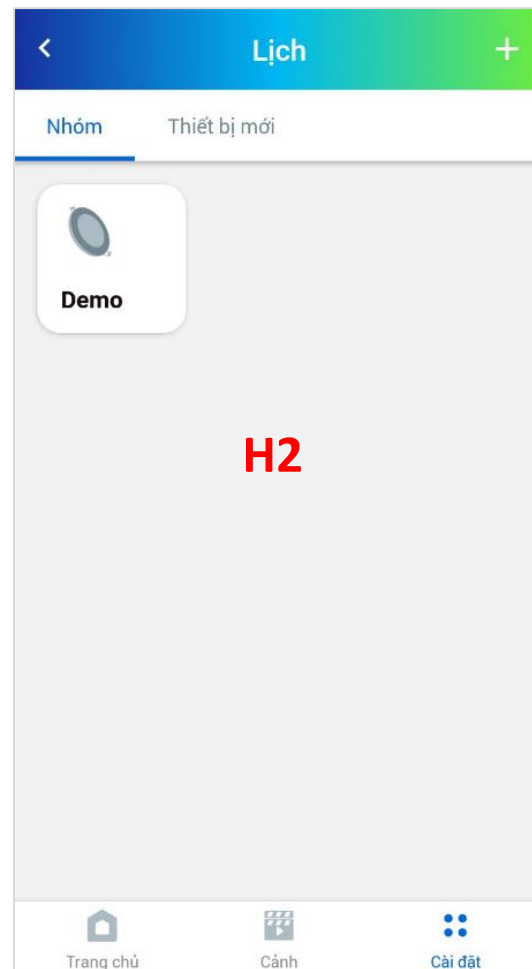
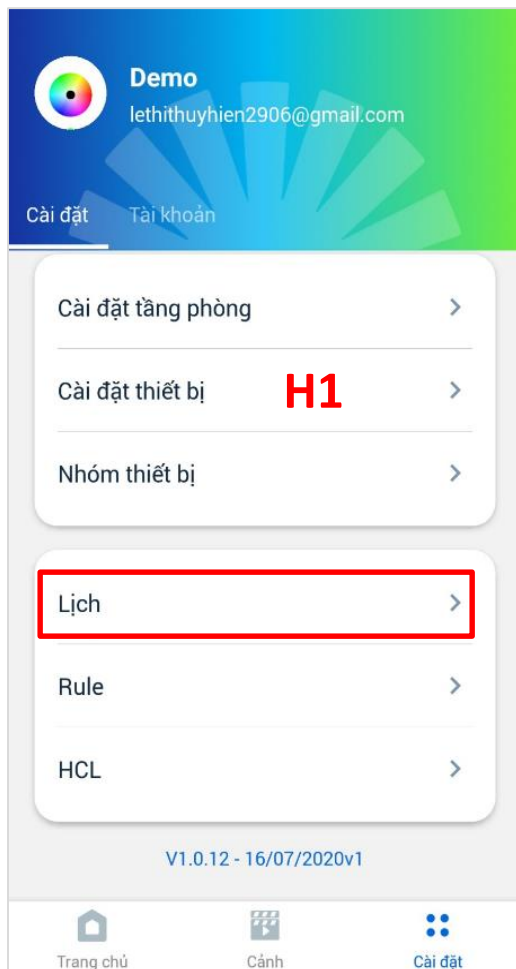


8. Lịch

8.1 Thêm lịch

B1: Tại Tab “Cài đặt” (H1) chọn chức năng Lịch, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình danh sách lịch (H2), chọn biểu tượng + ứng dụng sẽ hiển thị thông báo như H3

B2: Chọn loại (Thiết bị hoặc nhóm - cách đặt lịch tương tự nhau), ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình danh sách thiết bị/ danh sách nhóm

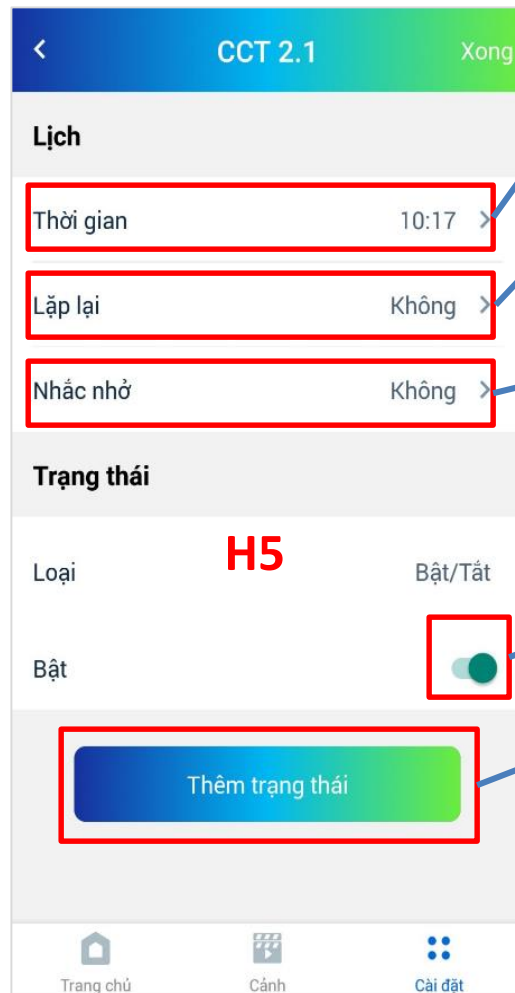
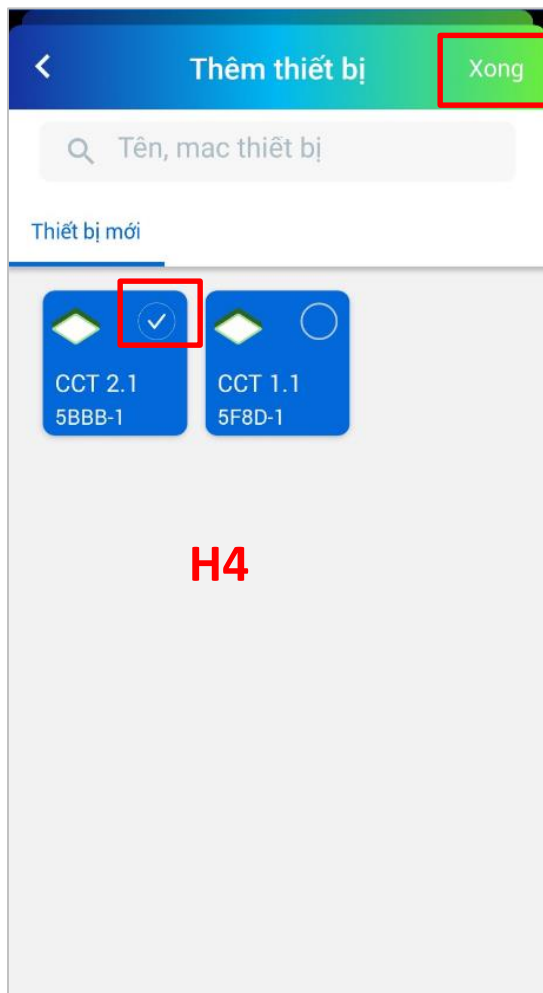


8. Lịch

8.1 Thêm lịch

B3: Chọn thiết bị bạn muốn thêm lịch (H4), sau đó chọn Xong

B4: Thực hiện đặt lịch cho thiết bị đã được chọn (H5), sau đó chọn “Xong” để hoàn thành



Cài đặt thời gian chạy cho lịch

Chọn lặp lại: Lặp lại theo ngày trong tuần hoặc lặp lại theo khoảng thời gian

Nhắc nhở: Điền nội dung nhắc nhở và chọn thời điểm nhắc nhở

Chọn bật để kích hoạt trạng thái thiết bị

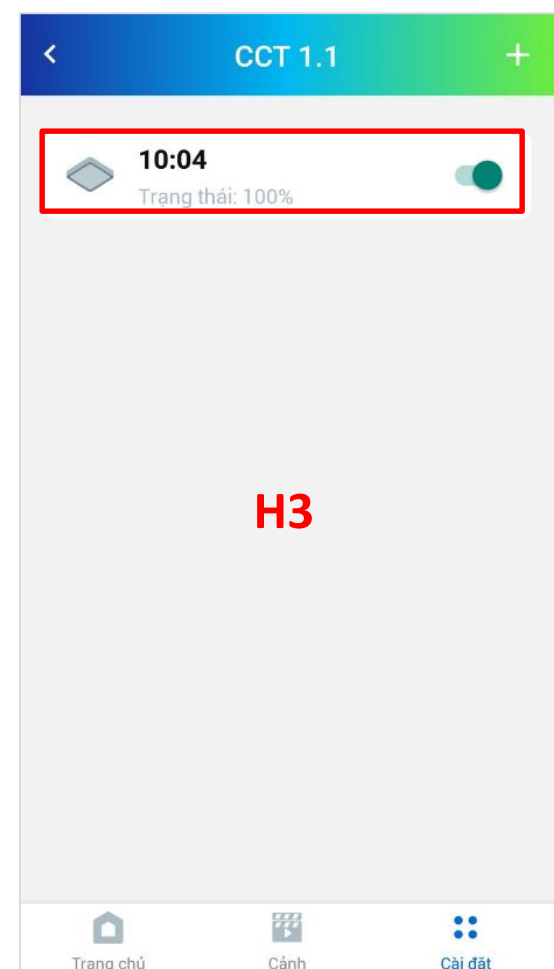
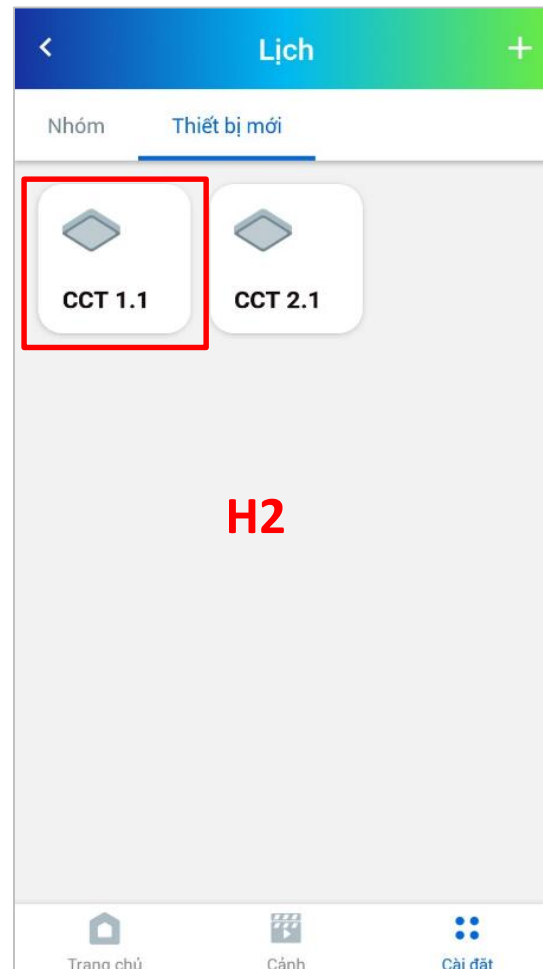
Kích “Thêm trạng thái” để thiết lập các trạng thái khi kích hoạt lịch

8. Lịch

8.2 Sửa lịch

B1: Tại Tab “Cài đặt” (H1) chọn chức năng Lịch, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình danh sách lịch (H2), chọn thiết bị bạn muốn sửa lịch, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình danh sách lịch của thiết bị/nhóm thiết bị(H3)

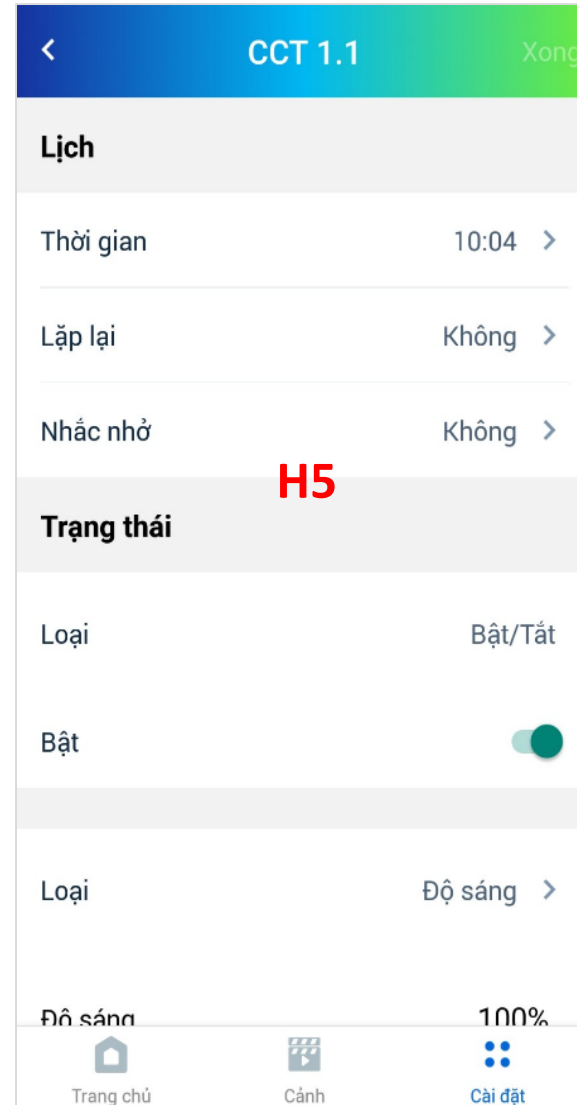
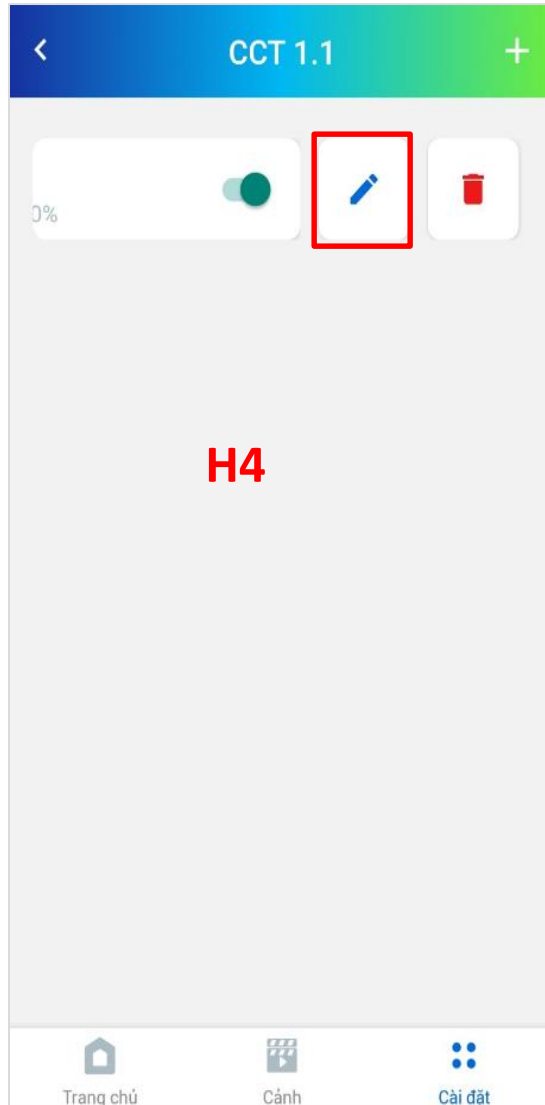
B2: Chọn lịch bạn muốn sửa, sau đó vuốt sang trái, chọn biểu tượng 



8. Lịch

8.2 Sửa lịch


B3: Tại màn hình chi tiết lịch (H5), bạn có thể tùy ý thay đổi các thông tin về lịch

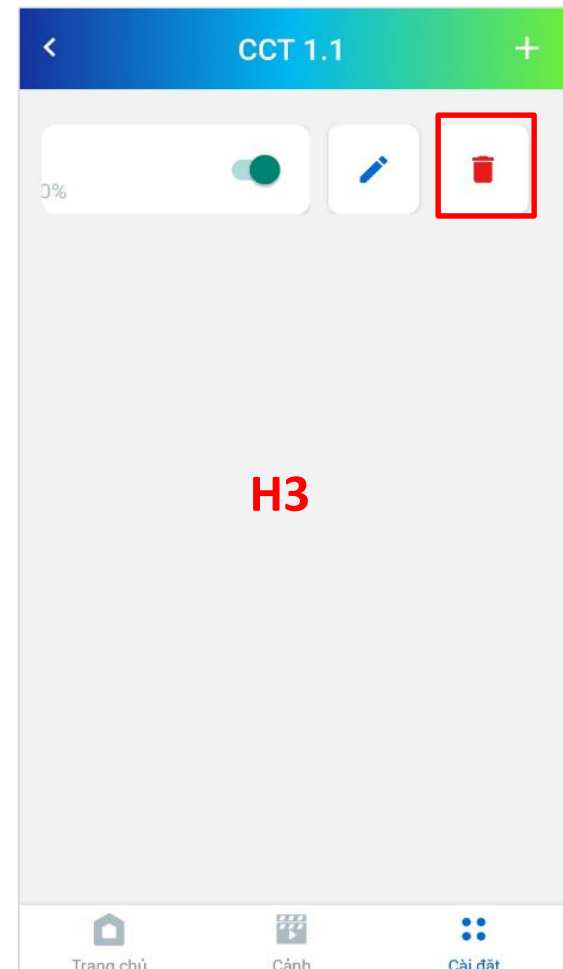
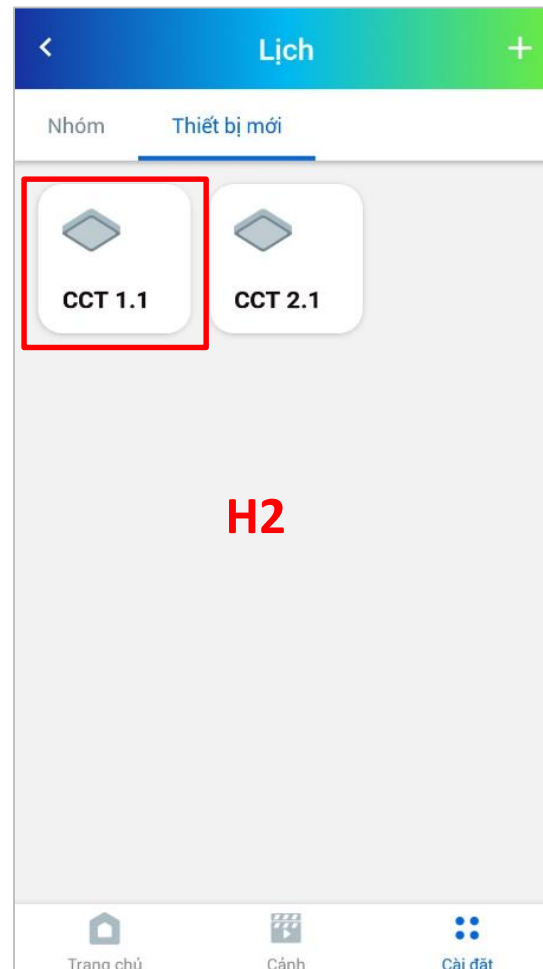


8. Lịch

8.3 Xoá lịch

B1: Tại Tab “Cài đặt” (H1) chọn chức năng Lịch, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình danh sách lịch (H2), chọn thiết bị bạn muốn sửa lịch, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình danh sách lịch của thiết bị/nhóm thiết bị(H3)

B2: Chọn lịch bạn muốn sửa, sau đó vuốt sang trái, chọn biểu tượng  để xoá lịch

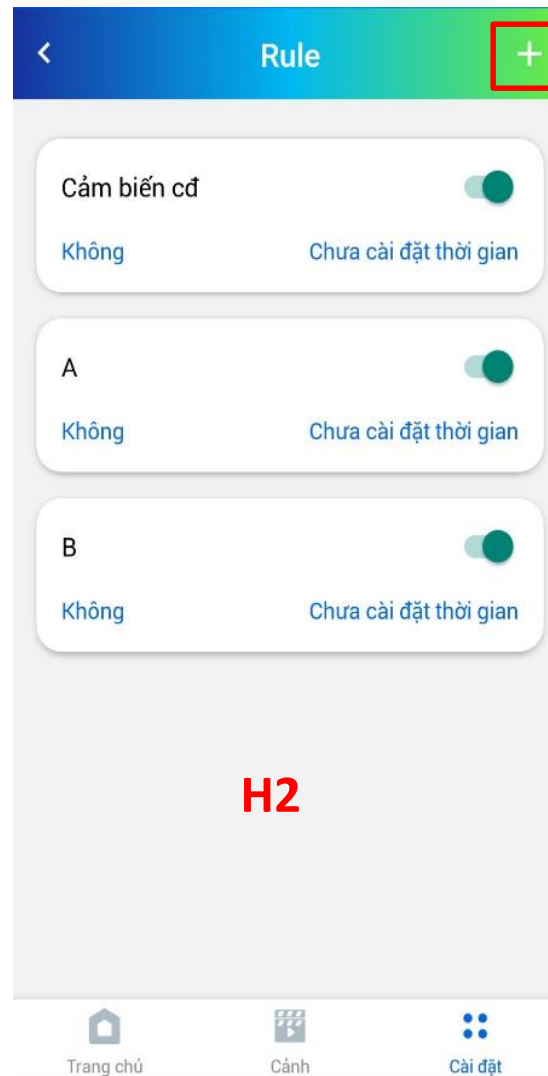
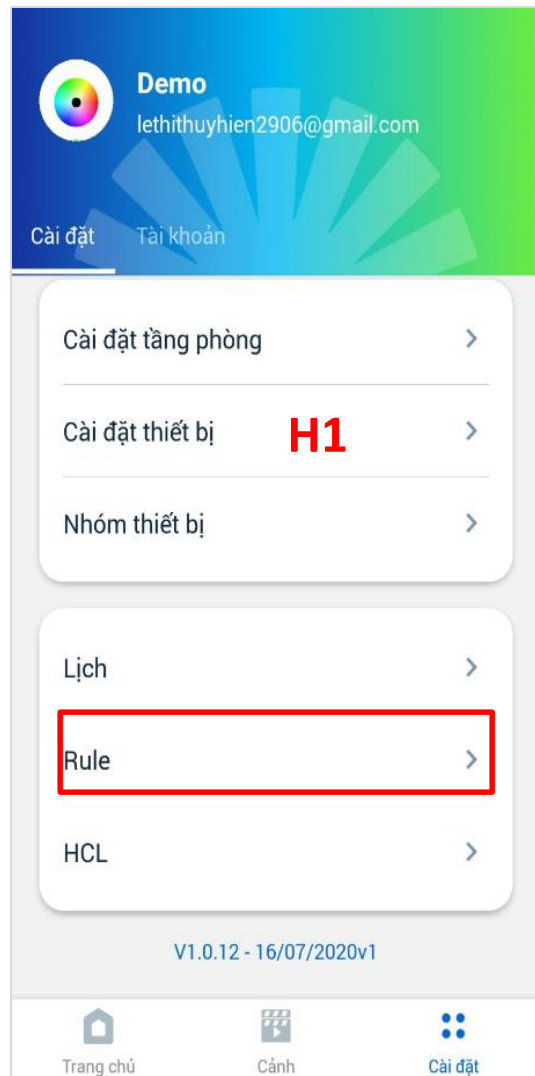


9. Rule

9.1 Thêm Rule

B1: Tại Tab Cài đặt (H1) chọn Rule, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Danh sách Rule (H2)

B2: Để thêm Rule chọn "+"



9. Rule

9.1 Thêm Rule

B3: Tại màn hình Thêm Rule, bạn cần nhập thông tin

Tên rule: Tên người dùng nhập tùy ý

AND: lựa chọn AND hoặc OR


-AND: Khi tất cả thiết bị thoả mãn điều kiện, bắt buộc kích hoạt tất cả thiết bị trong đầu vào rule mới kích hoạt

-OR: Khi một một thiết bị bất kì trong đầu vào trong các thiết bị thoả mãn điều kiện, thì rule sẽ được kích hoạt

Thông báo: Bật thông báo

- Nội dung thông báo: nhập tùy ý

- Chọn loại thông báo: Thông báo trên ứng dụng và Email.



< Thêm rule Lưu

Tên rule Tên rule

Cài đặt thời gian >

Không Chưa cài đặt thời gian

AND >

Khi tất cả thiết bị thoả mãn điều kiện

Cài đặt đầu vào, đầu ra >

Thông báo Tắt >

H1

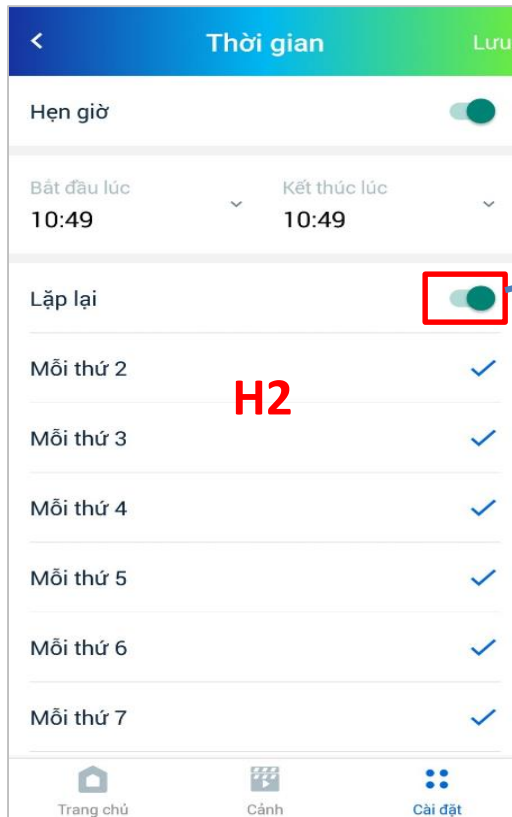
Trang chủ Cảnh Cài đặt

9. Rule

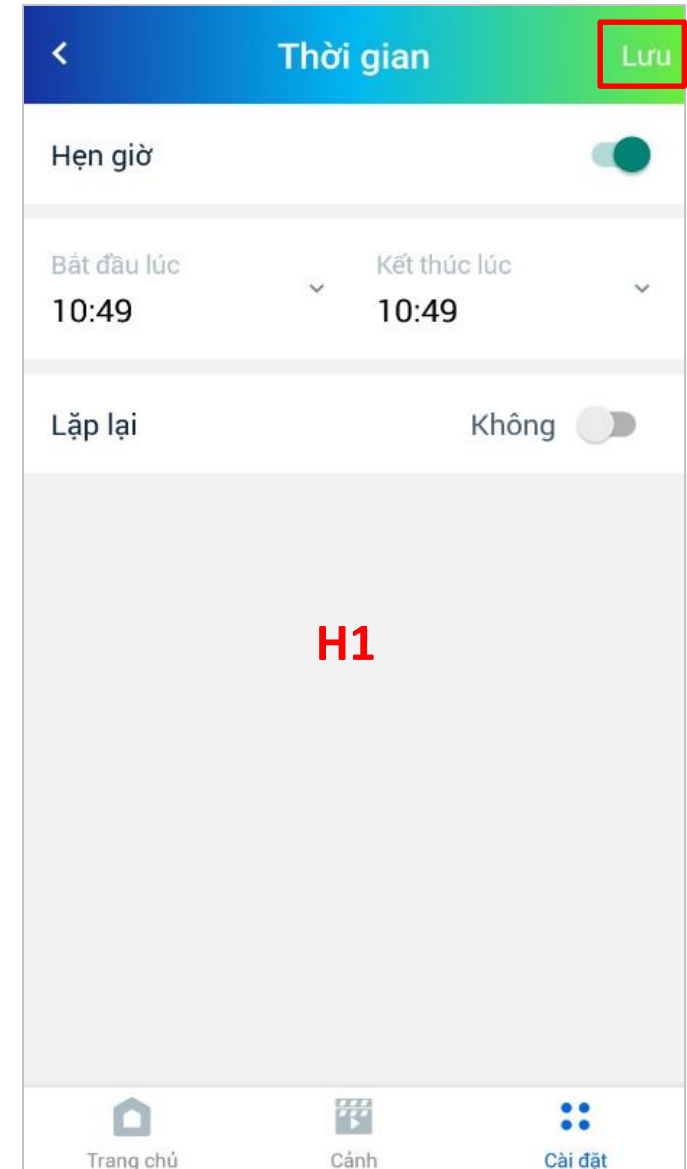
1. Thêm Rule

Cài đặt thời gian: Chọn tính năng cài đặt thời gian tại màn hình Thêm rule, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Thời gian (H1). Thực hiện

- Bật tính năng hẹn giờ
- Chọn thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc: Tùy ý
- Chọn lặp lại: Cho phép chọn một hoặc nhiều ngày (H2)
- Chọn “Lưu” để hoàn thành



Chọn thời gian
lặp lại Rule



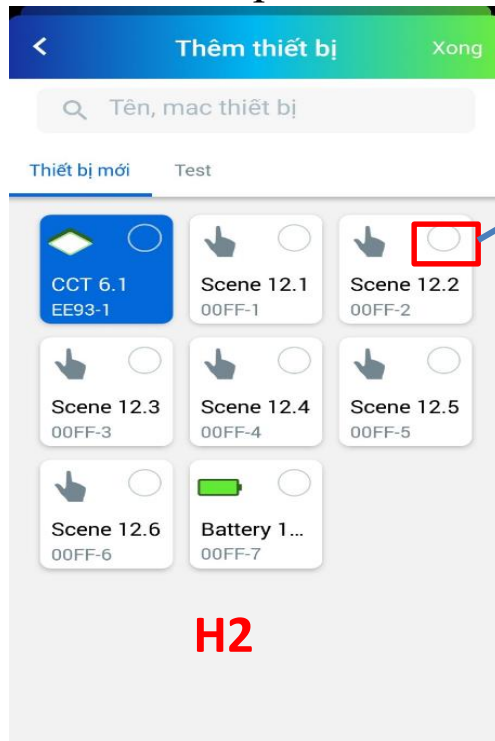
9. Rule

9.1 Thêm Rule

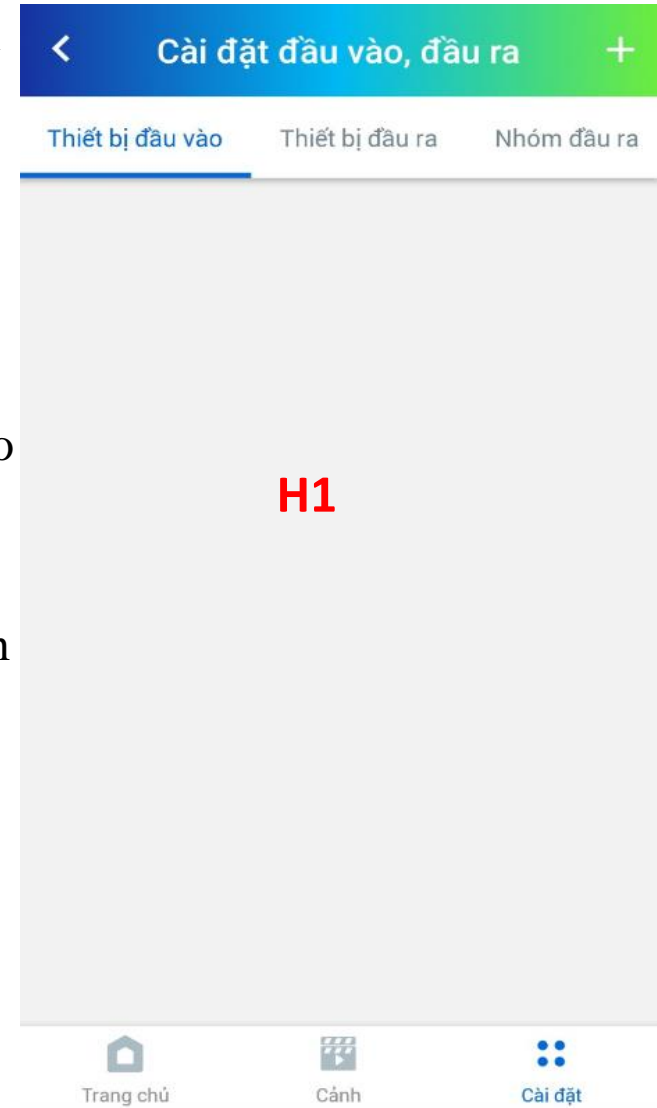
Cài đặt đầu vào, đầu ra - Thêm thiết bị đầu vào: Chọn tính năng cài đặt đầu vào, đầu ra tại màn hình Thêm Rule, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình Cài đặt đầu vào, đầu ra (H1). Để chọn thiết bị đầu vào:

+ Chọn biểu tượng + để sang màn hình danh sách thiết bị (H2)

+ Tại đây bạn có thể chọn một hoặc nhiều thiết bị đầu vào, nhấn “Xong” để hoàn thành quá trình thêm thiết bị đầu vào



Nhấn vào
đây để chọn
thiết bị



9. Rule

9.1 Thêm Rule

Cài đặt đầu vào, đầu ra - Cài đặt trạng thái thiết bị đầu vào

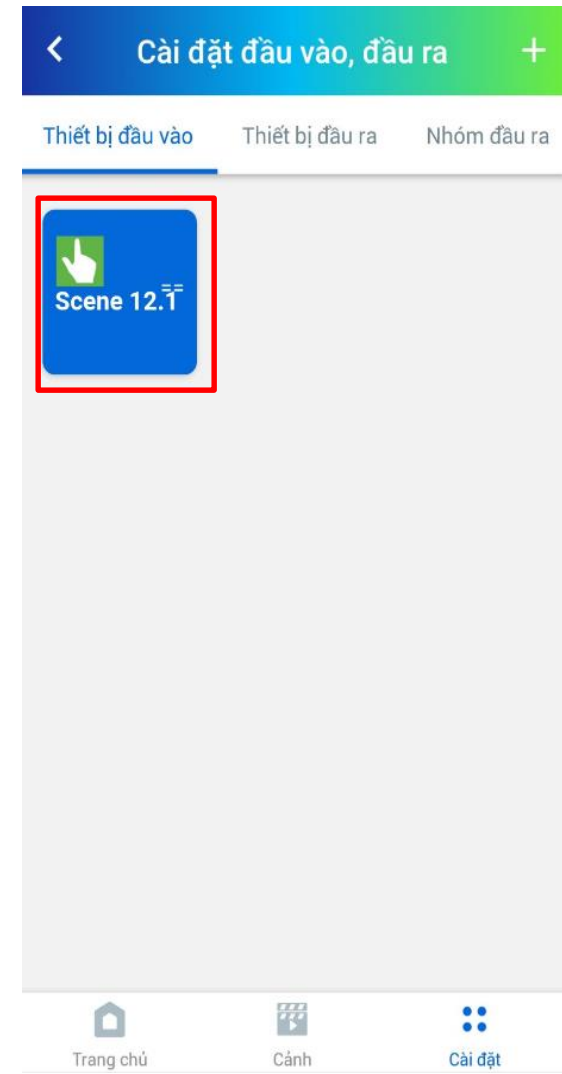
+ Chọn thiết bị bạn muốn cài đặt trạng thái, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Cài đặt trạng thái cho thiết bị. Tùy từng loại thiết bị được chọn mà bạn có thể đặt các trạng thái đầu vào khác nhau

- Đèn: Cài đặt đầu vào bật tắt
- Công tắc cảnh: nhấn 1 lần, 2 lần, nhấn giữ
- Cảm biến ánh sáng: LUX
- Cảm biến chuyển động: Có phát hiện người hay không
- Mức Pin: 0-100%
- Điều kiện: Bằng, khác, nhỏ hơn, nhỏ hơn hoặc bằng, lớn hơn, lớn hơn hoặc bằng

+ Chọn “Xong” để lưu lại trạng thái thiết bị cài đặt

Cài đặt đầu vào, đầu ra - Xoá thiết bị đầu vào

+ Nhấn giữ vào thiết bị cần xoá cho đến khi hiển thị nút “Xoá thiết bị”, chọn “Xoá” để hoàn thành



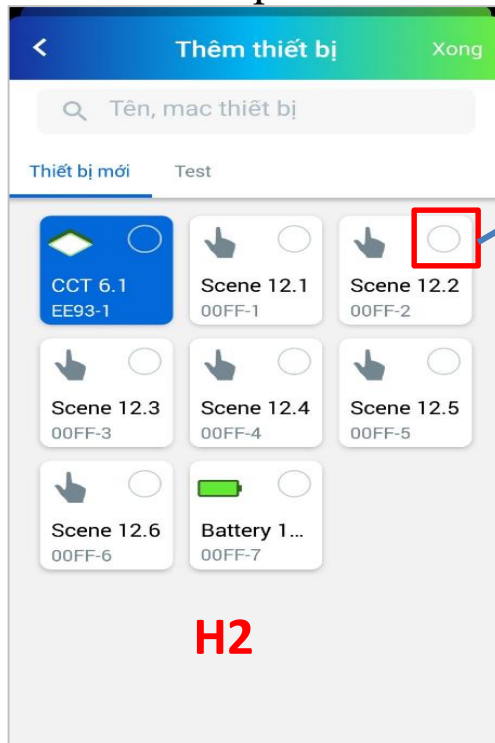
9. Rule

9.1 Thêm Rule

Cài đặt đầu vào, đầu ra - Thêm thiết bị đầu vào: Chọn tính năng cài đặt đầu vào, đầu ra tại màn hình Thêm Rule, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình Cài đặt đầu vào, đầu ra (H1). Để chọn thiết bị đầu vào:

+ Chọn biểu tượng + để sang màn hình danh sách thiết bị (H2)

+ Tại đây bạn có thể chọn một hoặc nhiều thiết bị đầu vào, nhấn “Xong” để hoàn thành quá trình thêm thiết bị đầu vào



Nhấn vào
đây để chọn
thiết bị

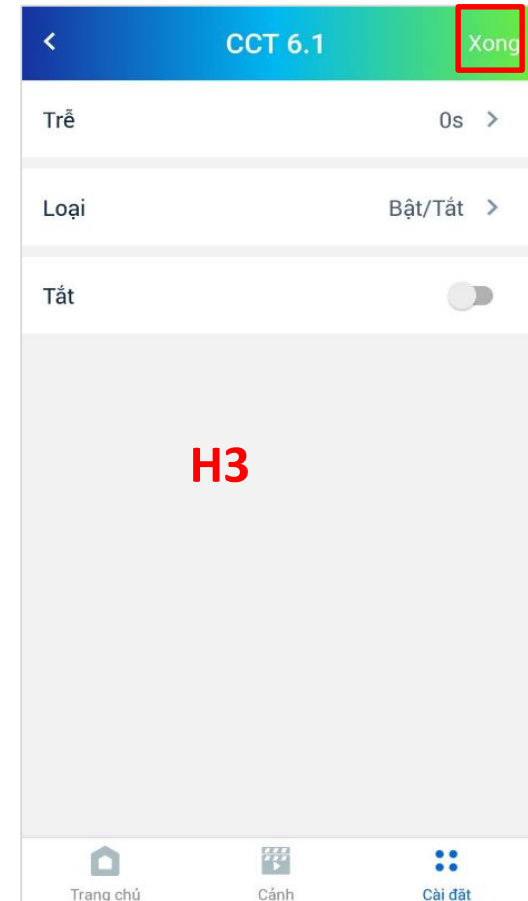
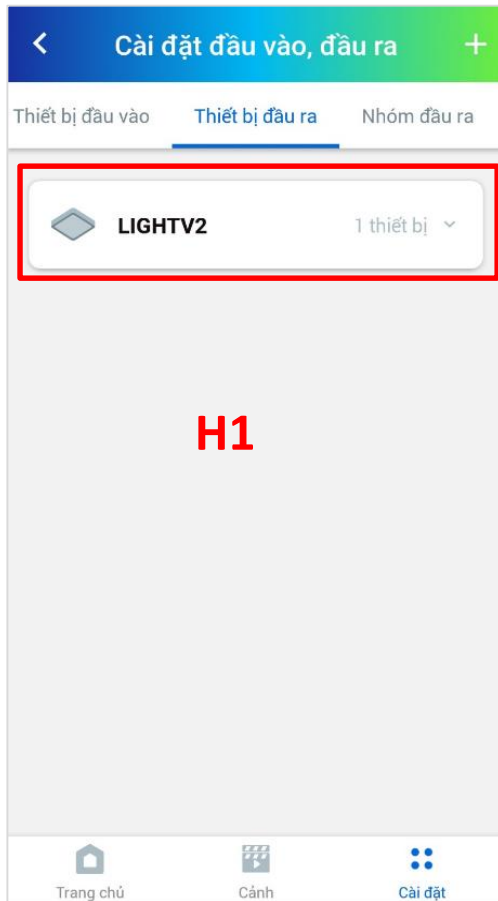


9. Rule

9.1 Thêm Rule

Cài đặt đầu vào, đầu ra - Cài đặt trạng thái thiết bị đầu ra

- + Chọn thiết bị bạn muốn cài đặt trạng thái
- + Chọn biểu tượng "+" để thêm trạng thái của thiết bị thực thi trong rule
- + Lựa chọn các trạng thái của thiết bị bằng cách chọn "Loại" (H3), Chọn "Xong" để hoàn thành quá trình cài đặt



9. Rule

9.1 Thêm Rule

Cài đặt đầu vào, đầu ra - Cài đặt trạng thái thiết bị đầu ra

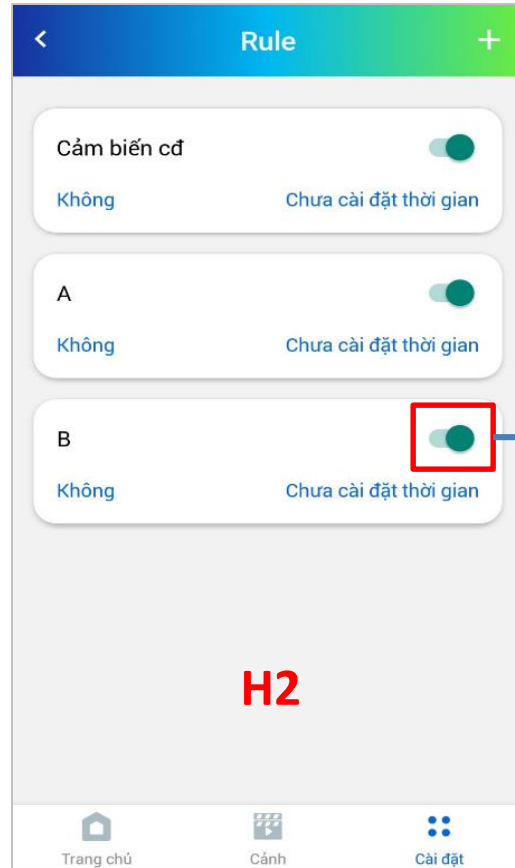
+ Độ trễ: Thời gian trễ để kích hoạt kịch bản, 1 thiết bị có thể tạo được nhiều trễ

+ Trạng thái

Đèn CCT: Bật/Tắt, Độ sáng, Nhiệt độ màu

Đèn RGBW: Bật/Tắt, Độ sáng, Nhiệt độ màu, Màu sắc, Mode kích hoạt

Sau khi hoàn, thành cài đặt các thông số trên chọn “Lưu” (H1) để hoàn thành cài đặt Rule



Màn hình danh sách Rule sau khi cài đặt thành công

Chọn để enable/disable rule

9. Rule

9.1 Thêm Rule

Trong trường hợp đầu ra Rule là nhóm hoặc cảnh, các bạn làm tương tự như thao tác với thiết bị
Cài đặt đầu vào, đầu ra - Xoá thiết bị đầu ra

+ Chọn thiết bị đầu ra cần xoá (H1)

+ Chọn vào biểu tượng X (H2) để xoá thiết bị đầu ra

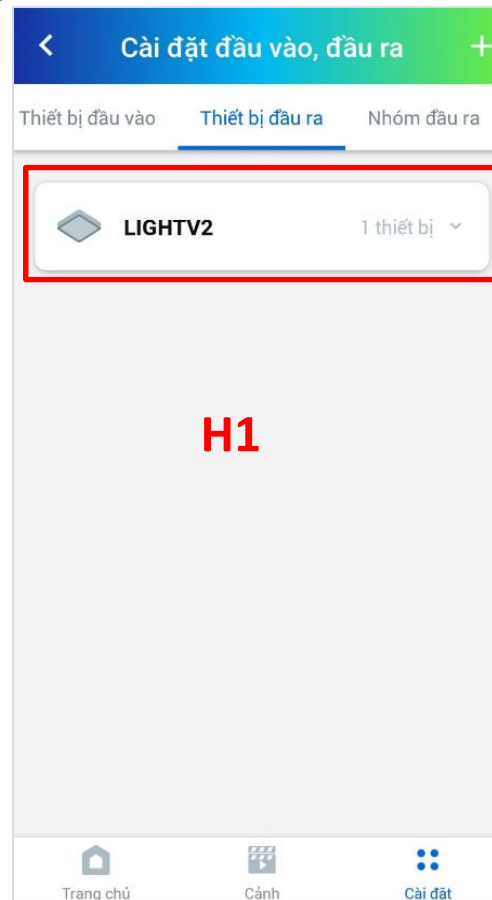
Cài đặt đầu vào, đầu ra - Xoá trạng thái thiết bị đầu ra

+ Nhấn giữ vào trạng thái thiết bị bạn muốn xoá cho đến khi hiển thị thông báo xoá

+ Chọn xoá để hoàn thành thao tác

Cài đặt đầu ra, đầu vào - Thêm Nhóm thiết bị đầu ra: Thực hiện tương tự như đối với thiết bị

Cài đặt đầu ra, đầu vào - Thêm Cảnh đầu ra: Thực hiện tương tự như đối với thiết bị

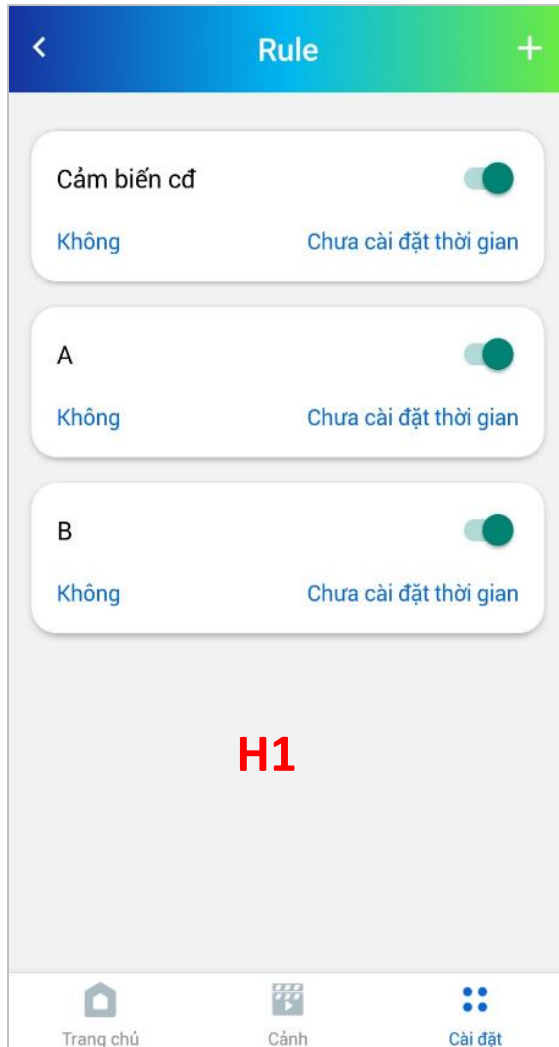


9. Rule

9.2 Sửa Rule

+ Trong danh sách Rule (H1), chọn Rule cần sửa, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết rule (H2)

+ Thực hiện chỉnh sửa Rule, chọn “Lưu” để hoàn thành thao tác

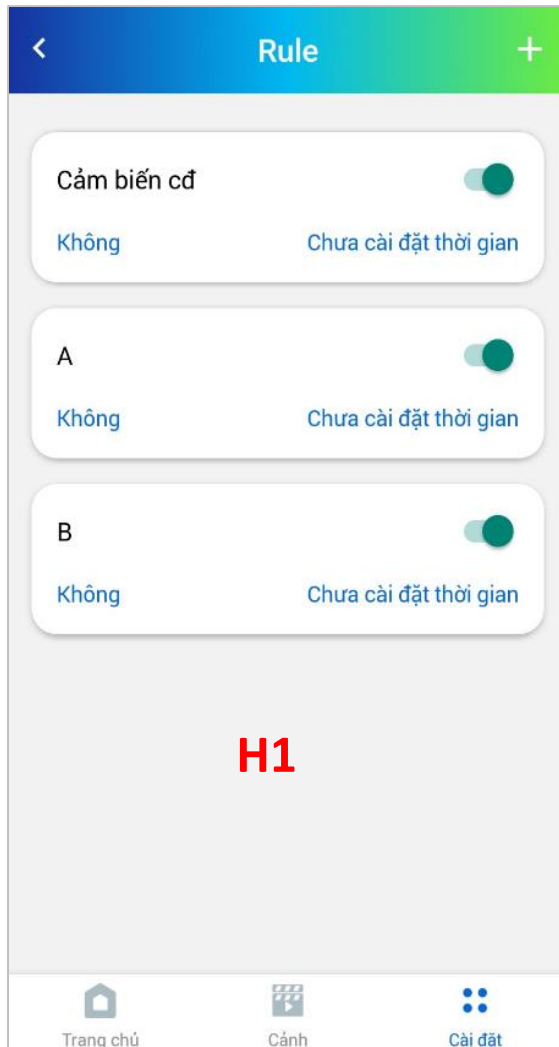


9. Rule

9.3 Xoá Rule

+ Trong danh sách Rule (H1), chọn Rule cần xoá ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết rule (H2)

+ Chọn “Xoá” để hoàn thành thao tác



10. HCL – Human Centric Lighting

10.1 Tạo HCL

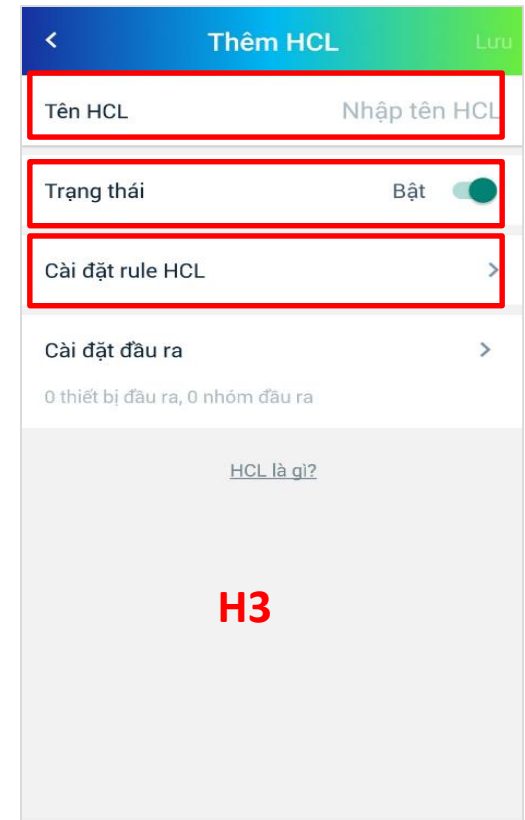
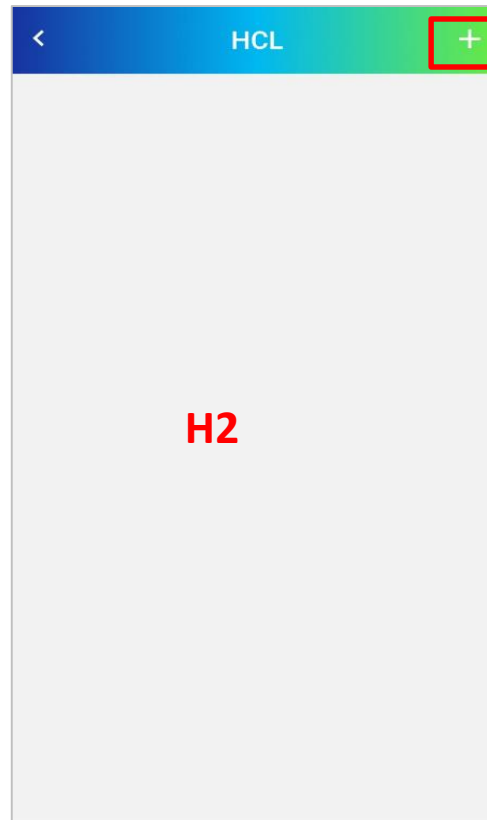
HCL là giải pháp chiếu sáng thông minh giúp hệ thống chiếu sáng nhà bạn chiếu sáng tự động theo thời gian và phù hợp với đồng hồ sinh học con người

B1: Vào “Cài đặt” chọn “HCL” (H1), chọn “+” (H2).

B2: Tại màn hình cài đặt HCL (H3):

- + Bạn điền tên HCL, để trạng thái “Bật”.

- + Cài đặt rule HCL: bạn nên giữ nguyên vì độ sáng và màu được nghiên cứu để phù hợp với thời gian thực và đồng hồ sinh học của bạn.

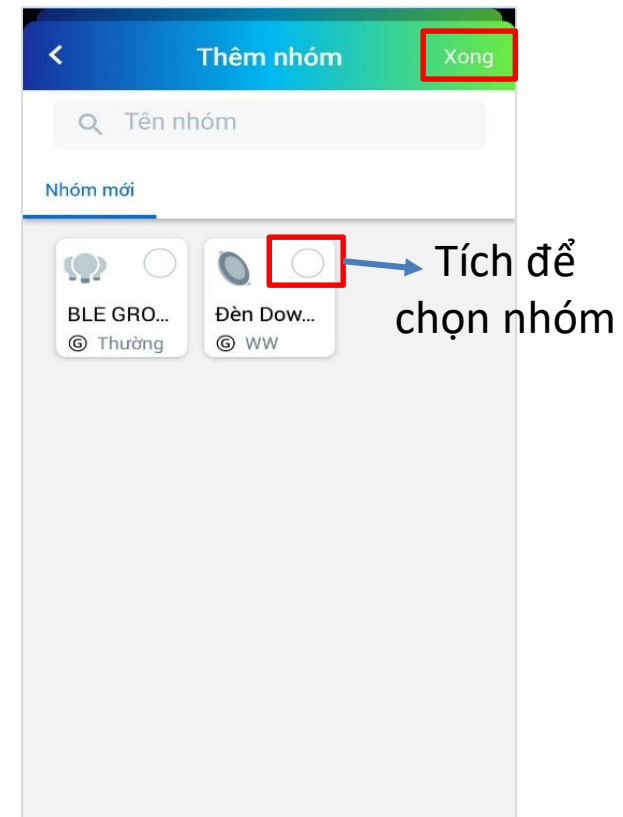
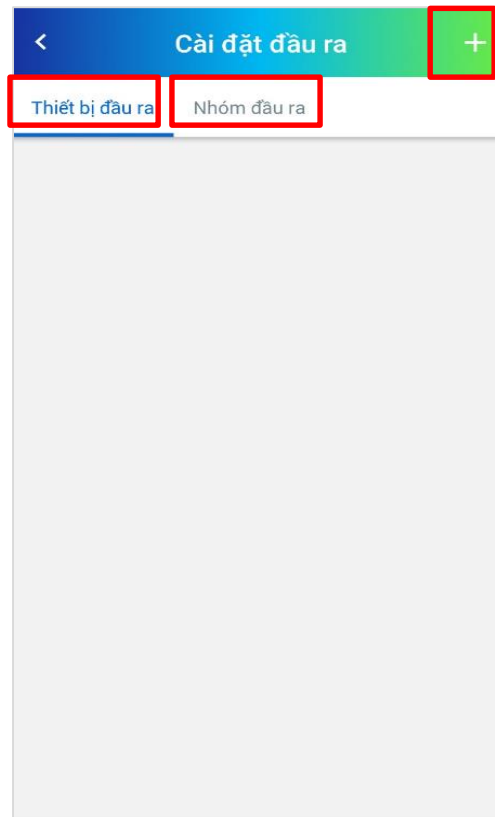
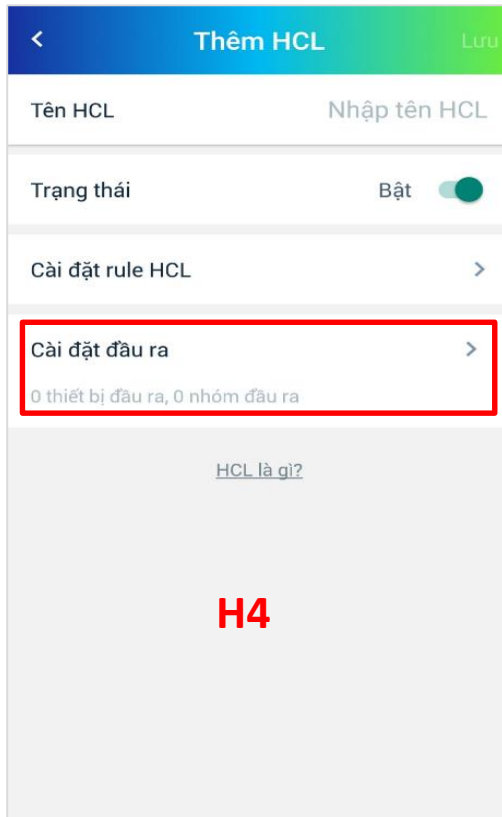


10. HCL – Human Centric Lighting

10.1 Tạo HCL

Cài đặt đầu ra:

- + Bạn chọn thiết bị/ nhóm để thực thi HCL bằng cách chọn tab “Thiết bị đầu ra”/ “Nhóm đầu ra” và chọn “+” để thêm nhóm hoặc thiết bị.
- + Chọn nhóm hoặc thiết bị bạn muốn thực thi HCL rồi chọn “Xong”



10. HCL – Human Centric Lighting

10.1 Sửa HCL

B1: Vào “Cài đặt” chọn “HCL”, click vào HCL muốn sửa (H1) (H2).

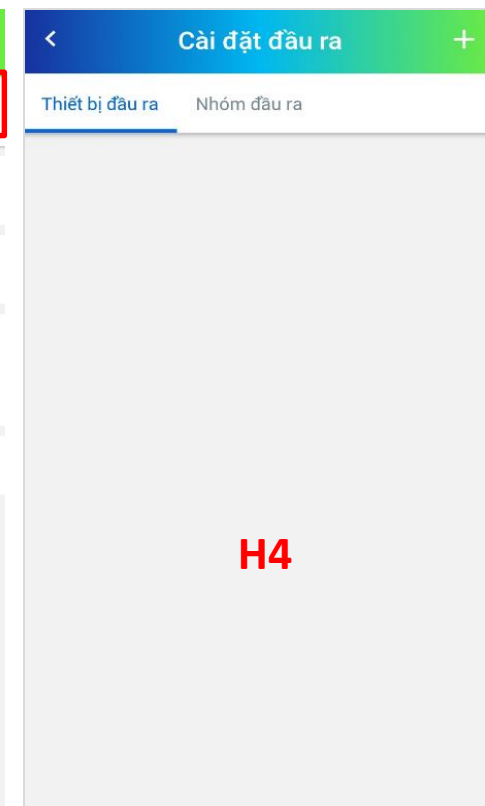
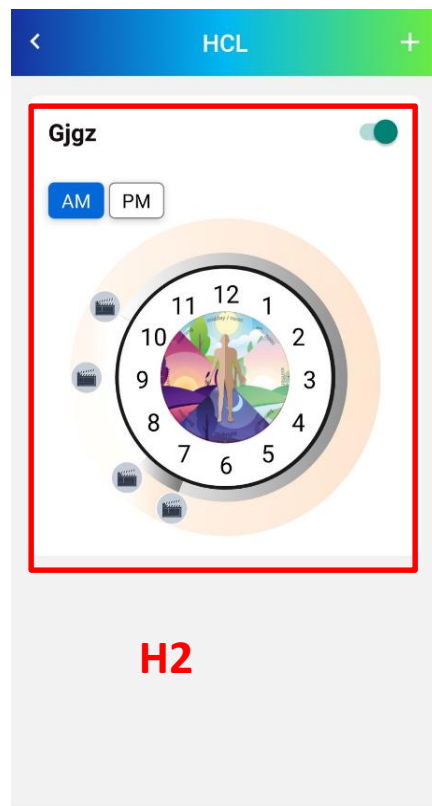
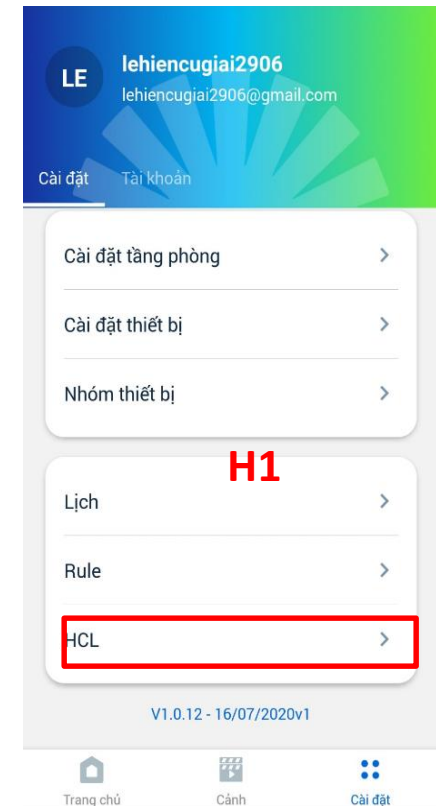
B2: Sửa thông tin tạo HCL. (H3)

+ Tên HCL

+ Cài đặt rule HCL: bạn nên dùng kịch bản mặc định hoặc thay đổi ánh sáng cho phù hợp với bạn

+ Cài đặt đầu ra: Chọn lại thiết bị hoặc nhóm thiết bị thực thi HCL (H4). Bằng cách chọn “+” và tích vào nhóm bạn muốn

B3: Sau khi thực hiện xong bạn chọn “Lưu”



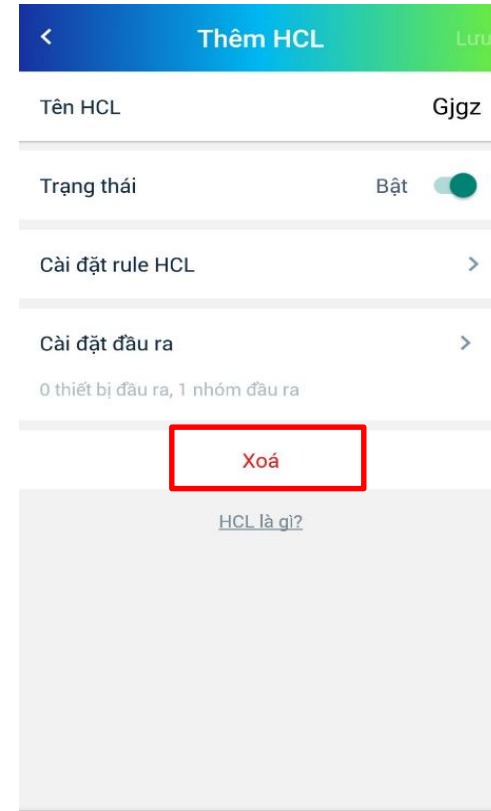
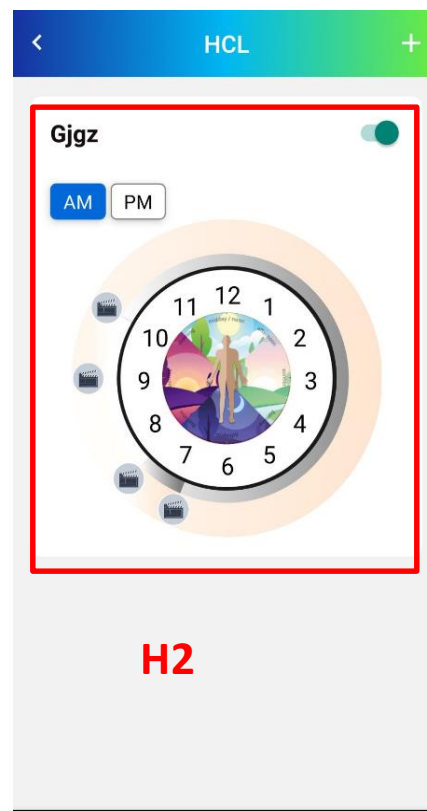
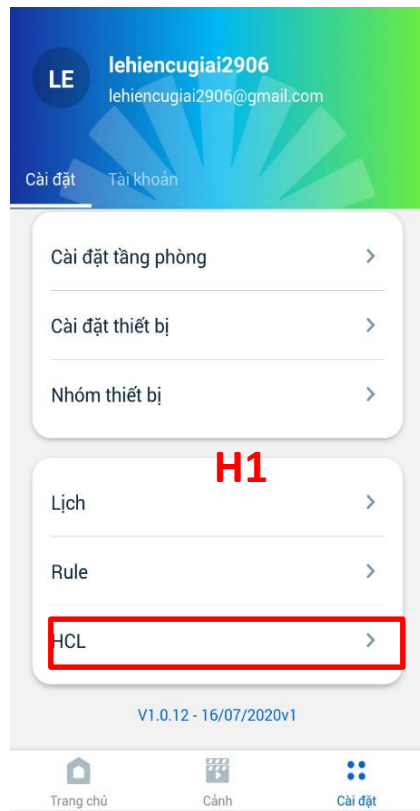
10. HCL – Human Centric Lighting

10.1 Xóa HCL

B1: Vào “Cài đặt” chọn “HCL”(H1).


B2: Chọn vào HCL muốn sửa (H2).

B3: Chọn “Xóa”



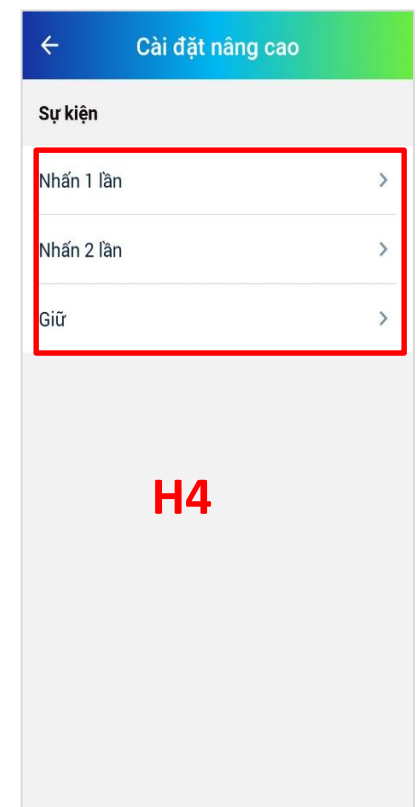
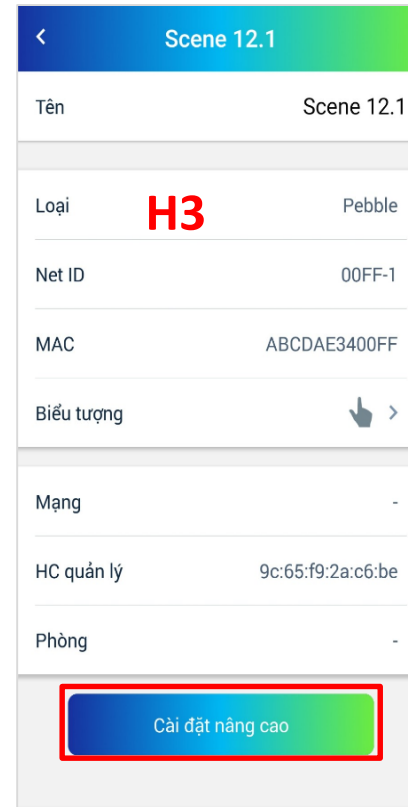
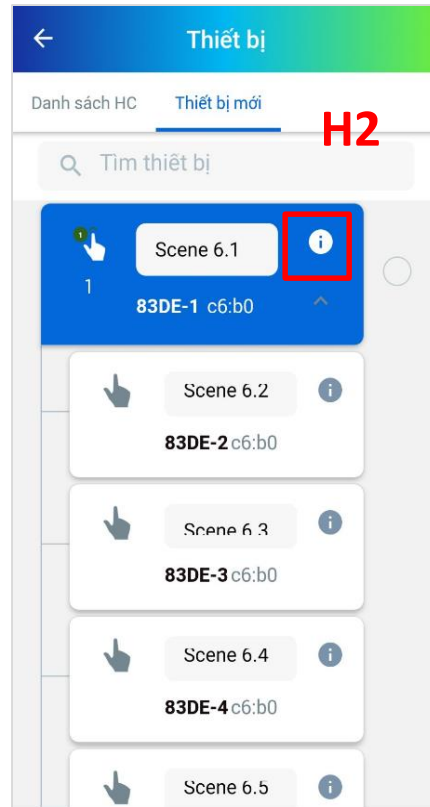
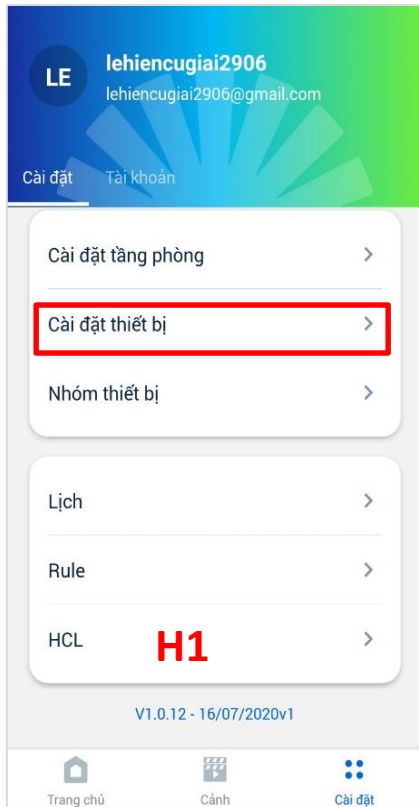
11. Cài đặt nâng cao

B1: Chọn “Cài đặt”, vào “Cài đặt thiết bị”, chọn tab “Thiết bị mới” hoặc các tầng phòng của bạn. (H1)(H2)

B2: Chọn thiết bị bạn muốn cài đặt nâng cao. Chọn  phím bạn muốn đặt nâng cao (bạn có thể bấm phím trên thiết bị để xác nhận phím cần cài đặt (H2)).

B3: Tại màn hình thông tin chi tiết chọn “Cài đặt nâng cao” (H3).

B4: Chọn cách nhấn phím bạn muốn khi nhấn phím kích hoạt nâng cao (H4).



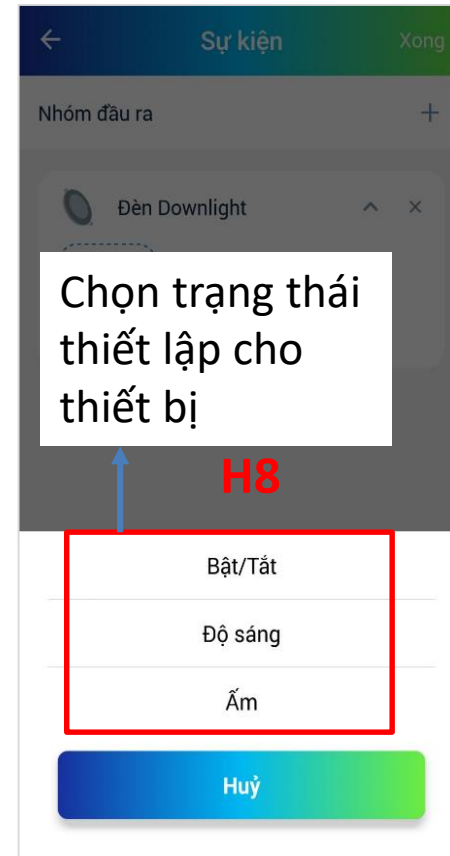
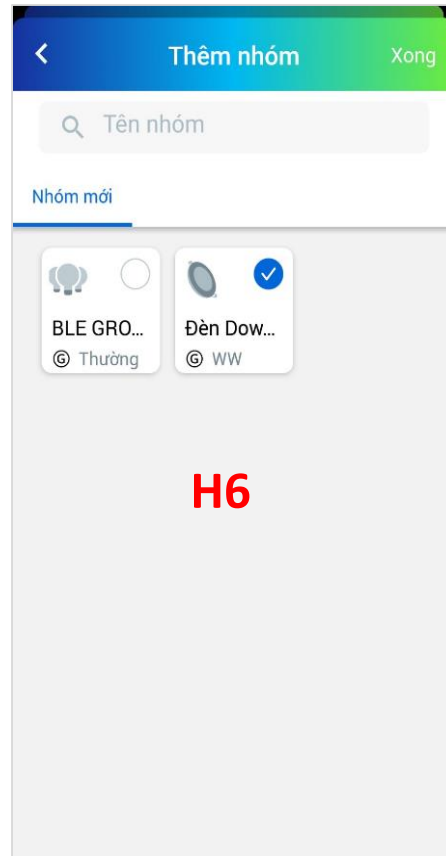
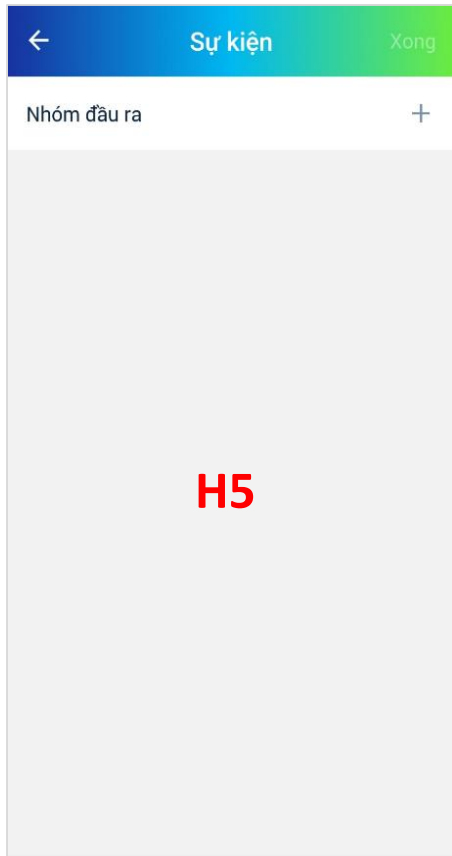
11. Cài đặt nâng cao

B5: Chọn nhóm đầu ra thực thi nâng cao bằng cách chọn “+” (H5).

B6: Tích vào nhóm thực thi, rồi chọn “Xong” (H6).

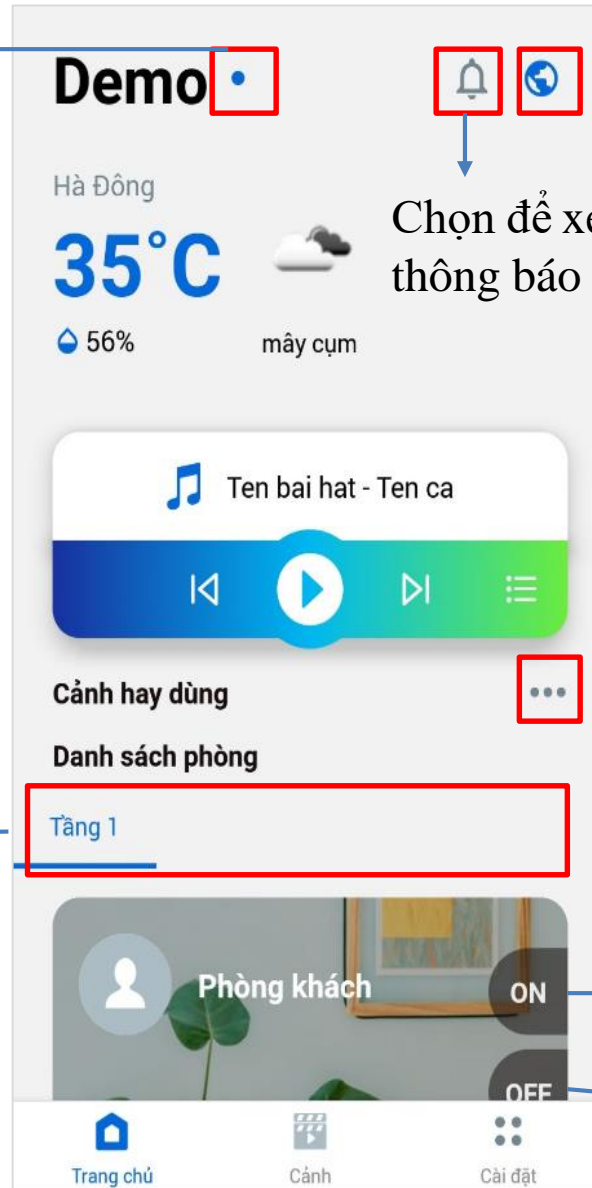
B7: Chọn “v” để thấy thanh trạng thái thiết bị. Thiết lập trạng thái thiết bị khi kích hoạt điều khiển nâng cao (H7)(H8). Sau khi thiết lập xong các trạng thái thiết bị ấn “Xong”. Ứng dụng sẽ hiển thị thông báo “Cấu hình sự kiện thành công”.

Note: Với các thiết bị bảng cảnh DC, cảm biến chuyển động, ánh sáng khi ấn “Xong” phải bấm phím config trên thiết bị để đánh thức chúng.



12. Màn hình chính DASHBOARD

- + Màu xanh: Online,
- + Màu xám: Offline,



Chọn để xem thông báo

Kết nối Server
Kết nối Local

Chọn để thêm cảnh ưa thích hoặc sắp xếp tùy ý thứ tự cảnh



Danh sách tầng, Nhấn vào đây để xem danh sách các phòng trong tầng

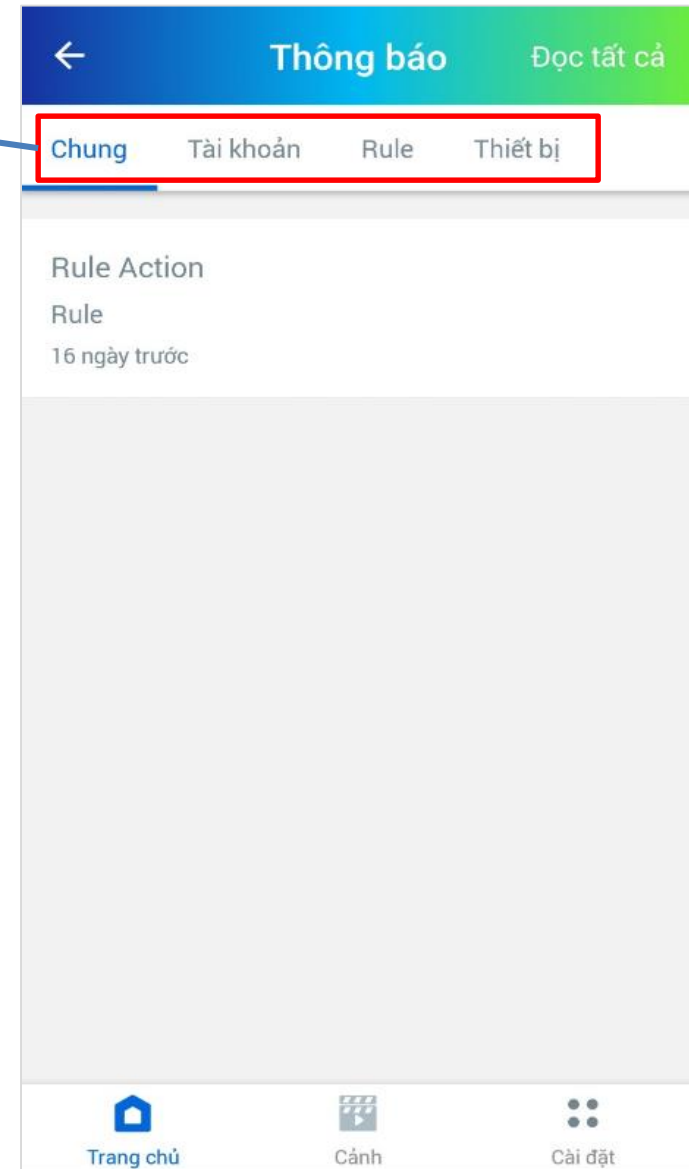
Bật tắt cả thiết bị trong phòng

Tắt tắt cả thiết bị trong phòng

12. Màn hình chính DASHBOARD

Màn hình hiển thị các thông báo, sự kiện của người dùng khi sử dụng ứng dụng

- Thông báo Chung
- Sự kiện Tài khoản
- Sự kiện Rule
- Sự kiện Thiết bị

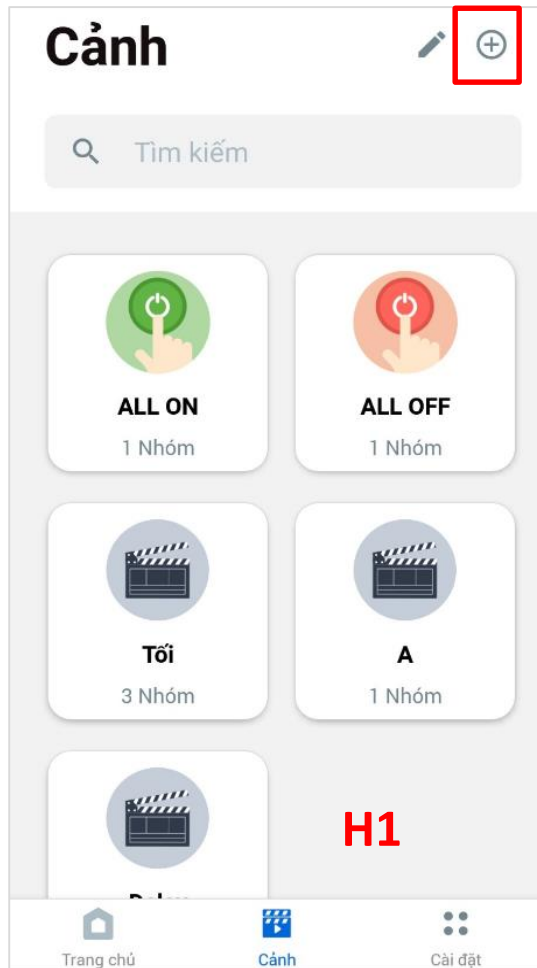


13. Cảnh

11.1 Thêm cảnh

B1: Tại Tab “Cảnh” (H1), chọn nút “+” ở góc trên cùng bên phải màn hình (H1) , ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Thêm cảnh (H2)

B2: Tại đây, bạn có thể điền các thông tin như: “Tên cảnh”, “Thiết bị”, “Biểu tượng”, “Thời gian”,



→ Đặt tên cảnh

→ Chọn thiết bị cho cảnh

→ Chọn biểu tượng cho cảnh

→ Đặt thời gian cho cảnh

→ Chế độ nhắc nhở

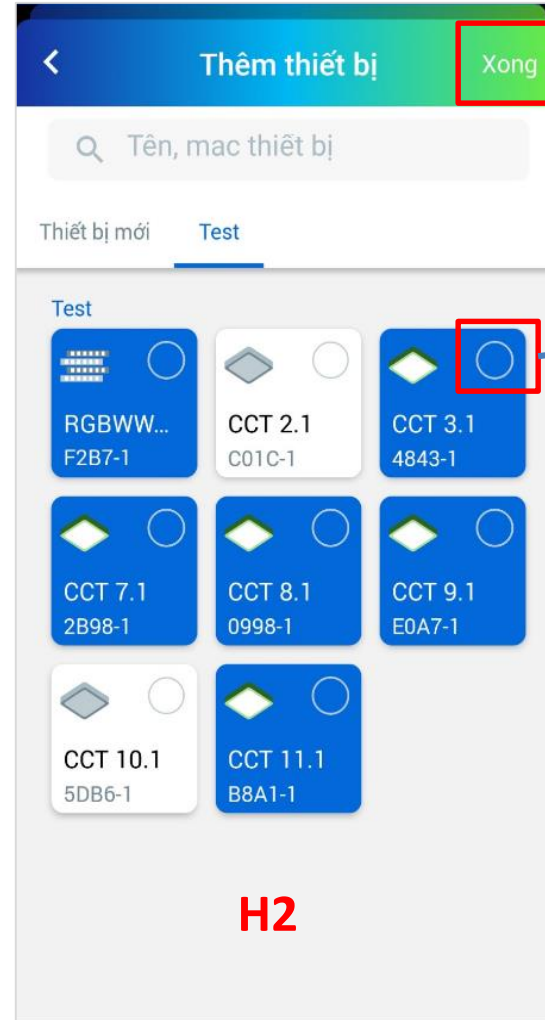
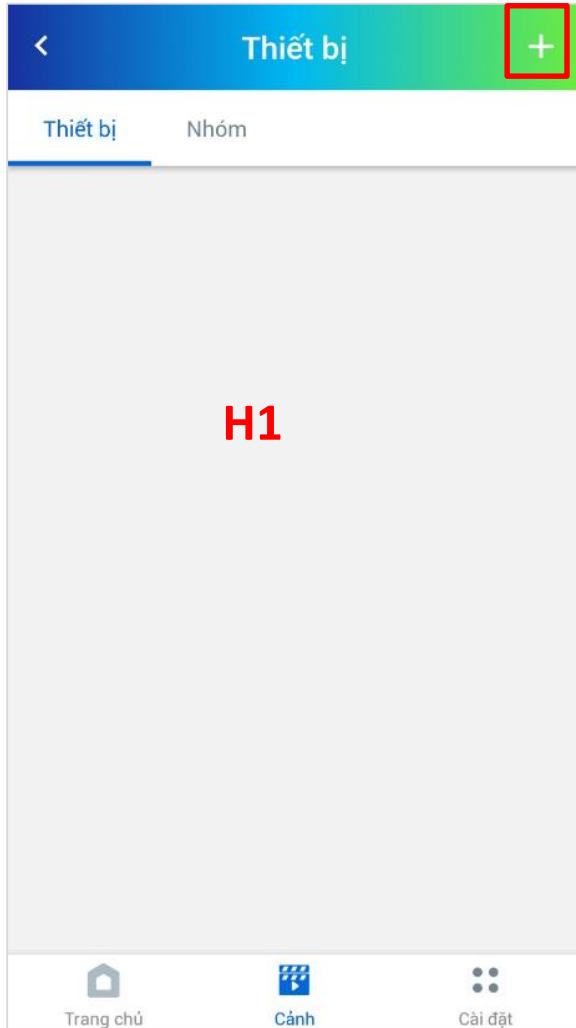
→ Chế độ cảnh yêu thích

→ Chọn phòng thực thi cảnh

13. Cảnh

11.1 Thêm cảnh - Chọn thiết bị cho cảnh

- + Tại màn hình “Thêm cảnh” chọn “Thiết bị”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Thiết bị(H1)
- + Để thêm thiết bị chọn biểu tượng +, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Thêm thiết bị” (H2)
- + Chọn các thiết bị bạn muốn thêm vào Cảnh, sau đó chọn “Xong” để hoàn thành



13. Cảnh

11.1 Thêm cảnh - Cài đặt trạng thái thiết bị cho cảnh

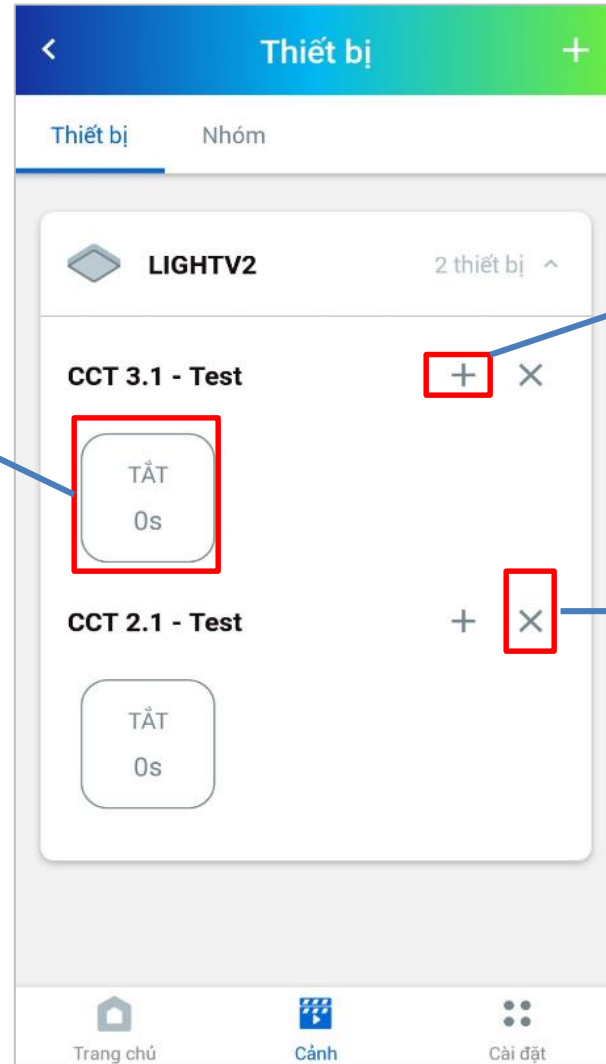
+ Sau khi chọn thiết bị, bạn cần cài đặt trạng thái thực thi của thiết bị trong cảnh

➤ Nhấn vào đây để cài đặt trạng thái thực thi của thiết bị

+ Đèn CCT: Bật/Tắt, Nhiệt độ màu, Độ sáng

+ Đèn RGBW: Bật/Tắt, Độ sáng, Nhiệt độ màu, Màu sắc, Mode kích hoạt

➤ Nhấn giữ để xoá trạng thái



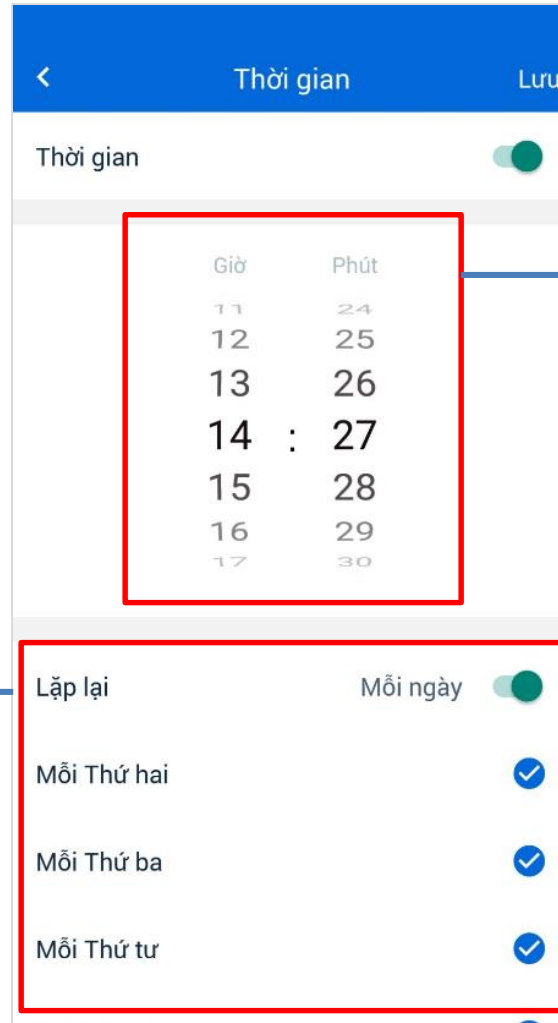
Thêm trạng thái thực thi

Xoá thiết bị

13. Cảnh

11.1 Thêm cảnh - Cài đặt thời gian

Tại màn hình “Thêm cảnh”, chọn “Thời gian” kích hoạt cho cảnh.



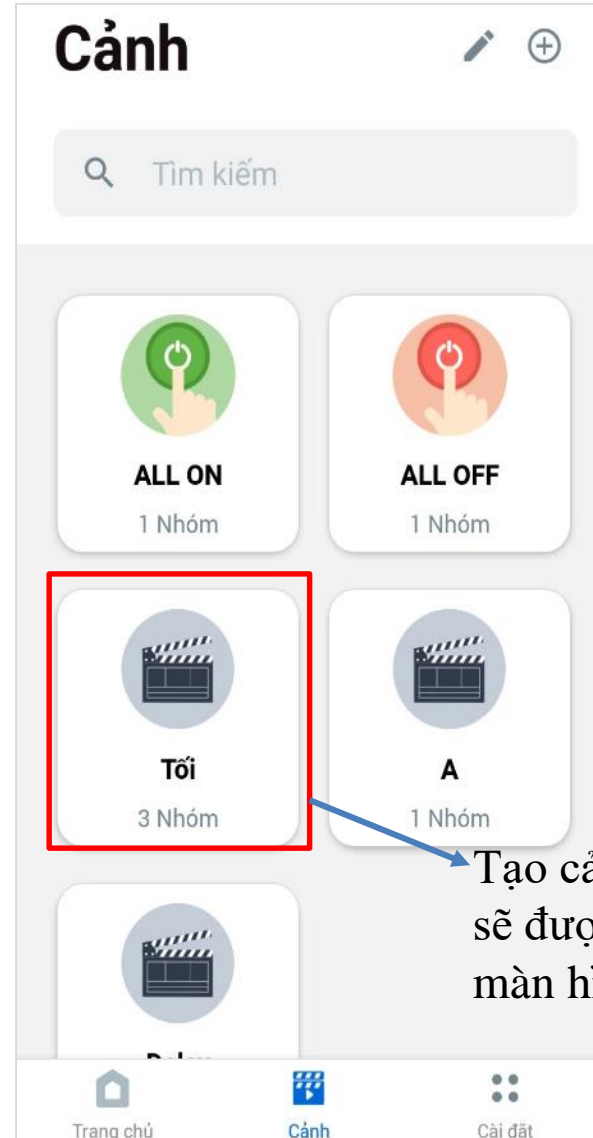
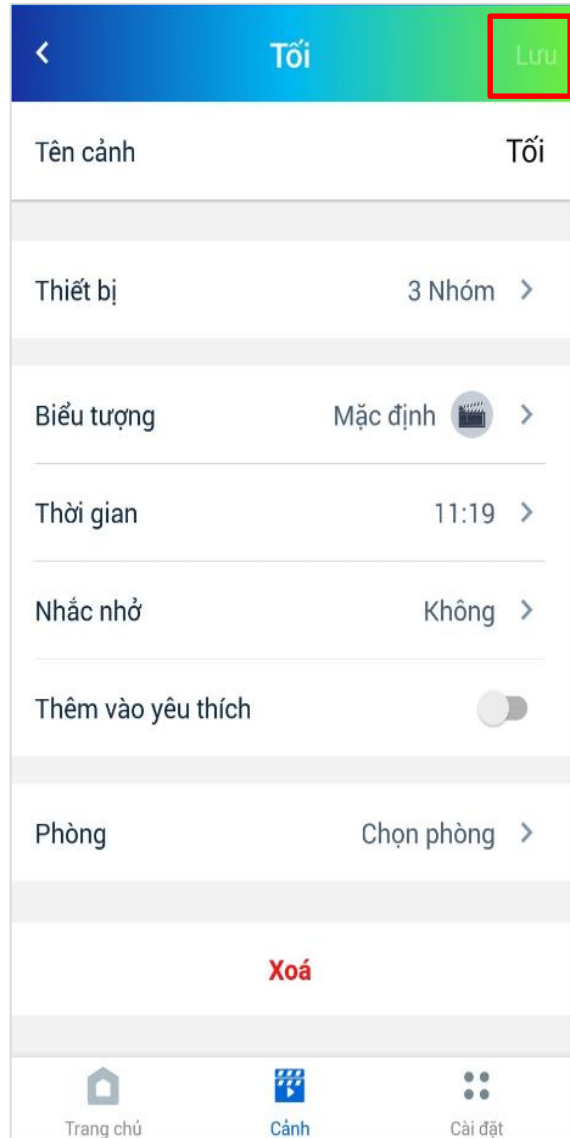
Chọn thời gian kích hoạt cho cảnh

Chọn chế độ lặp lại để thực thi cảnh theo các ngày trong tuần

13. Cảnh

11.1 Thêm cảnh

B3: Sau khi hoàn thành thiết lập các tính năng trong cảnh, chọn “Lưu” để hoàn thành tạo cảnh

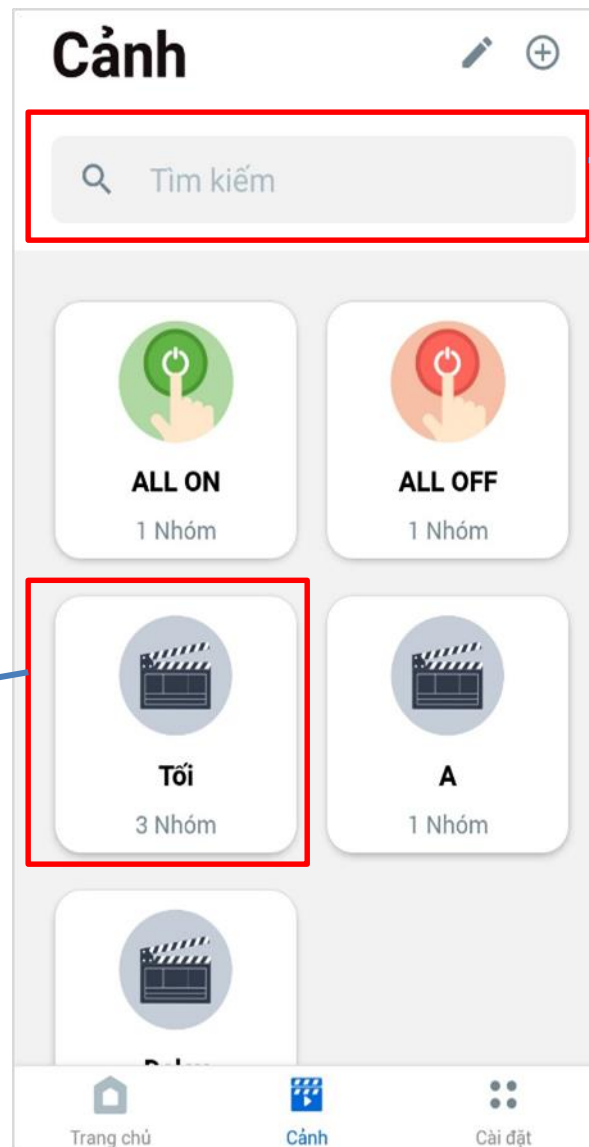


Tạo cảnh thành công sẽ được hiển thị tại màn hình tab cảnh

13. Cảnh

11.2 Tìm kiếm Cảnh - Kích hoạt Cảnh


Nhấn vào đây để
kích hoạt Cảnh



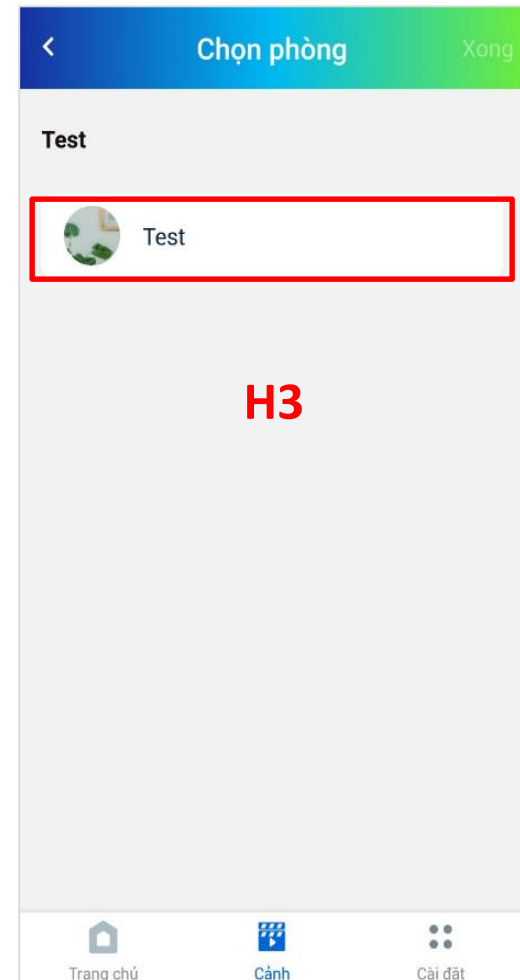
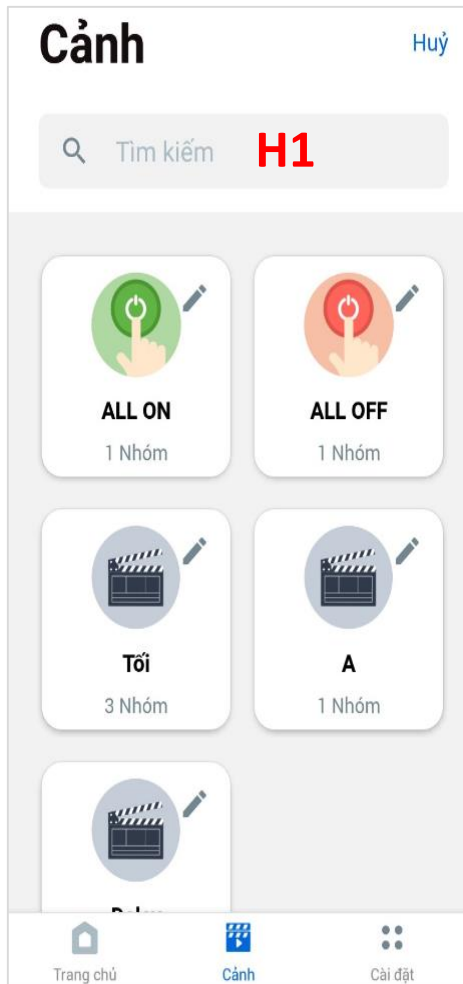
Tìm kiếm Cảnh

13. Cảnh

11.3 Thêm cảnh vào phòng


B1: Tại Tab “Cảnh”(H1) chọn biểu tượng  , chọn kịch bản bạn muốn thêm vào phòng, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết Cảnh (H2)

B2: Chọn tính năng “Phòng”, ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình “Chọn phòng” (H3), chọn phòng bạn muốn thêm vào và nhấn “Xong” để hoàn thành

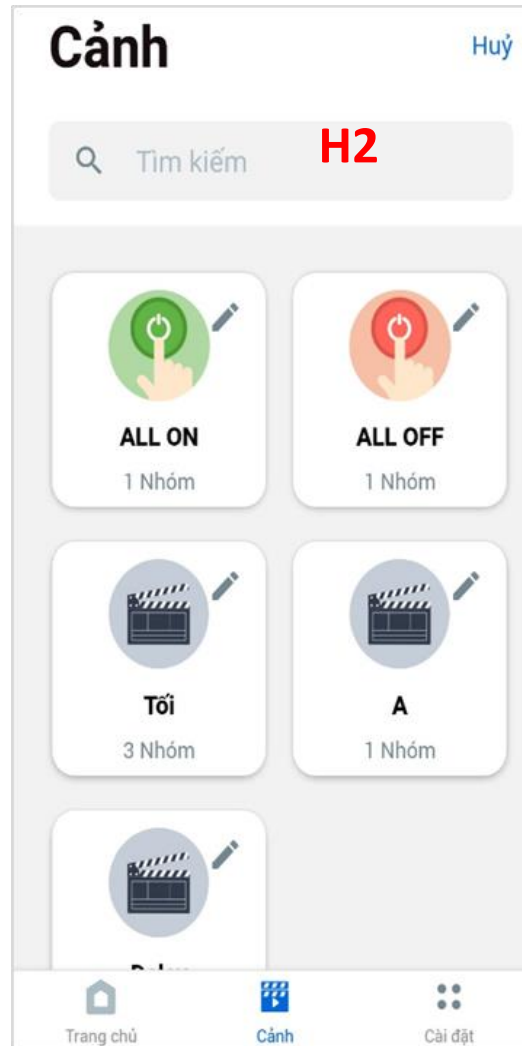
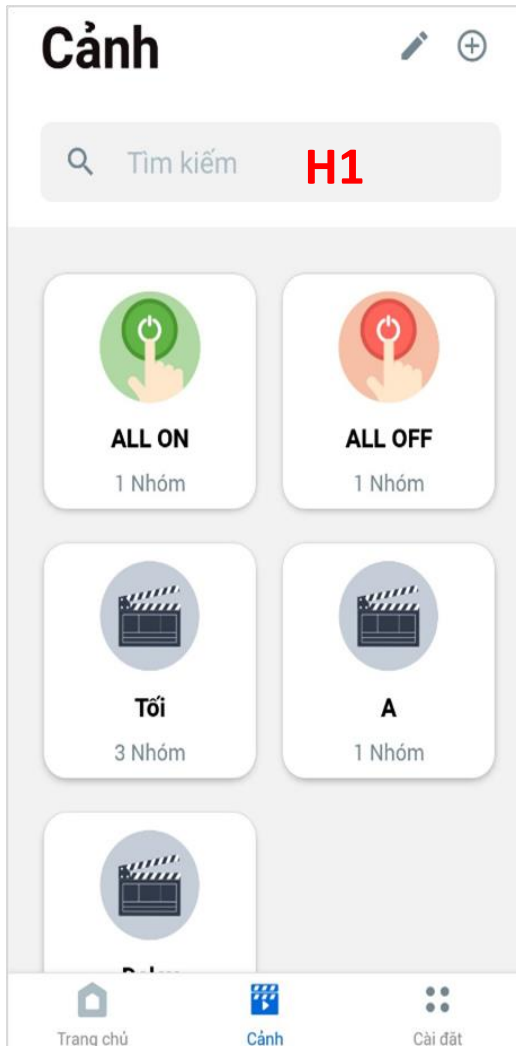


13. Cảnh

11.4 Sửa Cảnh - Xoá Cảnh

B1: Tại Tab “Cảnh”(H1) chọn biểu tượng  , chọn kịch bản bạn muốn sửa (H2), ứng dụng sẽ chuyển sang màn hình Chi tiết Cảnh (H3)

B2: Tại đây bạn có thể chỉnh sửa Tên cảnh, Thiết bị, Thời gian... hoặc xoá cảnh



14. Phòng - Điều khiển

14.1 Dashboard phòng

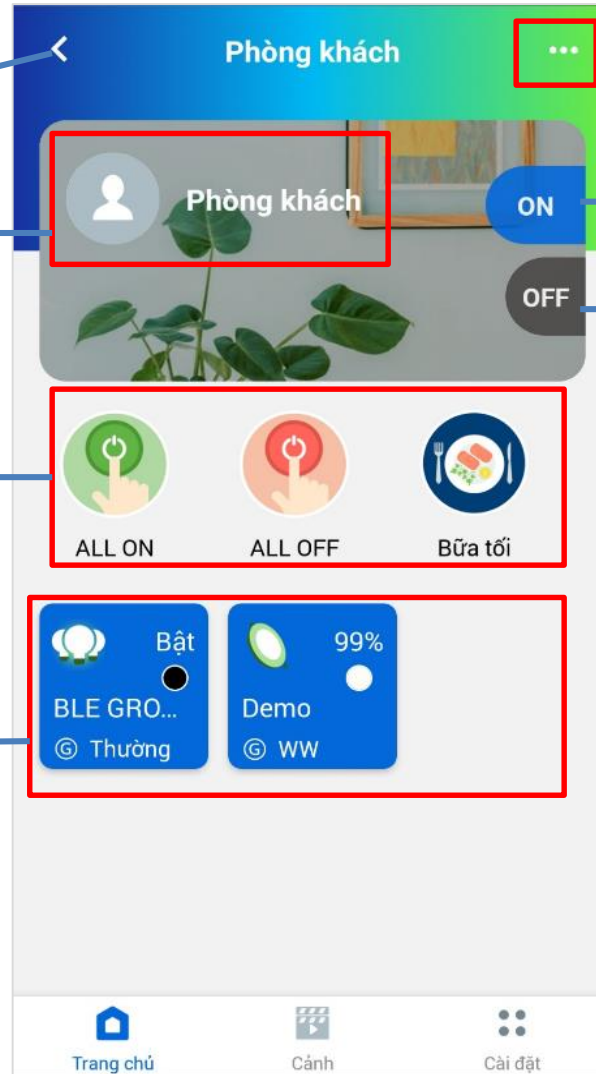
Tại giao diện màn hình Trang chủ, chọn Phòng bạn muốn điều khiển, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình Chi tiết phòng (H1)

Quay lại màn hình Trang chủ

Ảnh đại diện và tên phòng

Danh sách kịch bản được sử dụng trong phòng.
Nhấn để điều khiển cảnh

Danh sách thiết bị, nhóm thiết bị được sử dụng trong phòng



Chọn để thay đổi thứ tự thiết bị trong danh sách

Bật tất cả thiết bị trong phòng

Tắt tất cả thiết bị trong phòng

Trang chủ

Cảnh

Cài đặt

14. Phòng - Điều khiển

14.1 Điều khiển thiết bị

B1: Tại màn hình Chi tiết phòng (H1) chọn thiết bị bạn muốn điều khiển, ứng dụng sẽ hiển thị màn hình Điều khiển thiết bị (H2)

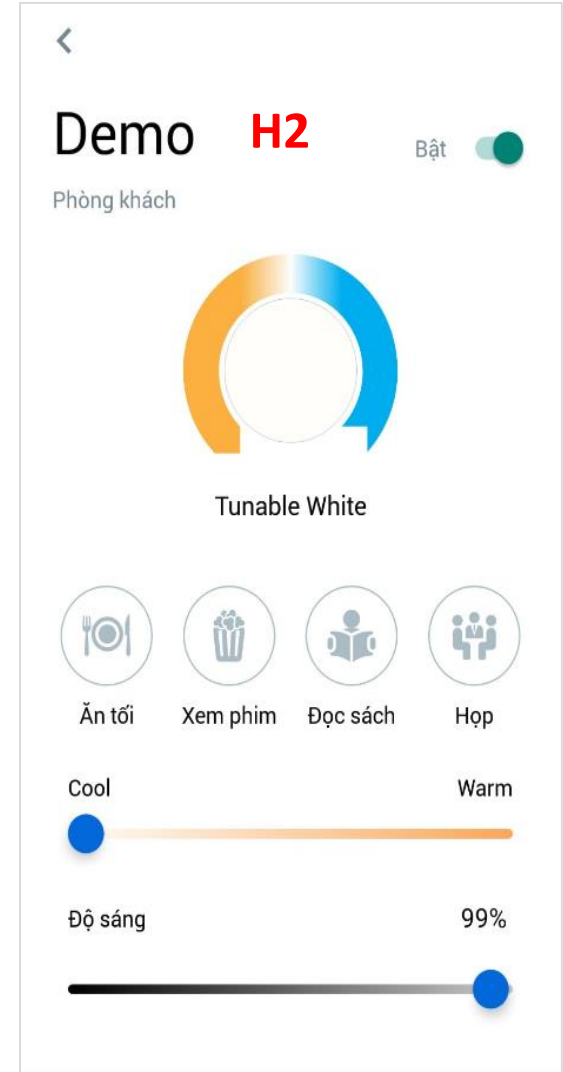
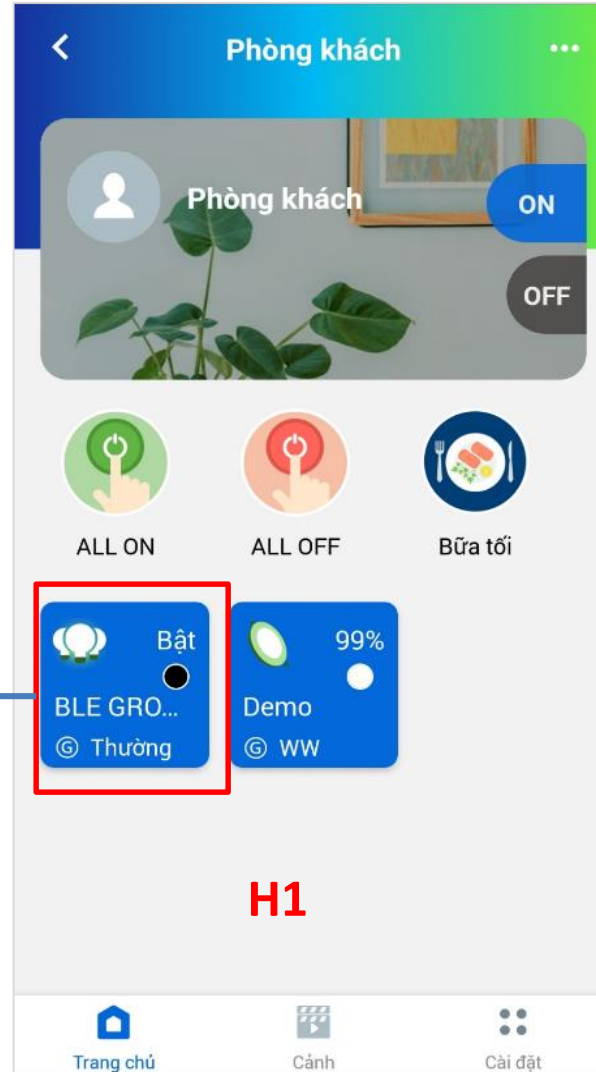
B2: Tại đây bạn có thể điều khiển thiết bị của bạn. Ví dụ với giao diện đèn CCT

Notes:

+ Hiện tại chỉ có 2 đèn CCT, RGBW mới có giao diện điều khiển.

+ Đối với đèn RGBW sẽ có thêm tính năng điều khiển màu sắc, nên giao diện sẽ thêm phần điều khiển màu.

Nhấn
vào đây



14. Phòng - Điều khiển

14.1 Điều khiển thiết bị

Quay lại màn hình trước

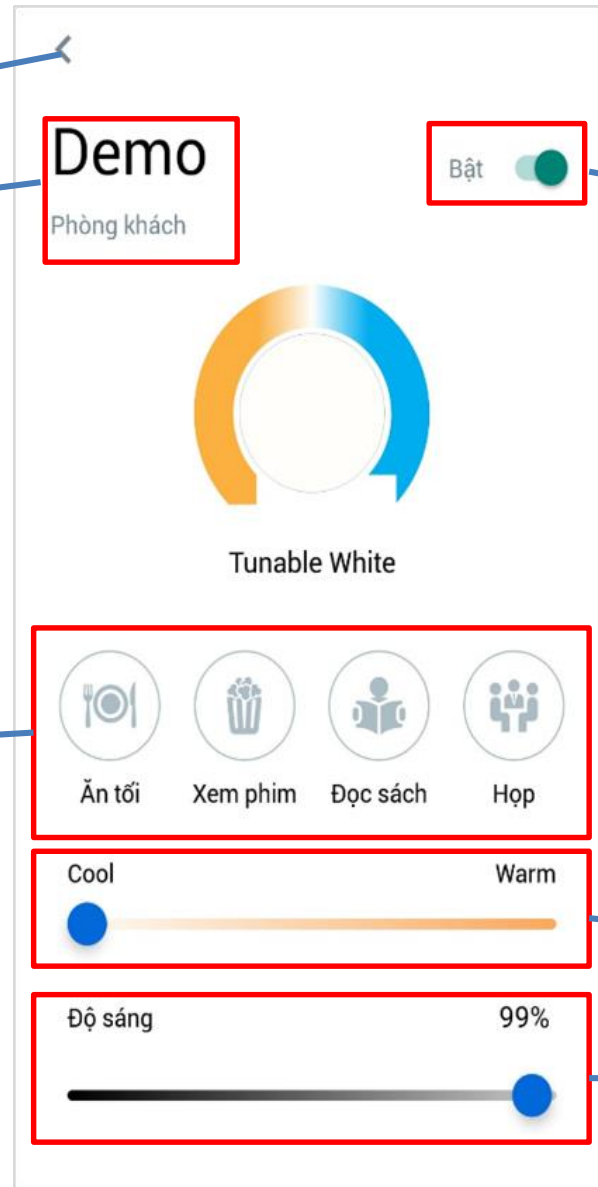
Tên thiết bị và tên phòng

Bật/Tắt thiết bị

Các kịch bản mặc định của thiết bị

Điều khiển nhiệt độ màu

Điều khiển độ sáng

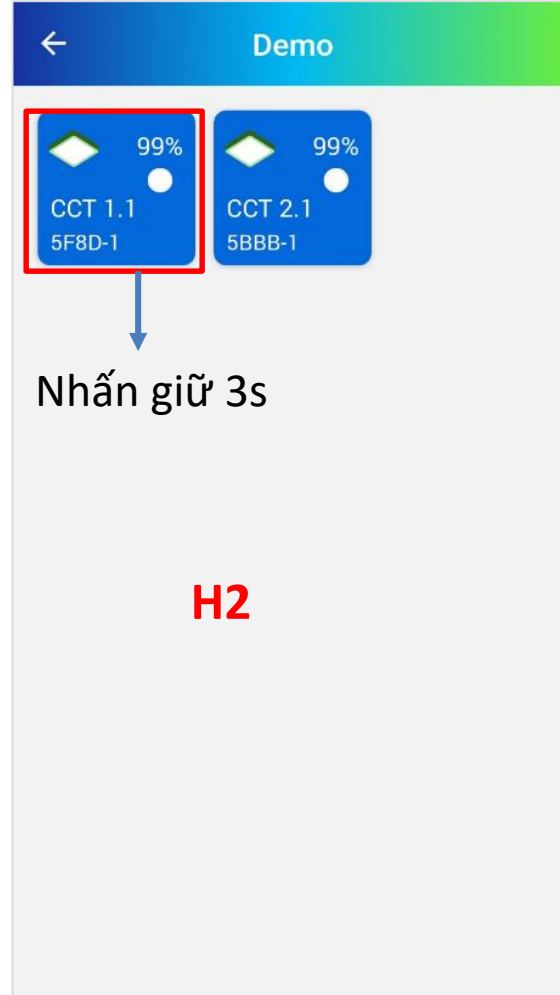
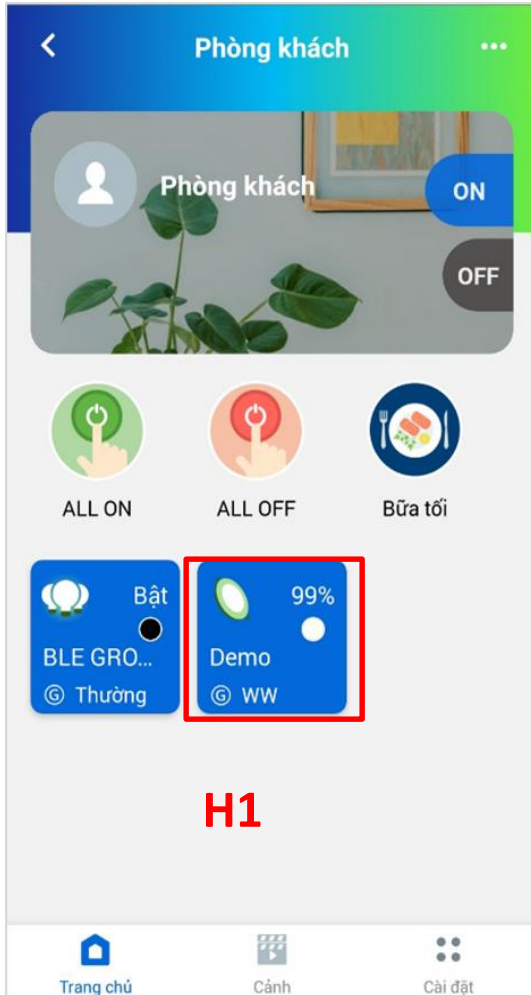


14. Phòng - Điều khiển

14.1 Lịch - Chi tiết thiết bị - Lịch sử thiết bị

B1: Tại màn hình Chi tiết phòng (H1) nhấn giữ khoảng 3s nhóm thiết bị bạn muốn xem , ứng dụng sẽ hiển thị thông báo Các thiết bị trong nhóm, nhấn vào và ứng dụng sẽ hiển thị danh sách thiết bị trong nhóm (H2)

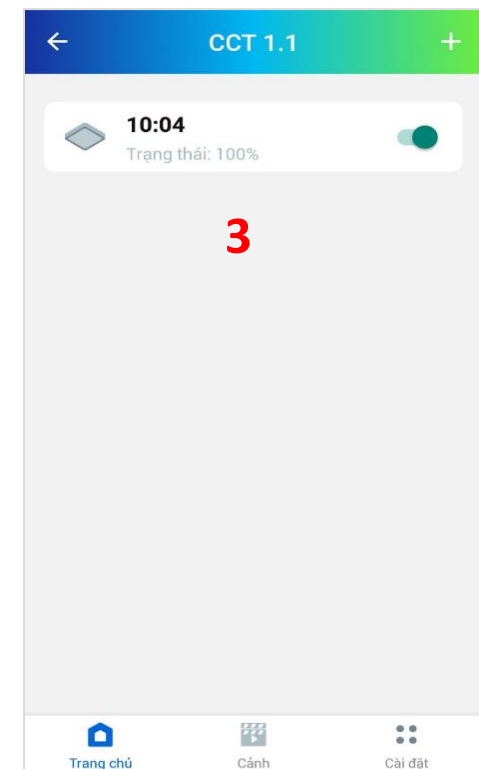
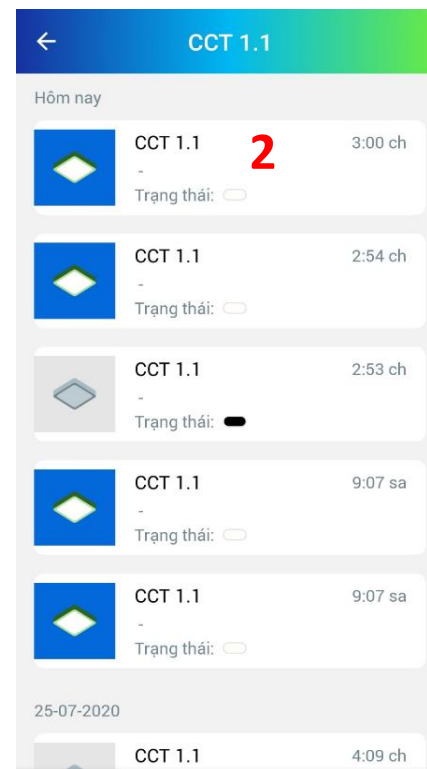
B2: Nhấn giữ khoảng 3s thiết bị bạn muốn xem, ứng dụng sẽ hiển thị thông báo(H3)



14. Phòng - Điều khiển

14.1 Lịch - Chi tiết thiết bị - Lịch sử thiết bị

Chọn các chức năng Chi tiết thiết bị - Lịch sử thiết bị - Lịch thiết bị (H1) để xem chi tiết



15. Cài đặt tài khoản

Tại Tab “Cài đặt” chọn “Tài khoản”

Chọn để xem thông tin tài khoản

Thay đổi mật khẩu

Chia sẻ tài khoản

Chọn loại kết nối:
Local: điều khiển cục bộ không cần Internet
Server: điều khiển cần Internet

Nhấn để chọn ngôn ngữ cho Ứng dụng: Tiếng Anh và Tiếng Việt

Bật tắt chế độ rung khi nhận được thông báo

Bật tắt chế độ nhận thông báo

Thời tiết Hiện

Thanh trạng thái Hiện

Đăng xuất

Thông tin tài khoản >

Đổi mật khẩu >

Chia sẻ >

Ngôn ngữ Tiếng Việt >

Rung Bật

Thông báo Bật

Loại kết nối Server

Trang chủ Cảnh Cài đặt

15. Cài đặt tài khoản

1. Thông tin tài khoản

Thông tin hiển thị bao gồm:

- Tên tài khoản (có thể thay đổi),
- Loại (phân quyền người dùng : admin hoặc user)
- Email
- Số điện thoại
- Ngày tạo.

Người dùng có thể thay đổi ảnh đại diện bằng cách ấn vào icon (khoanh đỏ) rồi chọn chụp ảnh trực tiếp hoặc lấy ảnh từ album có sẵn tải lên.

Nhấn chọn vào phần tên bên cạnh ảnh đại diện để sửa thông tin họ tên.

Lưu ý: Email hoặc số điện thoại đã đăng kí ban đầu, không thể thay đổi.

Loại	ADMIN
Email	ien2906@gmail.com
Số điện thoại	(+84) Số điện thoại
Ngày tạo	28-05-2020

13. Cài đặt tài khoản

13.2 Đổi mật khẩu

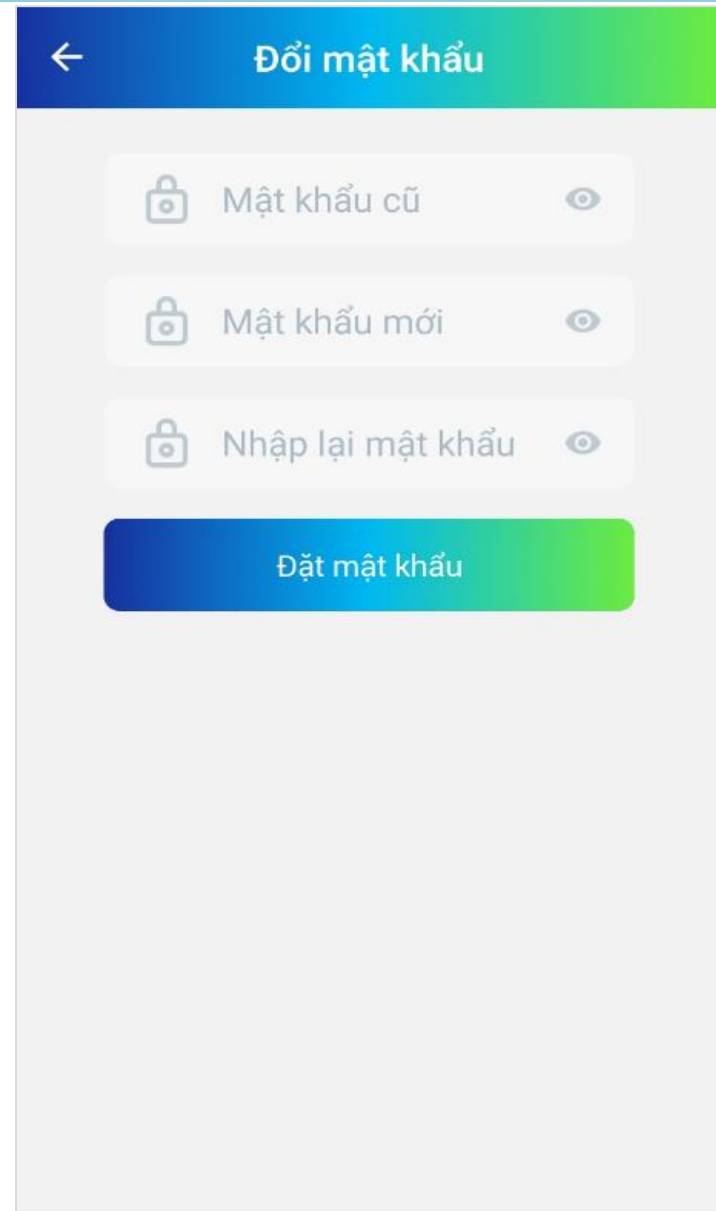
Chọn chức năng “Đổi mật khẩu”

Bước 1: Nhập mật khẩu cũ

Bước 2: Nhập mật khẩu mới

Bước 3: Nhập lại mật khẩu mới

Bước 4: Nhấn “**Đặt mật khẩu**” để hoàn thành.



← Đổi mật khẩu

Mật khẩu cũ

Mật khẩu mới

Nhập lại mật khẩu

Đặt mật khẩu

13. Cài đặt tài khoản

13.3 Chia sẻ tài khoản

B1: Chọn chức năng “Chia sẻ tài khoản”

B2: Nhấn vào “+” (khoanh đỏ) để thêm tài khoản user muốn chia sẻ. Sau đó nhập Email hoặc số điện thoại mà bạn muốn chia sẻ và nhấn “**xác nhận**”.

+ Muốn xóa tài khoản user, chọn vào tài khoản đó rồi nhấn “**xóa**”. Màn hình sẽ hiện lên yêu cầu nhập mật khẩu xác nhận. Nhấn “**xác nhận**”.

+ Sau khi xóa tài khoản user thành công, tài khoản bị xóa sẽ hiển thị bên mục “**khôi phục**” ở bên cạnh cho phép người dùng khôi phục lại tài khoản đã xóa.

